

NÂNG CAO CHUẨN MỰC NÂNG TẦM VỊ THẾ

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2025



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
I	Chương I: Giới thiệu chung	
1	Thông điệp của chủ tịch Hội Đồng Quản trị	01
2	Thông tin chung về Công ty	02
3	Các chỉ số cơ bản KPIs	11
II	Chương II: Quản trị Công ty	
1	Cơ cấu tổ chức	13
2	Nhân sự chủ chốt: HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành	13
3	Thông tin dành cho Cổ đông	20
4	Hội đồng Quản trị	28
5	Ban kiểm soát	36
6	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc	41
7	Kiểm toán nội bộ	44
8	Quản trị rủi ro	47
9	Thực hiện các quy định về Quản trị công ty	57
III	Chương III: Báo cáo tình hình hoạt động 2025	
1	Tổng quan nền Kinh tế và TTCK 2025	63
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	66
3	Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc	69
4	Đánh giá thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025	90
III	Chương IV: Mục tiêu và cam kết hành động năm 2026	
1	Dự báo nền Kinh tế và Thị trường chứng khoán năm 2026	93
2	Kế hoạch và giải pháp trọng tâm 2026	94
V	Chương V: Phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI	99
VI	Chương VI: Báo cáo tài chính	
	Phụ lục I: Điểm yếu tố chất lượng quản trị theo CAMEL	146
	Phụ lục II: Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL	148

THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

1.1 Sứ mệnh – Tâm nhìn – Giá trị cốt lõi:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) được thành lập từ năm 1999 với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt), trực thuộc Bộ Tài chính, BVSC kế thừa thương hiệu uy tín và thế mạnh tài chính của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.

BVSC là công ty chứng khoán hàng đầu và uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chuyên cung cấp các dịch vụ tài chính và đầu tư cho tất cả các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, các quỹ và ngân hàng đầu tư danh tiếng trong nước và nước ngoài.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 01/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.
- Vốn điều lệ: 722.339.370.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2025: 2.656.788.591.891 đồng.
- Địa chỉ: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 3.928.8080.
- Fax: (84-24) 3.928.9888.
- Website: www.bvsc.com.vn
- Mã cổ phiếu: BVS, được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (“**HNX**”).

SỨ MỆNH

Trao “Niềm tin vững chắc” cho Nhà đầu tư, Doanh nghiệp bằng “Cam kết vững bền”.

TÂM NHÌN

Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số để mang đến những dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, và sự hài lòng nhất cho cổ đông.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty.
- Đạo đức nghề nghiệp là phẩm chất quan trọng nhất của nhân viên.
- Tuân thủ và kiểm soát rủi ro.

1.2 Lịch sử phát triển:

1999	Chính thức được thành lập với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, nay là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt, trực thuộc Bộ Tài chính.
2000	Thành lập Chi nhánh và khai trương Phòng Giao dịch (“PGD”) tại Thành phố Hồ Chí Minh.
2006	• Tăng vốn điều lệ từ 49,45 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng.

	• Cổ phiếu BVSC (Mã CK: BVS) chính thức niêm yết trên Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nay là Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
2008	• Tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng. • Khai trương Trụ sở chính và sàn giao dịch mới tại số 8, Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm – Hà Nội. • Khai trương Phòng Giao dịch (“PGD”) số 1 tại 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2009	• Tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 722,3 tỷ đồng. • Khai trương PGD số 146 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.
2010	• Thay đổi logo và hệ thống nhận diện thương hiệu mới. • Chuyển trụ sở Chi nhánh về địa chỉ 233 Đồng Khởi, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. • Thành lập PGD 11 Nguyễn Công Trứ tại số 11 Nguyễn Công Trứ, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
2011	• Khai trương PGD Mỹ Đình tại số 8 Nguyễn Cơ Thạch, quận Từ Liêm, Hà Nội.
2015	• Thành lập PGD Láng Hạ tại số 14 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội. • Thành lập PGD 233 Đồng Khởi tại số 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. • Chuyển PGD Mỹ Đình về địa chỉ số 519 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội và đổi tên thành PGD Kim Mã.
2016	Chuyển PGD 146 Nguyễn Văn Cừ về số 90 Cao Thắng và đổi tên thành PGD Cao Thắng trực thuộc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2017	• Chuyển trụ sở chính từ số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm sang tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. • Thành lập PGD số 174 Lê Hồng Phong trực thuộc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2019	Chuyển PGD Kim Mã về Tòa nhà Văn phòng Hapulico số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội và đổi tên thành PGD Thanh Xuân.
2021	Chuyển trụ sở chính từ tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm sang số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2022	• Chuyển PGD Láng Hạ về địa chỉ Tầng 10, tòa nhà Sky City 88 Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội và đổi tên thành PGD Thành Công. • Chuyển PGD Cao Thắng về địa chỉ 81 Cao Thắng, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

2023	Chuyển PGD 174 Lê Hồng Phong về địa chỉ Tòa nhà số 24A đường Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh và đổi tên thành PGD Phan Đăng Lưu.
2024	Chuyển trụ sở chính Công ty từ tầng 4 và tầng 7 của Đơn nguyên A sang đơn nguyên B Tòa nhà Bảo Việt số 08 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

1.1 Các lĩnh vực hoạt động

Môi giới chứng khoán

Môi giới khách hàng cá nhân

Là Công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Việt Nam, trong hơn 26 năm hình thành và phát triển, BVSC luôn giữ vững vị thế là một trong những Công ty chứng khoán uy tín hàng đầu trên thị trường. Hiện có hơn 92 ngàn khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại BVSC.

Môi giới khách hàng tổ chức

Trong suốt nhiều năm qua, BVSC đã xây dựng mối quan hệ đáng tin cậy với các tổ chức tài chính chuyên nghiệp cả trong và ngoài nước. Với sứ mệnh "Đặt khách hàng vào trung tâm", BVSC không ngừng đầu tư và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin cùng nguồn nhân lực, tiến hành nghiên cứu và phát triển sản phẩm để nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa sản phẩm với mục tiêu xây dựng một hệ sinh thái sản phẩm hoàn chỉnh trên nền tảng số, nhằm đáp ứng mọi nhu cầu đầu tư của các tổ chức đối tác.

Bên cạnh đó, BVSC chú trọng vào việc hỗ trợ khách hàng tiếp cận tốt hơn với Thị trường chứng khoán Việt Nam thông qua các chuỗi video ngắn, buổi thuyết trình và cuộc họp trực tuyến định kỳ để cập nhật thông tin mới nhất và chia sẻ kiến thức chuyên sâu, tổ chức nhiều chuyến tham quan để giúp nhà đầu tư hiểu rõ hơn về thị trường Việt Nam và tìm kiếm nhiều cơ hội đầu tư tiềm năng.

Lưu ký

BVSC cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán cho khách hàng bao gồm ký gửi chứng khoán, thực hiện quyền, chuyển khoản, cầm cố chứng khoán, cho tặng, thừa kế chứng khoán, các giao dịch chứng khoán lô lẻ, đại lý lưu ký, thanh toán, chuyển nhượng chứng khoán. Dịch vụ lưu ký do BVSC cung cấp được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện và cẩn trọng trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("**VSD**").

Tự doanh

BVSC sử dụng nguồn vốn của mình thực hiện đầu tư vì mục tiêu lợi nhuận. BVSC thực hiện hoạt động tự doanh trên cơ sở tuân thủ triệt để nguyên tắc không xung đột với lợi ích của khách hàng.

Tư vấn doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư

Là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, BVSC cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ bao gồm Dịch vụ thị trường vốn; Dịch vụ thị trường nợ; Tái cấu trúc, Mua bán và Sáp nhập doanh

ng nghiệp ("M&A") và các nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp (Tư vấn đại chúng hóa và niêm yết, Tư vấn cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước...)

Hoạt động Ngân hàng Đầu tư của BVSC với hệ thống sản phẩm và dịch vụ đa dạng luôn mang đến cho khách hàng những dịch vụ tài chính tốt nhất. Với phương châm "Chất lượng - Tiến độ - Hiệu quả" và mục tiêu "Tối đa hóa lợi ích của khách hàng", các chuyên gia của BVSC luôn cố gắng đáp ứng tối đa yêu cầu cho từng nhóm đối tượng khách hàng.

Phân tích và Tư vấn đầu tư

Với đội ngũ chuyên gia phân tích có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm, nhạy bén và thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư của BVSC những năm qua được đánh giá cao không chỉ ở tính đa dạng của các sản phẩm phân tích, mà còn là chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu của khách hàng đầu tư, thể hiện ở tính chính xác, khách quan và cập nhật.

Hiện nay, BVSC cung cấp một chuỗi các sản phẩm phân tích khá đa dạng và toàn diện từ các sản phẩm phân tích vĩ mô, nhận định thị trường, báo cáo trái phiếu, báo cáo chiến lược đầu tư, phân tích ngành và doanh nghiệp. Các sản phẩm phân tích tư vấn đầu tư theo danh mục của BVSC luôn được các Nhà đầu tư đón nhận và đánh giá cao về chất lượng báo cáo.

1.2 Mạng lưới hoạt động:

Hiện nay, BVSC có mạng lưới hoạt động tại 02 thành phố lớn nhất là Hà Nội và TP. HCM với 01 Chi nhánh và 08 phòng giao dịch. BVSC luôn cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất thông qua đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán. Cụ thể mạng lưới hoạt động BVSC như sau:

HỘI SỞ

Địa chỉ: Tòa nhà Báo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hotline: (84-24) 3.928 8080.

Fax: (84-24) 3.928 9888.

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà Tập đoàn Báo Việt, Số 233 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 3.914.6888.

Fax: (84-28) 3.914 .999.

Hotline của Công ty: **19001018**

Email: info@bvsc.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

PHÒNG GIAO DỊCH HỘI SỞ

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH SỐ 1

Địa chỉ: Số 94 phố Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THANH XUÂN

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà văn phòng Hapulico, 01 Nguyễn Huy Tưởng (85 Vũ Trọng Phụng), phường Thanh Xuân, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà ROX Tower, số 88 Láng Hạ, phường Láng, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH 11 NGUYỄN CÔNG TRÚ

Địa chỉ: 11 Nguyễn Công Trứ, phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH CAO THẮNG

Địa chỉ: 81 Cao Thắng, phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH 233 ĐỒNG KHÔI

Địa chỉ: Lầu G, Tòa nhà Báo Việt, 233 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH PHAN ĐĂNG LƯU

Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà số 24A đường Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

1.3 Giải thưởng

Kể từ khi thành lập (năm 1999) đến nay, BVSC đã liên tục được đón nhận các giải thưởng và bình chọn đánh giá của các tổ chức lớn có uy tín trong nước và nước ngoài, và của các Cơ quan quản lý trong tất cả các lĩnh vực hoạt động. Trong phạm vi báo cáo này, chúng tôi xin được tóm lược những thành tích tiêu biểu gần nhất:

Giải thưởng do các Cơ quan Quản lý vinh danh

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Thủ tướng chính phủ	Cờ thi đua Chính Phủ 2019	
Bộ Tài chính  BỘ TÀI CHÍNH	- Bằng khen về thành tích xây dựng và phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2009 – 2014. - Bằng khen về thành tích xây dựng và phát triển Hiệp hội kinh doanh Chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2015 – 2018. - Cờ thi đua khen thưởng về Thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua Ngành Tài chính năm 2017. - Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 2016 – 2017 – 2021 – 2022 - Bằng Khen Bộ Tài Chính cho giai đoạn 2022 - 2024	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. 	• Bằng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động của Thị trường Trái phiếu thứ cấp năm 2012. • Bằng khen về thành tích trong xây dựng và phát triển Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam nói riêng và thị trường chứng khoán nói chung giai đoạn 2018 – 2020.	
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) 	• Top 10 thành viên giao dịch có thị phần môi giới CP&CCQ lớn nhất năm 2022 do VNX bình chọn tại Hội nghị thành viên năm 2023.	
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) 	• Thành viên tiêu biểu trong 8 năm liên tiếp 2013 – 2020. • Top 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất trong 4 năm liên tiếp 2013 – 2016. • Vinh danh là một trong 10 đơn vị có đóng góp vào sự phát triển 20 năm của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội • Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty năm 2023 -2024 và 2024 - 2025	
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh 	• Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 5 thị phần giá trị giao dịch môi giới trái phiếu năm 2015. • Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 10 thị phần giá trị giao dịch môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ năm 2016. • Công ty Chứng khoán Thành viên Tiêu biểu Giai đoạn 2018 – 2019. • Vinh danh là Công ty có đóng góp cho hoạt động của sở GDCK Hồ Chí Minh và thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2000-2025	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam 	• Top 10 Thành Viên Tiêu Biểu Trong Hoạt Động Thanh Toán Tiền Chứng Khoán Năm 2017. • Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở 3 năm liên tiếp 2018 – 2020. • Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2024	

Giải thưởng khác

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Trung tâm sách kỷ lục Việt Nam 	• Chứng nhận Công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam.	
Ủy ban Trung ương Hội doanh nhân trẻ Việt Nam 	• Top 200 Sao vàng đất Việt 2015. • Top 100 Sao vàng đất Việt 2018.	
Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu 	• Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất Nhóm vốn hóa vừa 05 năm liên tiếp 2017–2021. • Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2024 - Nhóm ngành Tài chính • Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Giải thưởng Doanh nghiệp phát triển bền vững 	• Top 100 các Doanh nghiệp bền vững 08 năm liên tiếp 2018 – 2025	
Cuộc Bình chọn Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam do Anphabe phối hợp với VCCI tiến hành 	• Top 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn nhất Việt Nam 05 năm liên tiếp 2018 – 2022. • Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2021 – 2025 • Top 1 Ngành Dịch vụ Tài chính năm 2023	
Giải thưởng "Doanh nghiệp yêu thích 2025 - khối doanh nghiệp vừa" 	• Top 2 ngành Tài chính - Ngân hàng - Chứng khoán • Top 7 Doanh nghiệp phát triển bền vững • Top 8 Doanh nghiệp được yêu thích nhất	
Giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam	• Top 100 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2021	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Diễn đàn cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam 	• Dịch vụ môi giới tài chính tiêu biểu • Sản phẩm công nghệ và chuyển đổi số tiêu biểu	
Diễn đàn M&A thường niên 	• Công ty chứng khoán tiêu biểu và tốt nhất - hạng mục tư vấn cổ phần hóa /thoái vốn/M&A 8 năm liên tiếp 2013 – 2020. • Công ty Chứng khoán Tư vấn M&A tiêu biểu thập kỉ 2009 – 2018. • Nhà tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2023 • Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023-2024	
Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) 	• Top 50 Doanh nghiệp tiên phong & cam kết nâng cao quản trị công ty tại Việt Nam	
Hiệp Hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB)	• Top 7 Doanh nghiệp tiên phong thực hành ESG	
	• Chứng nhận ESG theo hệ thống đánh giá Synesgy	

Giải thưởng Quốc tế

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Global Banking and Finance Review (Anh Quốc). Finance review	- Nhà môi giới tốt nhất Việt Nam 03 năm liên tiếp 2015 –2017. - Nhà tư vấn tốt nhất Việt Nam 2016 – 2017. - Công ty chứng khoán chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2021 - Nền tảng chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2022 - Giải thưởng Top 100 doanh nghiệp toàn cầu 2022 & 2023 - Nền tảng giao dịch. - Nền tảng giao dịch mới sáng tạo nhất Việt Nam 2024 25 năm thành tựu xuất sắc – Ngành chứng khoán Việt Nam 2024	
International Finance Magazine (Anh Quốc) INTERNATIONAL FINANCE	- Tổ chức Tư vấn Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018 -2019. - Tổ chức Môi giới Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018.	

2. CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN (KPIs)

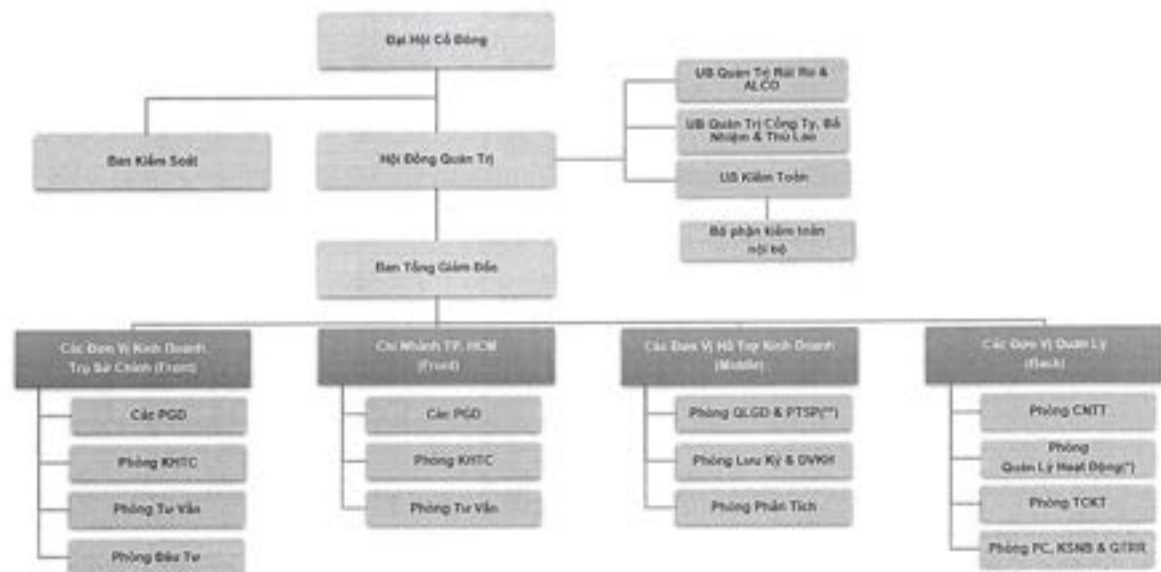
Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2021	2022	2023	2024	2025
I - CHỈ TIÊU CƠ BẢN					
Tổng Doanh thu	1.147,11	921,54	935,48	992,77	1.104,65
Lãi từ đầu tư các tài sản tài chính	255,98	163,21	219,83	247,49	278,56
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (gồm lãi cho margin & ứng trước)	361,77	325,81	330,27	410,73	433,05
Doanh thu hoạt động môi giới CK	467,67	320,15	307,77	318,59	374,33
Doanh thu Tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành CK, ủy thác đầu giá	41,02	32,45	2,21	3,47	4,64
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	9,23	9,50	7,20	6,86	8,32
Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	11,44	70,41	68,22	5,62	5,75
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	351,59	179,25	238,08	241,04	265,78
Lợi nhuận khác	(0,56)	1,75	(0,19)	(0,12)	(0,72)

CHỈ TIÊU	2021	2022	2023	2024	2025
Lợi nhuận trước thuế	351,03	181,00	237,90	240,93	265,06
Lợi nhuận sau thuế	282,94	146,89	197,86	199,95	224,52
Lợi nhuận thực hiện sau thuế	232,20	213,69	159,78	206,42	204,41
Tổng tài sản	5.719,30	3.857,65	6.016,42	5.628,66	7.033,00
Vốn chủ sở hữu	2.144,45	2.180,94	2.316,92	2.475,37	2.656,79
II - CHỈ TIÊU ĐẶC THÙ					
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	489%	654%	445%	678%	576%
+ Hệ số thanh toán tổng quát: Tổng tài sản / Tổng nợ	1,60	2,30	1,63	1,79	1,61
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	1,60	2,20	1,55	1,63	1,50
+ Hệ số thanh toán nhanh <i>(Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn</i>	1,54	2,11	1,53	1,94	1,94
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.042	2.782	2.080	2.688	2.661

CHƯƠNG II: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC



(*) Phòng Quản lý Hoạt động thực hiện các chức năng quản trị nhân sự (HR), quan hệ nhà đầu tư (IR), truyền thông (PR), kế hoạch tổng hợp và công tác hành chính.

(**) Trung tâm chăm sóc và phát triển khách hàng số (TT CSKH) thuộc Phòng QLGD&PTSP

*** Các công ty con, công ty liên kết: không có

(*) Phòng Quản lý Hoạt động thực hiện các chức năng quản trị nhân sự (HR), quan hệ nhà đầu tư (IR), truyền thông (PR), Kế hoạch tổng hợp và công tác hành chính.

(**) Trung tâm chăm sóc và phát triển khách hàng số (TT CSKH) thuộc Phòng Quản lý Giao dịch & Phát triển sản phẩm.

*** Các công ty con, công ty liên kết: không có

2. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”)

Ông NGUYỄN HỒNG TUẤN Chủ tịch HĐQT <i>(TV HĐQT không điều hành)</i>	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 27/06/2017. Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 22/06/2020. Tuổi: 57. Học vấn: Cử nhân chuyên ngành tín dụng, Cử nhân Tiếng Anh, Cử nhân Luật, Thạc sĩ quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 06/2024 – 12/2025: Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 11/2018 – nay: Chủ tịch HĐQT BVSC. 03/2022 – nay: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 06/2017 – 11/2018: Thành viên HĐQT BVSC. 05/2014 – 01/2026: Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bảo Việt.
--	---

	12/2011 – 9/2017: Quyền TGD, TGD Ngân hàng TMCP Bảo Việt. 01/2009 – 12/2011: Phó TGD kiêm GD Sở GD, Giám đốc khối ngân hàng bán lẻ Ngân hàng TMCP Bảo Việt. 12/2006 – 12/2008: Trưởng ban Dự án Ngân hàng TMCP Bảo Việt, Thành viên ban trụ bị thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt. 01/2006 – 11/2006: Phó trưởng ban phụ trách Ban đầu tư Tập đoàn Bảo Việt. 4/1998 – 11/2005: Phó trưởng phòng Phòng Đầu tư vốn, Phó GD Trung tâm Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt. 12/1994 – 4/1998: Cán bộ phòng Đầu tư vốn Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt). Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
Ông NGUYỄN QUANG HƯNG Thành viên HĐQT <i>(TV HĐQT không điều hành)</i> 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 27/06/2017. Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 22/06/2020. Tuổi: 52 Học vấn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Tiếng Anh, Thạc sĩ quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 06/2017 – nay: Thành viên HĐQT BVSC. 04/2025 – nay: Phó TGD Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ. 01/2015 – 04/2025: Phó TGD Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 03/2014 – 12/2014: Giám đốc Ban Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 03/2009 – 03/2014: Trưởng phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 04/2004 – 03/2009: Phó Phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 09/2001 – 05/2003: Chuyên viên Công ty môi giới tái bảo hiểm Aon Re Singapore. 08/1995 – 09/2001: Chuyên viên Phòng tái bảo hiểm Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó TGD Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ.

Ông LẠI VĂN HẢI Thành viên HĐQT <i>(TV HĐQT không điều hành)</i> 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 23/04/2024. Tuổi: 47 Học vấn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 04/2024 – nay: Thành viên HĐQT BVSC 09/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bảo Việt 12/2019: Q. Giám đốc Khối Hoạt động kiêm Phó GD Khối Quản lý tài chính - Ngân hàng TMCP Bảo Việt 03/2019: Phó GD Khối Quản lý tài chính - Ngân hàng TMCP Bảo Việt 2016 - 2018: Phó, Trưởng phòng Phòng kiểm toán nội bộ -Ngân hàng TMCP Bảo Việt 2013: Quản lý Ban TCKT - Ngân hàng TMCP Bảo Việt 2008 - 2012: Cán bộ Ban TCKT - Ngân hàng TMCP Bảo Việt Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bảo Việt
Ông BÙI QUANG VŨ Thành viên HĐQT <i>(TV độc lập HĐQT)</i> 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 23/04/2024. Tuổi: 44 Học vấn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 04/2024 – nay: Thành viên độc lập HĐQT BVSC 06/2020 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Bảo Việt 04/2016-06/2020: Trưởng VP đại diện tại TP. Hồ Chí Minh, Phó Giám đốc Khối VP và quản trị hoạt động, Phó Giám đốc Khối Quản lý rủi ro, Phó phòng Giám sát tín dụng (Khối QLRR) -Ngân hàng TMCP Bảo Việt 2011-3/2016: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Hội Tụ Việt 2008-2010: Học Thạc sỹ chuyên ngành quản trị kinh doanh -Đại học RMIT 2006-2008: Chuyên viên phân tích hệ thống - Ngân hàng TMCP Á Châu Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Trưởng Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Bảo Việt

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA Thành viên HĐQT <i>(Điều hành)</i> 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 03/04/2010. Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 20/06/2020. Tuổi: 54 Học vấn: Thạc sỹ kế toán ĐH Tổng hợp Hawaii (Hoa Kỳ), Cử nhân Quản trị Kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 04/2010 đến nay: Thành viên HĐQT BVSC. 02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC. 05/2024 – nay: Thành viên độc lập HĐQT Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI) Năm 2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC. Năm 2000 – 2005: Trưởng Phòng Giao dịch, Trưởng Phòng tư vấn và tự doanh chứng khoán – BVSC. 1995 – 1999: Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt). Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Thành viên độc lập HĐQT Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)
--	---

***** Những thay đổi của HĐQT trong năm: ngày 09/12/2025 Công ty có nhận được Đơn từ nhiệm của ông Bùi Quang Vũ, theo quy định của Luật DN và Điều lệ hiện hành, Công ty sẽ báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2026 phê duyệt miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Vũ. Công ty cũng đã thực hiện CBTT về việc từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị nêu trên theo quy định pháp luật vào ngày 10/12/2025.**

Thành phần HĐQT và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 14/11/2025. Ông Nguyễn Hồng Tuấn: Chủ tịch HĐQT, đại diện quản lý và nắm giữ 35% vốn điều lệ của BVSC. Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT điều hành, đại diện quản lý và nắm giữ 15,108% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 15% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,108%). Ông Nguyễn Quang Hưng: Thành viên HĐQT không điều hành, sở hữu 0% cổ phần. Ông Lại Văn Hải: Thành viên HĐQT không điều hành, sở hữu 0% cổ phần Ông Bùi Quang Vũ: Thành viên độc lập HĐQT, sở hữu 0% cổ phần.

Ban Kiểm soát (“BKS”)

Ông Nguyễn Xuân Hòa Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020.
--	--

	Tuổi: 49 Học vấn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh thương mại. Kinh nghiệm làm việc: 05/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt 04/2015 - nay: Trưởng Ban Kiểm soát BVSC. 01/2008 – nay: Trưởng nhóm kế hoạch và thông tin Quản trị, Phó Trưởng ban, Trưởng ban – Ban Kế hoạch Tài chính; Phó Giám đốc Khối Quản lý Tài chính; Kế Toán trưởng kiêm Giám đốc Ban Tài chính- Tập đoàn Bảo Việt. 11/2001 – 01/2008: Kế toán viên, Phó trưởng phòng Kế toán Hội sở - Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 08/1999 – 10/2001: Phụ trách Kế toán – Công ty Tin học Duy Hùng. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Kế Toán trưởng Tập đoàn Bảo Việt. Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Bảo Việt - Âu Lạc. Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
Ông Hoàng Giang Bình <i>Kiểm soát viên</i> 	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020. Tuổi: 40 Học vấn: Thạc sỹ Kế toán – Tài chính. Kinh nghiệm làm việc: 04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC. 09/2015 – nay: Chuyên viên Ban Đầu tư – Tập đoàn Bảo Việt. 08/2012 – 09/2015: Chuyên viên Ban Đầu tư Dự án – Tập đoàn Bảo Việt. 12/2011 – 05/2012: Chuyên viên Chi nhánh Hoàn Kiếm - Ngân hàng TMCP Quân đội. 03/2009 – 09/2009: Chuyên viên Phòng Kế toán – Đài TH Việt Nam. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Chuyên viên– Ban Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Kiểm soát viên</i> 	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020. Tuổi: 44 Học vấn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC. 01/2005 – nay: Kế toán viên, Phó Giám đốc Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó Giám đốc Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt.
---	--

***** Những thay đổi của BKS trong năm: năm 2025 BKS không phát sinh thay đổi.**

Thành phần BKS và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 14/11/2025

- Ông Nguyễn Xuân Hòa: Trưởng Ban Kiểm soát, đại diện quản lý và nắm giữ 9,92% vốn điều lệ của BVSC.
- Ông Hoàng Giang Bình: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.

Ban điều hành

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA Tổng Giám đốc 	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 02/2010. Thời gian giữ chức vụ Tổng Giám đốc: 16 năm. Học vấn: Thạc sỹ kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 05/2024 – nay: Thành viên HĐQT độc lập Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI) 02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC. 2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC. 2000 – 2005: Trưởng phòng Giao dịch, Trưởng phòng Tư vấn và tự doanh chứng khoán BVSC. 1995 – 1999: Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).
--	--

	Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Thành viên độc lập HĐQT Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)
Bà NGUYỄN THỊ THANH THỦY Phó Tổng Giám đốc 	Ngày bổ nhiệm đầu tiên: 15/07/2010. Tuổi: 50 Thời gian giữ chức vụ Phó tổng giám đốc: 15 năm 09 tháng. Học vấn: Thạc sỹ Kinh tế Kinh nghiệm làm việc tại BVSC: 07/2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc BVSC. 09/2009 - 07/2010: Trưởng phòng Tư vấn. 09/2006 - 08/2009: Trưởng phòng Giao dịch. 10/2003 - 08/2006: Phó Trưởng phòng Giao dịch. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.

*** Những thay đổi trong Ban điều hành: năm 2025 Ban điều hành không phát sinh thay đổi.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Điều hành tính đến ngày 14/11/2025 - Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty – đại diện quản lý và nắm giữ 15,108% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 15% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,108% Vốn Điều lệ). Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy: Phó Tổng Giám đốc Công ty – nắm giữ 0,006% Vốn Điều lệ.
--

Kế toán trưởng

Bà NGUYỄN HỒNG THỦY Kế toán trưởng 	Ngày bổ nhiệm đầu tiên: 26/04/2022. Tuổi: 53 Thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng: 4 năm. Học vấn: Cử nhân tài chính ngân hàng Kinh nghiệm làm việc tại BVSC: 04/2022 - nay: Kế toán trưởng 01/2012 - 04/2022: Trưởng phòng Tài chính – Kế toán 12/2009 - 01/2012: Phó Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán 05/2009 - 11/2009: Phó Trưởng Phòng Pháp chế, Kiểm soát nội bộ & quản trị rủi ro Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.
---	---

3. THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG

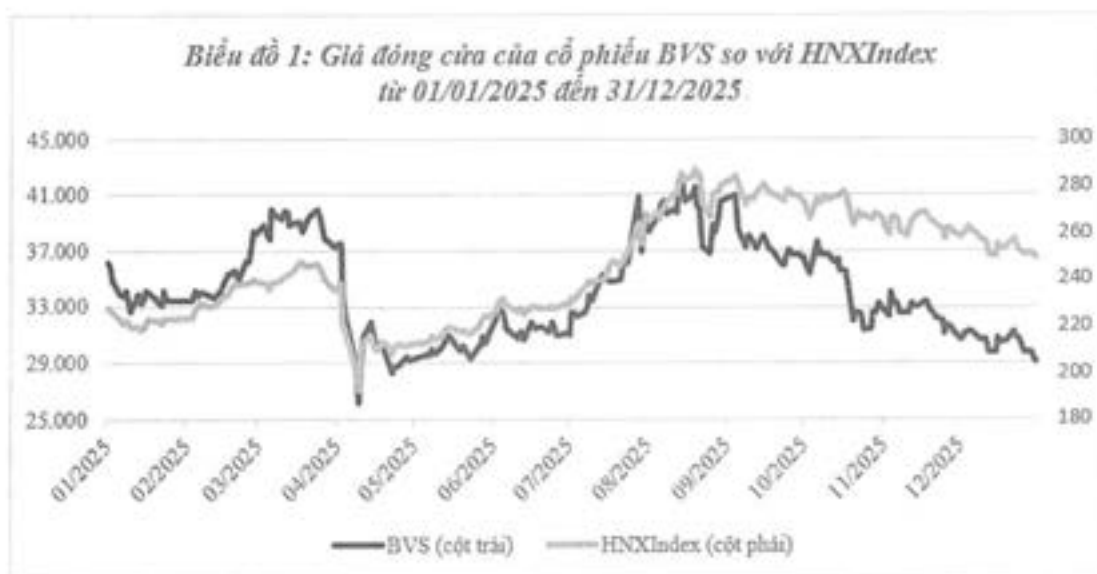
3.1 Thông tin cổ phiếu BVS tại ngày 31/12/2025

Tên cổ phiếu:	BVS là một trong cổ phiếu trong rổ chỉ số HNX 30
Sàn niêm yết:	HNX
Số lượng cổ phiếu niêm yết:	72.233.937 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	72.200.145 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	33.792 cổ phiếu
Giá trị vốn hóa thị trường:	2.101 tỷ đồng
Thay đổi vốn điều lệ trong năm:	Không
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS 2025):	2.661 đồng
Cổ tức 2025:	Thanh toán cổ tức 8% trên mệnh giá cổ phần từ nguồn Lợi nhuận sau thuế năm 2024 vào ngày 26/11/2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV):	37.253 đồng
Giá thị trường tại ngày 31/12/2025:	29.100 đồng/cổ phiếu
Giá cao nhất năm 2025:	43.200 đồng/cổ phiếu
Giá thấp nhất năm 2025:	26.800 đồng/cổ phiếu
Tổng khối lượng giao dịch năm 2025:	160.706.032 cổ phiếu
Tổng giá trị giao dịch năm 2025:	5.834.837.206.500 đồng
Khối lượng giao dịch bình quân năm 2025:	645.106 cổ phiếu/ngày
P/B:	0,78 lần
P/E:	8,20 lần
<i>Nguồn: FintProX – Dữ liệu doanh nghiệp</i>	

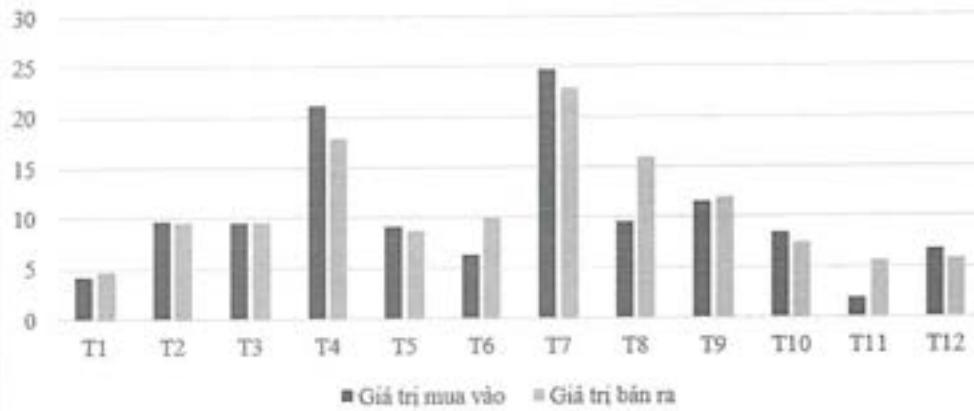
Trong năm 2025, Giá cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán BVS) đóng cửa tại ngày 31/12/2025 là 29.100 đồng, giảm 19,5% so với thời điểm đóng cửa phiên ngày 31/12/2024. Diễn biến giá cổ phiếu trong năm 2025 chủ yếu phản ánh các nhịp điều chỉnh và biến động chung của thị trường, đặc biệt trong giai đoạn đầu quý II; sau đó, cổ phiếu ghi nhận sự phục hồi cùng xu hướng chung của thị trường trong các tháng giữa năm.

Bên cạnh đó, thanh khoản giao dịch của cổ phiếu cũng có sự sụt giảm, khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch bình quân phiên năm 2025 đạt lần lượt 645.106 cổ phiếu và 23,4 tỷ đồng, giảm 11,6% và 16,2% so với mức bình quân của năm 2024. Diễn biến này tương đồng với diễn biến chung của nhóm cổ phiếu chứng khoán thuộc nhóm vốn hóa vừa và nhỏ.

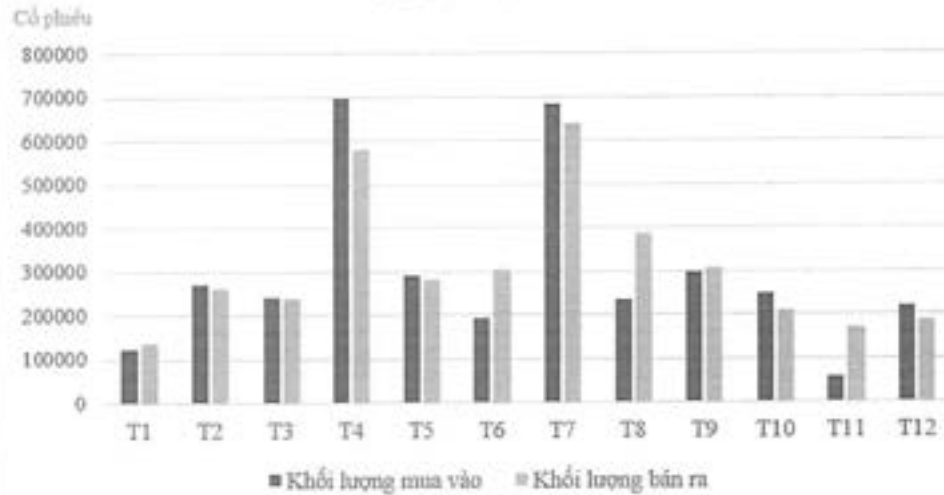
Diễn biến giao dịch cổ phiếu BVS trên Thị trường chứng khoán (“*TTCK*”) trong năm 2025 thể hiện qua các biểu đồ như sau:



Biểu đồ 03: Giá trị giao dịch theo tháng của Nhà đầu tư nước ngoài (ĐVT: Tỷ VND)

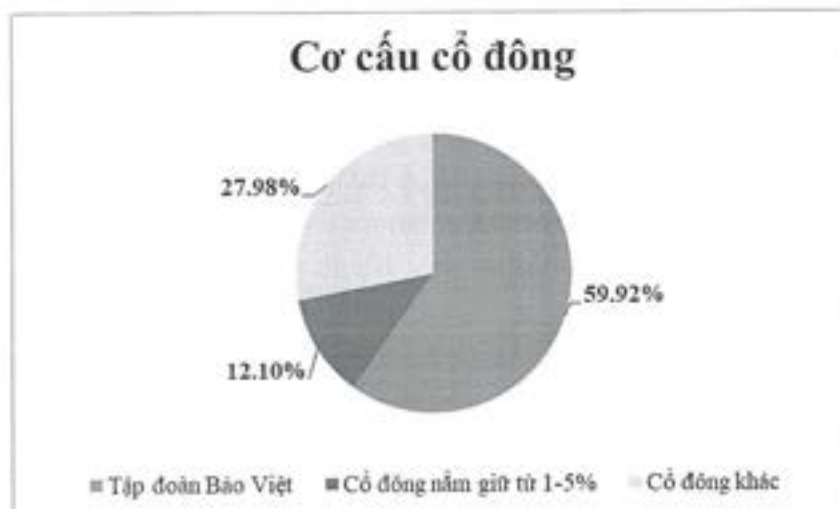


Biểu đồ 04: Khối lượng giao dịch theo tháng của NĐTNN



Danh sách cổ đông chốt ngày 14/11/2025

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ nắm giữ



Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2025: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ thực hiện trong năm 2024: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có

Cơ cấu cổ đông theo địa lý

<i>Cổ đông</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số cổ phần</i>	<i>Giá trị (VND)</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Trong nước				98,63%
<i>Cá nhân</i>	4.593	27.404.506	274.045.060.000	37,94%
<i>Tổ chức</i>	27	43.842.345	438.423.450.000	60,69%
Nước ngoài				1,37%
<i>Cá nhân</i>	126	575.006	5.750.060.000	0,80%
<i>Tổ chức</i>	18	412.080	4.120.800.000	0,57%
Tổng cộng	4.764	72.233.937	722.339.370.000	100%

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

<i>Cổ đông</i>	<i>Số lượng cổ đông</i>	<i>Số lượng cổ phần</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
<i>Cổ đông nắm giữ dưới 1%</i>	4.757	20.211.744	27,98%
<i>Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5%</i>	6	8.741.000	12,10%
<i>Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên</i>	1	43.281.193	59,92%
Tổng cộng	4.764	72.233.937	100,00%

3.2 Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông (IR) năm 2025:

Trong năm 2025 BVSC được bình chọn trong Top 50 Doanh nghiệp tiên phong & cam kết nâng cao quản trị công ty tại Việt Nam do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) trao tặng. Bên cạnh đó, BVSC được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty năm 2024 – 2025 tại Hội nghị Thành viên của HNX và tiếp tục được vinh danh trong Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa, trong cuộc bình chọn DNNY do UBCK & Sở GD CK TP. HCM trao tặng. Đây là minh chứng rõ nét khẳng định vị thế của Công ty trong việc cam kết tuân thủ quy định pháp luật cũng như tiên phong thực hành vận dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong khu vực Asean, trong đó việc chú trọng cải thiện và nâng cao chất lượng quan hệ cổ đông là một nhiệm vụ được ưu tiên.

Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đối xử công bằng với cổ đông

Là công ty chứng khoán niêm yết, đồng thời là đơn vị tư vấn tài chính doanh nghiệp, BVSC luôn đặt trọng tâm vào việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông. Công ty cam kết thực hiện nguyên tắc đối xử bình đẳng, công bằng và minh bạch đối với tất cả cổ đông, không phân biệt cổ đông trong nước hay nước ngoài, cá nhân hay tổ chức, cổ đông lớn hay nhỏ, cổ đông điều hành hay không điều hành.

Quyền của cổ đông được Công ty quy định cụ thể tại Điều 19 của Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 14. Trong đó quyền của cổ đông quy định cụ thể theo từng loại cổ phần sở hữu, gồm có: quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông (gọi là cổ đông phổ thông), quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại.

Hiện nay, tất cả các cổ đông tại BVSC là cổ đông phổ thông. Quyền của cổ đông được BVSC thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trong suốt năm 2025 thông qua hoạt động IR và được thể hiện rõ nhất trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) thường niên năm 2025 và các công bố thông tin của BVSC tới các nhà đầu tư, các cổ đông.

DHĐCD thường niên 2025:

- Quyền tiếp cận thông tin của cổ đông

Ngày 24/06/2025, BVSC tổ chức ĐHĐCD thường niên 2025. Thư mời dự họp, chương trình nghị sự, các báo cáo, tài liệu dự kiến tại cuộc họp được BVSC gửi trực tiếp tới từng cổ đông thông qua các phương thức: gửi thư có bảo đảm, qua email và tin nhắn SMS và công bố trên website Công ty 21 ngày trước ngày tổ chức Đại hội. Thư mời họp và toàn bộ tài liệu ĐHĐCD được Công ty công bố đồng thời cả bản tiếng Anh và tiếng Việt nhằm tạo thuận lợi cho các cổ đông nước ngoài trong việc tiếp cận và nắm bắt thông tin trước phiên họp. Tại phiên họp ĐHĐCD 2025, Công ty bố trí phiên dịch trực tiếp phục vụ cổ đông nước ngoài để cổ đông tiếp cận, nắm bắt tối đa thông tin tại phiên họp.

Toàn bộ biên bản và nghị quyết họp ĐHĐCD đều được đọc toàn văn công khai tại Đại hội trước khi lấy ý kiến biểu quyết thông qua. Biên bản và nghị quyết đại hội được công bố thông tin ngay sau khi kết thúc đại hội và được công bố thông tin trên website Công ty bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.

- Thành phần tham gia Đại hội:

Cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2025 có sự tham dự của: các cổ đông sở hữu 43.445.625 cổ phần chiếm 60,17% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc tham dự đầy đủ. Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Công ty đã mời đại diện đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trực tiếp tham dự Đại hội để trả lời các chất vấn của cổ đông (nếu có).

- Thảo luận và chất vấn tại Đại hội:

Trong thư mời tham dự ĐHĐCD, cổ đông được hướng dẫn để đóng góp ý kiến trước ngày tham dự đại hội về các vấn đề thảo luận trong chương trình nghị sự. Cổ đông đã trực tiếp chất vấn Đoàn chủ tịch về các nội dung quan trọng liên quan đến: Công tác quản trị rủi ro của Công ty trong hoạt động cho vay ký quỹ (margin); Triển vọng nâng hạng thị trường; Kế hoạch tăng vốn

để đáp ứng nhu cầu vay margin và đầu tư nâng hạng thị trường; Hoạt động chuyển đổi số, nâng cấp hệ thống CNTT và phát triển nguồn nhân lực... Các ý kiến đóng góp và nội dung chất vấn đều được Đoàn chủ tịch trực tiếp trả lời, nội dung chất vấn cũng được lưu giữ tại Biên bản đại hội và được lưu trữ trên trang điện tử của Công ty.

+ Biểu quyết tại Đại hội:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các cổ đông tham dự đã trực tiếp biểu quyết các nội dung trình bày Đại hội với tỷ lệ biểu quyết nhất trí cao, cụ thể như sau:

Nội dung	ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã biểu quyết thông qua	Tỷ lệ biểu quyết (%)
Hoạt động kinh doanh	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.	100%
Các báo cáo	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT.	100%
	- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	99,99%
	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.	99,99%
Phương án sử dụng lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty.	- Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2024, kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2025.	100%
	- Thông qua chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2024 và kế hoạch trả thù lao năm 2025.	100%

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 ghi nhận chi tiết từng nội dung biểu quyết, số phiếu và tỷ lệ biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến tương ứng với từng nội dung và được trình bày công khai tại Đại hội; cũng như công bố thông tin trong vòng 24h và lưu trữ trên trang tin điện tử của Công ty.

Bộ phận Quan hệ cổ đông (IR)

Hoạt động quan hệ cổ đông của BVSC được thực hiện dựa trên các nguyên tắc quản trị công ty, hướng tới việc bảo đảm và thực thi đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông. Công ty xác định công bố thông tin minh bạch và trách nhiệm giải trình là các nguyên tắc cốt lõi trong quản trị, góp phần củng cố niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư. Trên cơ sở đó, BVSC không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động quan hệ cổ đông trong những năm gần đây, với các nội dung cụ thể như sau:

- **Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về công bố thông tin đối với công ty niêm yết**, đồng thời thực hiện rà soát, sửa đổi và cập nhật quy chế công bố thông tin phù hợp với các quy định hiện hành, làm cơ sở triển khai thống nhất và minh bạch. Các thông tin định kỳ và bất thường được công bố kịp thời, đúng hạn. Bên cạnh việc đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý về việc công bố song ngữ đối với các Công bố thông tin định kỳ, BVSC từng bước nâng cao chuẩn mực công bố thông tin thông qua việc triển khai mở rộng áp dụng đối với phần lớn các

thông tin bất thường trong năm 2025. Cách tiếp cận này góp phần nâng cao tính minh bạch, cải thiện khả năng tiếp cận thông tin của nhà đầu tư, đồng thời thể hiện định hướng nâng cao chuẩn mực quản trị của Công ty.

- Năm 2025, Công ty tiếp tục được vinh danh là doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trong khuôn khổ chương trình IR AWARD 2025 do Vietstock, Hiệp hội VAFE và báo FILI đồng tổ chức.

- **Đa dạng hóa các kênh kết nối với cổ đông và nhà đầu tư**, bao gồm hotline, hòm thư điện tử, fanpage và Zalo Công ty. Trong năm 2025, Bộ phận IR duy trì việc tiếp nhận, xử lý và phản hồi đầy đủ các thắc mắc, yêu cầu thông tin của cổ đông và nhà đầu tư một cách kịp thời, xuyên suốt trong năm, bao gồm : Nội dung giải trình lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính Quý 4/2025; Đề xuất hình thức trả cổ tức năm 2026 bằng cổ phiếu thay vì bằng tiền nhằm tăng cường nguồn lực tài chính cho Công ty. Các thắc mắc này đã được Công ty phản hồi trong thời gian tối đa 48 giờ.

- **Chủ động hợp tác với cơ quan truyền thông, các kênh thông tin chuyên ngành kinh tế, tài chính, chứng khoán** nhằm cung cấp thông tin rộng rãi đến các nhà đầu tư.

- **Phát hành đều đặn Bản tin Quan hệ nhà đầu tư định kỳ** hàng quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh nhằm giúp cổ đông cập nhật thông tin toàn diện về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như diễn biến giao dịch của cổ phiếu BVS, và những hoạt động nổi bật khác của Công ty.

- **Lập báo cáo phát triển bền vững tích hợp với Báo cáo thường niên** tại cả phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài. BVSC được cấp Chứng nhận ESG theo hệ thống đánh giá Synesgy - Chứng nhận về phát triển bền vững – Mức bền vững Khá theo hệ thống Synesgy (được xây dựng dựa trên CRIF ESG Score và các quy định của ESMA - Cơ quan Quản lý và Giám sát Chứng khoán châu Âu) trong khuôn khổ dự án do Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán phối hợp với CRIF.

Lịch công bố thông tin (“CBTT”) định kỳ trong năm 2025

Ngày	Nội dung
17/01/2025	Báo cáo Tài chính Quý IV năm 2024
23/01/2025	Báo cáo danh sách ĐNN, CDL tại thời điểm 31.12.2024
24/01/2025	Báo cáo quản trị Công ty niêm yết năm 2024
27/03/2025	Báo cáo tài chính và Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính năm 2024
17/04/2025	Báo cáo thường niên năm 2024
18/04/2025	Báo cáo Tài chính Quý I năm 2025
17/07/2025	Báo cáo Tài chính Quý II năm 2025
25/07/2025	Báo cáo danh sách ĐNN, CDL tại thời điểm 30.06.2025
30/07/2025	Báo cáo Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025
13/08/2025	Báo cáo tài chính và Báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính bán niên năm 2025
17/10/2025	Báo cáo Tài chính Quý III năm 2025

Lịch CBTT khác trong năm 2025

Ngày	Nội dung
26/02/2025	Nghị quyết của HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
26/02/2025	CBTT Kế hoạch tổ chức họp và Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
12/03/2025	CBTT v/v sửa đổi Quyết định chấp thuận thay đổi địa chỉ Phòng Giao dịch Phan Đăng Lưu
27/03/2025	CBTT Nghị quyết HĐQT phê duyệt hợp đồng, giao dịch giữa BVSC với Người có liên quan
18/04/2025	CBTT Kế hoạch tổ chức họp và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
25/04/2025	CBTT Quyết định phê duyệt phương án vay vốn của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội
29/04/2025	CBTT về việc tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
31/05/2025	CBTT Nghị quyết HĐQT về việc thông qua Chương trình và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
06/06/2025	CBTT Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2025
25/06/2025	CBTT Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
14/07/2025	CBTT về việc tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
24/07/2025	CBTT Nghị quyết HĐQT phê duyệt giao dịch giữa BVSC với Người có liên quan
31/10/2025	CBTT Nghị quyết của HĐQT về việc thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2024
31/10/2025	CBTT Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền thanh toán cổ tức năm 2024
10/12/2025	CBTT về việc nhận Đơn xin từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị

*****Toàn bộ các nội dung công bố thông tin được đăng tải tại chuyên mục Quan hệ nhà đầu tư trên website của Công ty; và qua các hệ thống CBTT tại các Sở Giao dịch và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

Một số định hướng đối với hoạt động IR năm 2026

Trong năm 2026, BVSC đẩy mạnh hơn nữa tính chuyên nghiệp trong hoạt động quan hệ nhà đầu tư với một số hoạt động chính cụ thể như sau:

- Tuân thủ công bố thông tin đầy đủ bằng song ngữ (Tiếng Việt và Tiếng Anh) theo quy định của cơ quan quản lý, áp dụng đối với các CBTT định kỳ, CBTT bất thường, CBTT theo yêu cầu và các CBTT hoạt động khác của công ty, qua đó nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin của nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài.
- Chủ động đẩy mạnh truyền thông kết nối cổ đông & nhà đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin giữa doanh nghiệp và nhà đầu tư: thông qua tiếp xúc trực tiếp tại ĐHĐCĐ thường niên, toàn văn tài liệu ĐHCĐ thường niên công bố song ngữ Anh – Việt; và thông qua đa

dạng các kênh thông tin kết nối như qua hotline, hòm thư điện tử, fanpage, zalo Công ty; qua đó nâng cao hơn nữa các hoạt động truyền tải, trao đổi thông tin với các cổ đông nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích cho các cổ đông và các bên liên quan.

- Phát hành bản tin IR đều đặn hàng quý (được trình bày cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh); và duy trì các hoạt động truyền thông ra công chúng một cách chủ động để tăng tính minh bạch thông tin tới công chúng...

- Phát hành báo cáo thường niên phiên bản digital bao gồm cả phiên bản web lẫn mobile với các hiệu ứng đồ họa tăng tính tương tác nhằm tạo trải nghiệm thuận tiện cho cổ đông.

Để biết thêm thông tin, Quý cổ đông/Nhà đầu tư vui lòng liên hệ:

- Địa chỉ: Trụ sở chính Công ty Đơn nguyên B Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Hotline: (84-24)3.928 8080 (máy lẻ: 604)

- Email: info-bvsc@baoviet.com.vn

- Website: www.bvsc.com.vn

4. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị của BVSC bao gồm 05 thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
1	<i>Ông Nguyễn Hồng Tuấn</i>	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành).	- Kể từ ngày 27/06/2017 là thành viên HĐQT. - Kể từ ngày 29/11/2018 –đến nay là Chủ tịch HĐQT BVSC.	
2	<i>Ông Nhữ Đình Hòa</i>	Thành viên HĐQT điều hành.	Kể từ ngày 03/04/2010	
3	<i>Ông Nguyễn Quang Hưng</i>	Thành viên HĐQT không điều hành.	Kể từ ngày 27/6/2017	
4	<i>Ông Lại Văn Hải</i>	Thành viên HĐQT không điều hành	Kể từ ngày 23/04/2024	
5	<i>Ông Bùi Quang Vũ</i>	Thành viên độc lập HĐQT	Kể từ ngày 23/04/2024	Đã gửi Đơn từ nhiệm từ ngày 09/12/2025, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ thường niên 2026 phê duyệt từ nhiệm

Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết về Hội đồng Quản trị Công ty tại Chương II. Mục 2 - Nhân sự chủ chốt – Hội đồng Quản trị.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên trong việc thực hiện giám sát, theo dõi từng mảng hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: phụ trách chung, điều phối hoạt động của HĐQT, phụ trách lĩnh vực chính sách và chiến lược phát triển, nhân sự và lương thưởng; phụ trách lĩnh vực đầu tư tài chính, quản lý tài chính; là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị công ty, thù lao & bổ nhiệm; hỗ trợ việc phối hợp giữa Công ty với Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn Bảo Việt; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT chuyên trách theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của BVSC.

Ông Nhữ Đình Hòa – TV. HĐQT – Tổng Giám đốc: trực tiếp và là người đứng đầu điều hành các hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của Công ty; phụ trách mảng kiểm soát nội bộ theo thẩm quyền của Tổng Giám đốc, đề xuất các kế hoạch kinh doanh, chiến lược kinh doanh của Công ty báo cáo HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Nguyễn Quang Hưng – TV. HĐQT: phụ trách theo dõi cân đối tài sản nợ - có của Công ty; quản lý rủi ro; pháp chế; là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Lại Văn Hải – TV. HĐQT: phụ trách lĩnh vực đầu tư mua sắm tài sản cố định, công nghệ thông tin, truyền thông và thương hiệu của Công ty; là Thành viên Ủy ban Quản trị công ty, thù lao & bổ nhiệm; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Bùi Quang Vũ – TV độc lập HĐQT: phụ trách hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Cơ cấu HĐQT có 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có 01 thành viên đảm trách vai trò thành viên độc lập xuyên suốt cả năm; đồng thời thông qua việc phân công nhiệm vụ phụ trách từng lĩnh vực hoạt động đối với mỗi thành viên, đã giúp các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, bám sát tình hình hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích của cổ đông; và sự phát triển bền vững của Công ty.

4.2. Thư ký Công ty:

Để giúp việc cho HĐQT. HĐQT đã bổ nhiệm Ban thư ký Công ty bao gồm các nhân sự sau:

Họ và tên	Bằng cấp, chứng chỉ hành nghề	Kinh nghiệm tại BVSC	Ngày được bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Mai Hiền	- Cử nhân Luật. - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh. - Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ số 00197/QLQ do UBCKNN cấp.	21 năm làm việc tại BVSC	26/09/2013

Họ và tên	Bằng cấp, chứng chỉ hành nghề	Kinh nghiệm tại BVSC	Ngày được bổ nhiệm
	- Chứng chỉ quản trị Công ty số 18/QTCT 229 / QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.		
Ông Vũ Duy Vương	- Cử nhân Luật kinh doanh. - Chứng chỉ tốt nghiệp Đào tạo nghiệp vụ luật sư số: 15814/2012/LS ngày 25/04/2013. - Chứng chỉ quản trị Công ty số 40/QTCT 159/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 03/06/2022.	15 năm làm việc tại BVSC	10/09/2018

4.3. Người phụ trách quản trị công ty

Để hỗ trợ công tác quản trị công ty, HĐQT bổ nhiệm ông Vũ Duy Vương Thư ký công ty, đồng thời là Người phụ trách quản trị công ty.

4.4. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Từ năm 2020, để hỗ trợ HĐQT thực hiện quản trị Công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích; vận dụng thông lệ tốt và các chuẩn mực tiên tiến về quản trị công ty như Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam, Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD mới nhất và Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN, HĐQT BVSC đã thành lập 03 Ủy ban trực thuộc, cụ thể:

Ủy ban Quản trị công ty, bổ nhiệm & thù lao (“QTCT,BN&TL”): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về tính hiệu quả của khung quản trị và chính sách về quản trị công ty cũng như giám sát các vấn đề quản trị công ty tại BVSC; hỗ trợ cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao, mô hình tổ chức bộ máy đáp ứng chuẩn mực về Quản trị Công ty cũng như bắt kịp những thông lệ tốt trên thị trường.

- *Thành phần của Ủy ban gồm: 04 Thành viên:*

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lại Văn Hải TV.HĐQT không điều hành – Thành viên.

Bà Bùi Thị Mai Hiền Giám đốc Quản lý Hoạt động – Thành viên.

Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco (“QTRR&ALCO”): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành các chiến lược, chính sách và hạn mức rủi ro, thực hiện đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro cũng như kiểm tra và đánh giá tính hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc và giám sát tình hình kinh doanh, kết quả tài chính, quản lý và phát triển vốn và tài sản của Công ty.

- *Thành phần của Ủy ban gồm: 05 Thành viên:*

Ông Nguyễn Quang Hưng TV.HĐQT không điều hành – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy Phó Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vương Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Ủy ban Kiểm toán: Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT khi thực hiện đánh giá về tính tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, chính sách và quy định nội bộ của Công ty; Ủy ban có chức năng giám sát tính trung thực trong báo cáo tài chính & công bố chính thức liên quan đến tình hình tài chính của Công ty cũng như quản lý về mặt chuyên môn, nghiệp vụ đối với hoạt động của Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

- *Thành phần của Ủy ban: gồm 05 Thành viên:*

Ông Bùi Quang Vũ Thành viên độc lập HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vương Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Hằng Chuyên viên Kiểm toán nội bộ – Thành viên.

4.5. Đào tạo về Quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Thư ký công ty, cùng Người phụ trách quản trị công ty đã hoàn thành Chương trình đào tạo Quản trị công ty dành cho công ty cổ phần đại chúng, do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học. Bên cạnh đó, các thành viên này và các cán bộ quản lý khác thường xuyên cập nhật nghiên cứu về các quy định pháp luật mới liên quan đến quản trị công ty, đồng thời tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo về quản trị công ty và thực hành phát triển bền vững.

Trong năm 2025 Thư ký công ty đã tham gia khoa học nâng cao nghiệp vụ Thư ký công ty tại các công ty đại chúng trong bối cảnh nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam...do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức vào ngày 22/8/2025.

Danh sách thành viên có Chứng chỉ quản trị công ty:

- *Anh Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 11QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.*

- *Anh Nguyễn Quang Hưng - Thành viên HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 21QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.*

- *Anh Nguyễn Xuân Hòa – Trưởng ban kiểm soát: Chứng chỉ quản trị công ty số 13QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.*

- *Chị Nguyễn Thị Thanh Vân – Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 24QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.*

- *Anh Hoàng Giang Bình - Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 25QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.*

- Ông Nhữ Đình Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 10/QĐ193-TTNC do UBCKNN ngày 31/07/2013.

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Phó Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 35 QTCT 216/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 26/10/2015.

- Bà Bùi Thị Mai Hiền –Thư ký công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 18/QTCT 229/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.

- Ông Vũ Duy Vương – Thư ký công ty kiêm Người quản trị Công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 40/QTCT 159/QĐ-TTNC cấp ngày 03/06/2022.

4.6. Hoạt động của HĐQT năm 2025:

Thực hiện những nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, cũng như được ĐHĐCĐ giao, HĐQT đã triển khai các hoạt động trong năm như sau:

Tổ chức họp ĐHĐCĐ

HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 24/06/2025 với những nội dung quan trọng được các cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết thống nhất rất cao. *Chi tiết các vấn đề được thông qua xem thêm tại Mục 3.2 Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông (IR) năm 2025 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).*

Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền: HĐQT thông qua các chính sách và các vấn đề

Tổ chức các cuộc họp của HĐQT để thảo luận thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT: năm 2025, HĐQT đã tổ chức (04) cuộc họp định kỳ mỗi quý 01 cuộc họp. Tất cả các cuộc họp này đều mời các Kiểm soát viên và thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp HĐQT và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên HĐQT tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 1 ngày 26/03/2025	- Kết quả kinh doanh năm 2024 sau kiểm toán; - Kế hoạch kinh doanh năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua; - Ước kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 và Kế hoạch Quý 2 năm 2025; - Ký Thỏa thuận về bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân với Tập đoàn Bảo Việt và các Đơn vị thành viên; - Kế hoạch đầu tư năm 2025; - Kế hoạch tiền lương năm 2025; - Kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư XDCB năm 2025; - Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025;	05/05	100%

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên HĐQT tham dự	Tỷ lệ
	- Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 & các Nghị quyết của HĐQT Quý I/2025.		
<i>Phiên họp lần thứ 2 ngày 20/06/2025</i>	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Quý 3 năm 2025; - Phê duyệt nguyên tắc quyết toán quỹ lương năm 2025; - Công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 & các Nghị quyết của HĐQT 06 tháng đầu năm 2025.	05/05	100%
<i>Phiên họp lần thứ 3 ngày 29/09/2025</i>	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng đầu năm & kết quả hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm quý 3 năm 2025; - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm quý 4 năm 2025; - Đánh giá ước kết quả thực hiện Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2021-2025; - Xây dựng Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026 – 2030; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 & các Nghị quyết của HĐQT 09 tháng đầu năm 2025.	05/05	100%
<i>Phiên họp lần thứ 4 ngày 23/12/2025</i>	- Ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2025; - Xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2026; - Đầu tư Hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ mới; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 & tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT năm 2025. - Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2025. - Chế độ làm việc và chế độ chính sách đối với Chủ tịch HĐQT.	04/05	80%

Năm 2025, HĐQT tiến hành 45 lần lấy ý kiến bằng văn bản & ban hành 50 Nghị quyết quan trọng liên quan đến: Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025; Kế hoạch kinh doanh năm 2025; Kế hoạch tiền lương, Kế hoạch tự doanh và Kế hoạch mua sắm tài sản năm 2025; Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024; Đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 & Xây dựng Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026 – 2030; Tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc công ty.... & các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

Ngoài thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo phân công thông qua các kỳ họp HĐQT, cho ý kiến trả lời đối với các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các thành viên HĐQT còn là thành viên các ủy ban trực thuộc HĐQT, đồng thời tham gia các cuộc họp nội bộ của Công ty như: cuộc họp đánh giá rủi ro định kỳ của Hội đồng quản lý rủi ro; cuộc họp liên quan bổ nhiệm các lãnh đạo cao cấp của Công ty như tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc & Phó Tổng Giám đốc của Công ty. Ngoài ra, các thành viên HĐQT còn trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến về mặt chuyên môn, chia sẻ những kinh nghiệm quý báu trên thị trường; cũng như đưa ra những định hướng chỉ đạo nhằm giúp Công ty hoàn thiện hệ thống quản trị phù hợp với quy định hiện hành và theo thông lệ quốc tế; đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty bán sát diễn biến thực tế của thị trường chứng khoán trong năm.

4.7. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Năm 2025, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai các hoạt động sau đây để hỗ trợ và tham mưu cho HĐQT quản lý Công ty một cách hiệu quả:

Ủy ban QTCT,BN&TL:

- *Hoạt động trong năm 2025:* Ủy ban QTCT,BN&TL đã triển khai các công việc tham mưu, hỗ trợ và báo cáo trình HĐQT các ý kiến tham mưu, thẩm định về các nội dung liên quan đến: đề xuất quyết toán quỹ lương năm 2024 & Kế hoạch quỹ lương năm 2025, đề xuất thưởng ban quản trị theo Nghị quyết ĐHCĐ; Triển khai thủ tục tái bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc công ty; Cho ý kiến đánh giá đối với việc bổ nhiệm các vị trí Trưởng Phòng theo đề nghị của Phòng Quản lý Hoạt động; Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; Tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề chính sách quản lý lao động, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến các vấn đề về quản trị công ty.

- *Định hướng hoạt động năm 2026:* Ủy ban QTCT,BN&TL tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: tham mưu, thẩm định về việc Quyết toán quỹ lương năm 2025 & Kế hoạch quỹ lương năm 2026; Triển khai các thủ tục và tham mưu cho HĐQT công tác bổ nhiệm bổ nhiệm lại & quy hoạch lãnh đạo cấp trung của Công ty; Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; Tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề mô hình tổ chức bộ máy, mô hình quản trị công ty, hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; Giám sát việc quản lý kế hoạch thù lao và phúc lợi của công ty và Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban QTRR&ALCO:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2025:* Ủy ban QTRR&ALCO đã thẩm định Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2025 báo cáo HĐQT phê chuẩn, tham dự; tham dự và cho ý kiến tại 04 cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro của Công ty nhằm mục đích rà soát, đánh giá hiệu

quả toàn bộ hoạt động quản lý rủi ro đang được tiến hành tại Công ty và đưa ra các khuôn khổ, hành động, biện pháp cần được thực hiện để đảm bảo quản lý rủi ro một cách hài hòa, hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc.

- *Định hướng hoạt động năm 2026:* Ủy ban QTRR&ALCO tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: Xây dựng Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2026 trình HĐQT phê duyệt; Xem xét, đánh giá các hoạt động của Công ty về việc tuân thủ Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2026; Xem xét, đánh giá các yếu tố tác động và đưa ra khuyến nghị về các giải pháp nhằm bảo đảm cơ cấu hợp lý của Tài sản Nợ, Tài sản Có, cân đối tốc độ tăng trưởng của tài sản trên bảng cân đối kế toán đảm bảo phù hợp thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty; Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban Kiểm toán:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2025:* Ủy ban Kiểm toán đã thẩm định Báo cáo Kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2025 do Bộ phận KTNB trình để báo cáo HĐQT phê duyệt; Chỉ đạo và giám sát các hoạt động chuyên môn của Bộ phận KTNB; phối hợp với Ban Kiểm soát, Công ty kiểm toán độc lập Ernst & Young đảm bảo các báo cáo tài chính của tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ công bố thông tin báo cáo tài chính của công ty niêm yết, và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến việc đánh giá về các hoạt động của Công ty đối với việc tuân thủ các chính sách và quy định nội bộ của Công ty.

- *Định hướng hoạt động năm 2026:* Ủy ban Kiểm toán sẽ tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động; Chỉ đạo công tác chuyên môn của Bộ phận KTNB đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2026 đã được HĐQT phê duyệt; Giám sát tính trung thực lập báo cáo tài chính của Công ty; Tiếp tục nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch công tác năm 2026 nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban kiểm toán trong việc tư vấn đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, góp phần tích cực trong việc đạt các mục tiêu kinh doanh năm 2026 của Công ty.

4.8. Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025

Tuân thủ theo quy định, Thành viên độc lập HĐQT gửi Báo cáo đánh giá về HĐQT trong năm 2025, với nội dung như sau:

- Mức độ tuân thủ và hiệu quả trong cơ cấu quản trị Công ty: Với cơ cấu 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có một thành viên thực thi vai trò thành viên độc lập xuyên suốt gần hết cả năm, Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, cơ cấu HĐQT BVSC đáp ứng tốt các tiêu chí tuân thủ quy định pháp luật đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Ngoài việc, HĐQT đã ban hành Nghị quyết về phân công nhiệm vụ phụ trách từng mảng hoạt động của Công ty đối với từng thành viên HĐQT; HĐQT đã thành lập 03 ủy ban UBQTCT, BN&TL; UBKT; UBQTRR&ALCO nên các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, minh bạch, bám sát tình hình hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, các phiên họp đều có sự tham gia của BKS, Ban Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được đưa ra trên cơ sở tỷ lệ đồng thuận cao các Thành viên HĐQT thông qua.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các giải pháp kinh doanh theo các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và

Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời đảm bảo phù hợp diễn biến của Thị trường chứng khoán. Trong quá trình giám sát, HĐQT luôn đảm bảo theo phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định nội bộ; không gây cản trở hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với công ty niêm yết. Các thành viên HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành như không đồng thời làm thành viên HĐQT/thành viên Hội đồng thành viên quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty.

- Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc: Ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của một số Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo mức phí áp dụng chung như các khách hàng khác của Công ty; Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch, cũng như cung cấp các khoản vay, bảo lãnh cho những người này.

- Giao dịch giữa Công ty với Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty; giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người quản lý khác và những người có liên quan của họ: Trong năm, Công ty có ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch với Tập đoàn Bảo Việt và các công ty thành viên của Tập đoàn Bảo Việt. Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Công ty không cung cấp các khoản vay, bảo lãnh cho những người này. Việc ký kết, thực hiện hợp đồng này đều tuân thủ theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty. Chi tiết giá trị giao dịch này đã được Công ty trình bày trong Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán E&Y, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các Báo cáo này đã được Công ty thực hiện công bố thông tin công chúng theo quy định.

- Thù lao và thưởng của HĐQT: các Thành viên HĐQT đã nhận thù lao và thưởng theo đúng phê duyệt ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 nêu tại quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025.

- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định do HĐQT ban hành; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản trị công ty và hạn chế tối đa các xung đột lợi ích.

5. BAN KIỂM SOÁT

5.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Cơ cấu Ban Kiểm soát gồm 03 Kiểm soát viên như sau:

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Trưởng Ban Kiểm soát	Kể từ ngày 15/04/2015	

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	
3	Ông Hoàng Giang Bình	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	

Thông tin về các thành viên BKS vui lòng xem tại Chương II. Mục 2 - Nhân sự chủ chốt.

5.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025.

Cuộc họp của Ban Kiểm soát.

Năm 2025, BKS đã tổ chức bốn (04) cuộc họp là các cuộc họp định kỳ mỗi quý. Việc tổ chức các cuộc họp của BKS đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS, quy định của Pháp luật. Các Kiểm soát viên đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp BKS và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Tại các cuộc họp này, BKS thảo luận và thông qua các vấn đề trọng yếu như:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên BKS tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 1 ngày 26/03/2025	- Ghi nhận Kết quả kinh doanh năm 2024 sau kiểm toán và ước thực hiện kết quả kinh doanh Quý I/2025 của Công ty. - Thông qua nội dung thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2024 của BVSC để báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2025. - Thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của BKS để báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2025. - Thảo luận Kế hoạch hoạt động Quý II năm 2025 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 2 ngày 20/06/2025	- Ghi nhận Ước kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2025 - Thảo luận Kế hoạch hoạt động Quý III năm 2025 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 3 ngày 29/09/2025	- Ghi nhận Ước kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng đầu năm. - Thảo luận Kế hoạch hoạt động Quý IV năm 2025 của BKS.	03/03	100%

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên BKS tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 4 ngày 23/12/2025	- Ghi nhận Ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty. - Thảo luận Kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS.	02/03	66,7%

5.3 Kết quả hoạt động của BKS

Năm 2025, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và triển khai kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025, kết quả giám sát như sau:

Giám sát tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Công ty

Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, song song với đó là mức độ cạnh tranh cao, sự phân hóa rõ nét giữa các công ty chứng khoán và những giai đoạn biến động đáng kể. Trong bối cảnh đó, sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty chứng khoán (CTCK), đặc biệt về phí môi giới và lãi suất đối với các dịch vụ margin và ứng trước tiền bán, đã tạo áp lực lớn lên hoạt động kinh doanh. Với những hạn chế về quy mô vốn, năng lực cạnh tranh của BVSC so với các CTCK khác trên thị trường có phần suy giảm.

Tuy nhiên, Ban Kiểm soát (BKS) đánh giá cao việc Công ty đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường, đồng thời triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin hệ thống. Nhờ đó, với quyết tâm cao, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính

- Các BCTC quý, bán niên và cả năm 2025 đã được Công ty trình bày đầy đủ, rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính theo đúng chuẩn mực & chế độ kế toán. Các BCTC bán niên, cả năm 2025 đã được soát xét/kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán độc lập Ernst & Young Việt Nam ("*E&Y Việt Nam*") với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- BKS thống nhất các BCTC năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025; cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp quy định pháp luật về kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán.

Giám sát công tác quản trị của HĐQT

- Trong năm, để triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2021–2025 và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT đã chủ động theo dõi sát diễn biến thị trường chứng khoán và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết, định hướng kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc, hướng tới mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, đồng thời linh hoạt xin ý kiến bằng văn bản để kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp với diễn biến thị trường

và thực tiễn hoạt động, qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty trong quá trình ra quyết định. Các nghị quyết của HĐQT được thông qua với sự đồng thuận cao, đảm bảo phù hợp với quy định nội bộ và pháp luật hiện hành, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã hoạt động đúng thẩm quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, văn bản nội bộ của Công ty và pháp luật liên quan; hoàn thành tốt vai trò quản lý. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong hoạt động quản trị, quản lý của HĐQT nói chung và các thành viên HĐQT nói riêng.

Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc đều là những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, là những người tâm huyết và luôn nỗ lực tối đa với quyết tâm cao nhất trong việc triển khai thực hiện thành công các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT; đồng thời luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp luật, Điều lệ công ty và văn bản nội bộ trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty.

- Định kỳ hàng tháng và hàng quý, Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo đầy đủ về tình hình hoạt động kinh doanh, cũng như xây dựng kế hoạch và định hướng cho giai đoạn tiếp theo, trình Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc luôn cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

- Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và cạnh tranh gay gắt, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành linh hoạt, chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về nhân sự, công nghệ, sản phẩm, định hướng khách hàng và quản trị rủi ro nhằm thực hiện mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025. Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định, hướng tới phát triển bền vững. Ban Kiểm soát không ghi nhận dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong quá trình điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Giám sát Quá trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Qua giám sát, BKS thấy rằng việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và thông qua các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của BVSC.

Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Qua giám sát BKS nhận thấy trong năm 2025, Công ty hoạt động tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Công ty thực hiện nghiêm quy định công bố thông tin cho công ty chứng khoán niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã được triển khai đầy đủ: Triển khai hoạt động kinh doanh hoàn thành vượt KHKD 2025; Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và thanh toán cổ tức bằng tiền với 08% mệnh giá cổ phần; Hoàn thành việc chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2025.

Hoạt động khác của BKS

Trong năm, ngoài việc triển khai các hoạt động nêu trên, BKS phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc: Tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Giám sát việc thực hiện đánh giá chiến lược giai đoạn 2021-2025 và xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030; Tham gia cho ý kiến góp ý xây dựng các văn bản quản trị của Công ty như xây dựng Quy chế công bố thông tin, sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ công ty để đảm bảo tuân thủ tuân thủ quy định mới về quản trị công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp sửa đổi 2025 & Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán để trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Đối với HĐQT & Ban Tổng Giám đốc: trong quá trình thực thi quyền hạn, Ban Kiểm soát (BKS) phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông, đảm bảo hoạt động độc lập nhưng hiệu quả, trung thực, trách nhiệm, tuân thủ Điều lệ, văn bản nội bộ và pháp luật, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. BKS không cản trở quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc, và không làm gián đoạn hoạt động kinh doanh.

Đối với cổ đông: Năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

Đánh giá kết quả Hoạt động của BKS

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ của BVSC và Quy chế hoạt động của BKS, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đối với công tác quản trị, điều hành Công ty;
- BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để tăng cường công tác quản trị, hệ thống hóa quy trình, quy chế, kiểm soát nội bộ với mục tiêu giảm thiểu rủi ro kinh doanh của Công ty;
- BKS đã giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết đã ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua;
- BKS đã hoạt động đúng quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các văn bản của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

- Các Kiểm soát viên đã tham gia đầy đủ các phiên họp BKS, các phiên họp HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến, tuân thủ Điều lệ BVSC, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; đồng thời hoạt động tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến đối với các vấn đề: Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025-2026; Giám sát quá trình thực chế độ kế toán, lập báo cáo tài chính của Công ty; xây dựng, sửa đổi các văn bản quản trị công ty. Đồng thời, các Kiểm soát viên phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban chức năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Kiểm soát viên luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm

dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát giữa Hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2026-2027

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của Pháp luật, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2026 - 2027 như sau:

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và văn bản nội bộ;
- Giám sát tình hình tài chính của công ty, các hoạt động của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác.
- Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và công tác lập và kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2025 đối với Công ty của đơn vị Kiểm toán độc lập (nếu có);
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các phiên họp khác do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc triển khai lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2027, 2028 & 2029 của Công ty.
- Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các cơ chế chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp tại Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2025, Tổng Giám đốc đã thực hiện giao dịch cổ phiếu và tuân thủ đầy đủ quy định về giao dịch của người nội bộ theo quy định tại khoản 1 điều 33 Thông tư 96/2020 TT-BTC Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Chi tiết về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ này đã được BVSC nêu chi tiết tại Phụ lục 3: *Giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty – Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/>*

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

6.1 Lương, Thưởng, Thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS

Nguyên tắc chi trả lương, thưởng, thù lao:

Đối với HĐQT và Ban Kiểm soát:

- Chế độ lương thưởng, phụ cấp, phúc lợi áp dụng đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Nghị quyết số: 48/2025/NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 23/12/2025.
- Việc chi trả thù lao, các chi phí hoạt động và chế độ thưởng đối với các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua vào ngày 24/06/2025; Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty và Quy chế chi tiêu của Công ty.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

Việc chi trả lương thưởng được thực hiện theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty và dựa trên kết quả kinh doanh hàng năm cũng như đánh giá hiệu quả làm việc của từng cán bộ trong năm.

6.2 Mức lương, thưởng, thù lao đã thực hiện trong năm 2025:

Đối với HĐQT và BKS :

- Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS: Thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ tại Điều 6 của Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ, mức chi cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000đ/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	8.000.000đ/người/tháng
3	Trưởng Ban kiểm soát	8.000.000đ/người/tháng
4	Thành viên Ban kiểm soát	6.000.000đ/người/tháng

(*): Từ 11/12/2025, Chủ tịch HĐQT chuyển sang làm việc theo chế độ chuyên trách. Theo đó, lương thưởng, phụ cấp, phúc lợi của chủ tịch HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Nghị quyết số: 48/2025/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 23/12/2025 về Chế độ làm việc và chế độ chính sách áp dụng đối với Chủ tịch HĐQT, không hưởng theo chế độ thù lao.

- Tổng Thù lao của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát là: 819.420.303 đồng.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Tổng lương của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025: 1.985.477.953 đồng.

Các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban TGD và BKS:

- Chế độ bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ:

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc được hưởng các chế độ bảo hiểm theo khoản 2 & 3 Điều 10 Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty. Cụ thể như sau:

Danh mục	Chế độ bảo hiểm
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Thực hiện theo quy định của Pháp luật và theo mức lương quy định tại thang bảng lương của Công ty.
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện (HeathCare)	Áp dụng theo chương trình Platinum là chương trình cao nhất của gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện dành cho người lao động tại BVSC có mức bồi thường tối đa là 5.25 tỷ đồng/người, được bảo lãnh

Danh mục	Chế độ bảo hiểm
	toàn bộ chi phí khám chữa bệnh phát sinh trên phạm vi toàn cầu.
Bảo hiểm Nhân thọ	- Được mua Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ An hưởng điển viên với mức phí 48 triệu đồng/người/ năm. - Năm 2025, được mua bổ sung 01 hợp đồng bảo hiểm Nhân thọ An Tâm Hoạch Định theo chương trình BHNT dành cho cán bộ chủ chốt của Công ty với tổng chi phí là 16,6 tỷ đồng.
Bảo hiểm các bệnh ung thư (K - care)	Áp dụng theo chương trình cao nhất với mức bảo hiểm tối đa là 1.17 tỷ đồng/người.
Khám sức khỏe định kỳ hàng năm	Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty: được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và được chi trả theo phát sinh thực tế tại bệnh viện, cơ sở y tế chất lượng cao tại Việt Nam. Thành viên Ban kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ theo chương trình khám sức khỏe định kỳ hàng năm dành cho người lao động của Công ty

Hiện nay, các thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đều là lãnh đạo, cán bộ làm việc chuyên trách tại các doanh nghiệp khác nên một số hạng mục bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ hàng năm đã thực hiện theo chế độ tại các doanh nghiệp này thì không thực hiện tại BVSC.

- Chế độ đối với phương tiện đi lại:

+ Đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty: Công ty áp dụng chế độ khoán phụ cấp phương tiện đi lại thay thế chế độ xe đưa đón riêng theo mức từ 10.000.000 đồng/người/tháng đến 15.000.000 đồng/người/tháng.

+ Trong trường hợp đi công tác ngoại tỉnh, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được bố trí xe ô tô theo kế hoạch công tác hoặc sử dụng thẻ taxi và/ hoặc taxi công nghệ.

- Chế độ sử dụng điện thoại:

+ Trang bị máy điện thoại: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được trang bị điện thoại di động theo mức từ 15.000.000 đồng/người đến 30.000.000 đồng/ người trong khoảng thời gian 2 năm/lần.

+ Thanh toán cước phí viễn thông: Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty được áp dụng chế độ khoán phụ cấp cước viễn thông theo mức từ 4.000.000 đồng/người đến 5.000.000 đồng/người. Đối với các chức danh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chi phí cước

viễn thông được thanh toán thực tế theo hóa đơn nhưng không vượt quá hạn mức quy định của Công ty.

- Chế độ công tác phí:

+ Chế độ công tác phí trong nước/ nước ngoài được áp dụng theo Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty;

+ Điều kiện và định mức cụ thể được áp dụng khác biệt giữa các cấp bậc, bao gồm chi phí vé máy bay, khách sạn, phụ cấp lưu trú và thanh toán dựa trên hóa đơn chứng từ. Đối với định mức công tác phí nước ngoài, Công ty xây dựng tham chiếu theo quy định của Bộ Tài chính.

6.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm, ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Công ty, Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch đối với những người này.

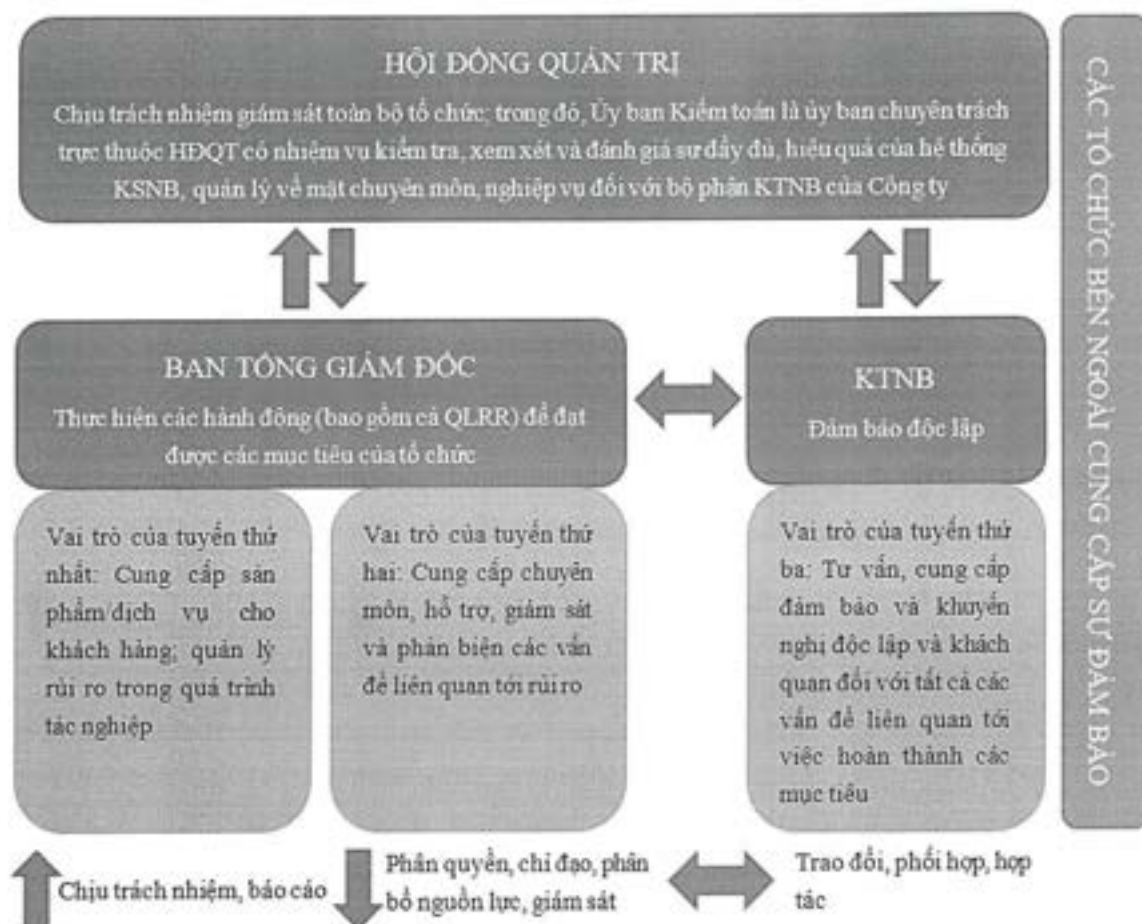
Đối với việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc; với công ty trong đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: trong năm 2025. Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, do đó theo Điều 52.3 của Điều lệ Công ty hiện hành và Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Luật doanh nghiệp 2020, các giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch này đều được Công ty thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT; được thực hiện một cách trung thực, cân trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

(Chi tiết các giao dịch này, vui lòng tham khảo tại Phần Thuyết minh Báo cáo tài chính và xem tại Mục 2 và Tiểu mục 4.1, Mục 4 Phần VII Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 số:03/2026/BVSC-HĐQT ngày 28/01/2026 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/>)

7. KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Mô hình ba tuyến trong quản trị rủi ro

BVSC áp dụng Mô hình Ba tuyến trong quản trị và quản lý rủi ro, qua đó phân định rõ vai trò, trách nhiệm của HĐQT và từng tuyến kiểm soát, bảo đảm công tác quản trị rủi ro được triển khai xuyên suốt, đồng bộ trong toàn Công ty. Công ty định hướng quản lý rủi ro theo nguyên tắc cân bằng và hợp lý, không chỉ đơn thuần phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro mà còn gắn quản trị rủi ro với quá trình ra quyết định và điều hành. Các Phòng ban phối hợp chặt chẽ nhằm đảm bảo tính minh bạch, tin cậy của thông tin phục vụ công tác quản trị và ra quyết định trên cơ sở rủi ro.



Tuyến thứ nhất bao gồm các Phòng ban chức năng/bộ phận kinh doanh trực tiếp gắn với hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ tới khách hàng và các Phòng ban thực hiện chức năng hỗ trợ như nhân sự, hành chính, công nghệ thông tin... Đây là tuyến chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc triển khai hoạt động kinh doanh và cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng. Đồng thời, tuyến thứ nhất thực hiện nhận diện, đánh giá, kiểm soát, báo cáo và theo dõi rủi ro phát sinh trong quá trình tác nghiệp; chủ động thực hiện tự đánh giá và giám sát hiệu quả các biện pháp kiểm soát nội bộ tại đơn vị.

Tuyến thứ hai tập trung vào chức năng quản lý rủi ro và kiểm soát tuân thủ, với trọng tâm là đảm bảo tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, an toàn công nghệ thông tin, tính bền vững và chất lượng hoạt động. Tuyến này có vai trò xây dựng khung quản lý rủi ro, ban hành chính sách, giám sát độc lập và tư vấn, phản biện đối với hoạt động của tuyến thứ nhất.

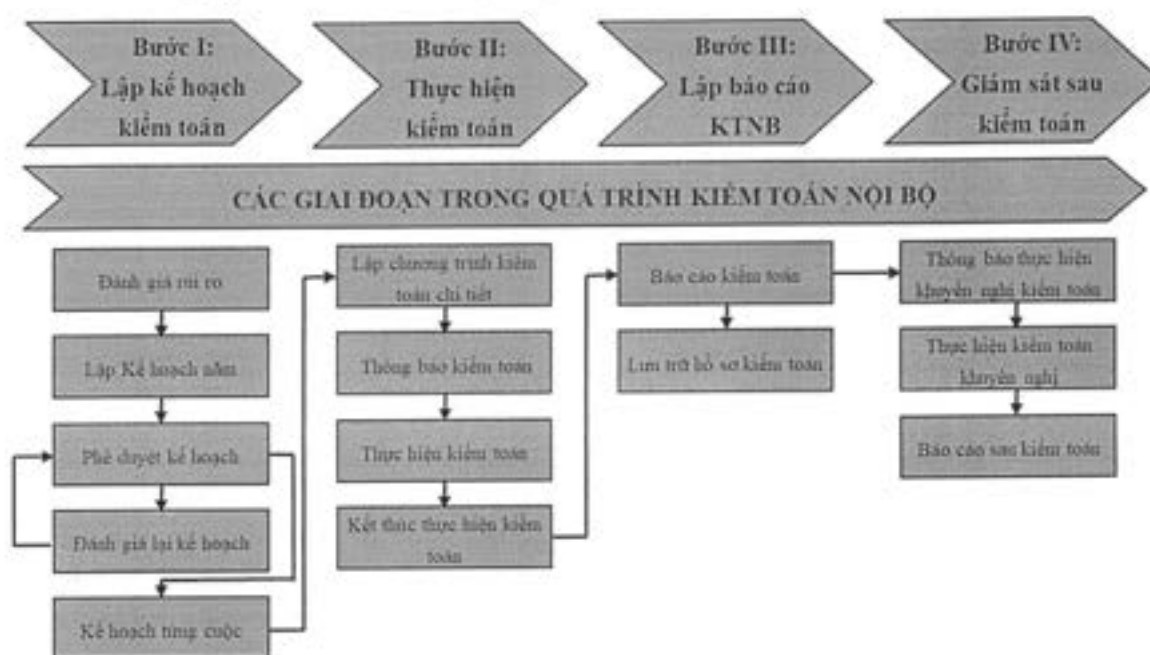
Tuyến thứ ba là bộ phận Kiểm toán nội bộ, thực hiện chức năng đảm bảo và tư vấn độc lập và khách quan về tính đầy đủ và hiệu quả của công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ. Kiểm toán nội bộ báo cáo trực tiếp tới Ủy ban Kiểm toán và HĐQT, qua đó, góp phần thúc đẩy cải tiến liên tục, nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ trong toàn Công ty.

***Chức năng, nhiệm vụ

Bộ phận KTNB thuộc tuyến thứ ba trong hệ thống quản trị rủi ro, có chức năng cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp đối với các đơn vị, bộ phận được

kiểm toán, cho Ủy ban Kiểm toán, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc BVSC. Trên cơ sở đó, Bộ phận KTNB khuyến nghị các biện pháp hoàn thiện, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, các quy trình, quy định nội bộ tại BVSC, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả điều hành.

7.1 Quy trình kiểm toán nội bộ



Tóm lược 4 bước của quy trình kiểm toán nội bộ tại BVSC:

- Lập kế hoạch kiểm toán:

Trước ngày 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB lập và gửi kế hoạch kiểm toán năm cho Ủy ban Kiểm toán có ý kiến xem xét trước khi trình HĐQT phê duyệt ban hành. Kế hoạch kiểm toán gồm: kết quả thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm gần nhất, mục tiêu định hướng trong năm của bộ phận, kết quả đánh giá rủi ro, phạm vi và thời gian thực hiện của các cuộc kiểm toán dự kiến, kiến nghị và đề xuất khác (nếu có).

- Thực hiện kiểm toán:

Bộ phận KTNB lập chương trình kế hoạch chi tiết cuộc kiểm toán và thông báo tới đối tượng được kiểm toán về mục tiêu, phạm vi, căn cứ, phương pháp thực hiện, nhân sự tham gia và yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu... Trên cơ sở đó, bộ phận KTNB triển khai các thủ tục kiểm toán, bao gồm: chọn mẫu kiểm toán; kiểm tra - đối chiếu chứng từ, ghi nhận các phát hiện kiểm toán; trao đổi, thống nhất nội dung phát hiện với đơn vị được kiểm toán trước khi kết thúc cuộc kiểm toán.

- Lập báo cáo kiểm toán nội bộ:

Bộ phận KTNB lập báo cáo từng cuộc kiểm toán, trong đó trình bày đầy đủ mục tiêu, phạm vi, kết quả kiểm toán và các phát hiện trọng yếu; đồng thời đưa ra các khuyến nghị và biện pháp khắc phục phù hợp nhằm hoàn thiện hệ thống KSNB, cải tiến quy trình nghiệp vụ và nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, quản trị doanh nghiệp.

Bộ phận KTNB lập báo cáo KTNB hàng năm: Trước ngày 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB gửi báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch KTNB năm trước lên HĐQT và gửi đồng thời đến Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc.

Đồng thời, Bộ phận KTNB thực hiện các báo cáo khác hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm toán và HĐQT trong năm.

- Giám sát sau kiểm toán:

Đây là bước cuối cùng của quy trình KTNB tại BVSC nhằm đảm bảo các đơn vị được kiểm toán triển khai đầy đủ các biện pháp khắc phục theo khuyến nghị tại báo cáo kiểm toán. Trong trường hợp đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa thống nhất biện pháp cải thiện, bộ phận KTNB yêu cầu giải trình, làm rõ nguyên nhân và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

7.2 Hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2025

Trong năm 2025, bộ phận KTNB tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB Công ty thực hiện các kỳ kiểm toán định kỳ đối với một số hoạt động, nghiệp vụ trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Sự phối hợp giữa hai bộ phận giúp tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tránh trùng lặp về nội dung và phạm vi công việc giữa các cuộc KTNB và KSNB, qua đó, tiết kiệm thời gian, nguồn lực của các phòng nghiệp vụ trong Công ty; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng giữa hai bộ phận.

Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm toán và HĐQT, trong năm 2025, bộ phận KTNB BVSC đã hoàn thành các cuộc kiểm toán theo kế hoạch đã đề ra. Phạm vi của các cuộc kiểm toán tập trung vào rủi ro hoạt động gắn với các quy trình tác nghiệp của các phòng ban nghiệp vụ, đồng thời, mở rộng phạm vi kiểm toán tại một số quy trình, nghiệp vụ mới ban hành cũng như một số lĩnh vực còn tiềm ẩn rủi ro.

Kết quả kiểm toán cho thấy: tổng quan chung, công tác tuân thủ pháp luật, quy trình, quy định nội bộ của Công ty được cán bộ nhân viên Công ty thực hiện nghiêm túc và đầy đủ. Các sai sót trong quá trình tác nghiệp đều được các phòng nghiệp vụ chỉnh sửa sau khi có ý kiến của bộ phận KTNB, giúp cải thiện và nâng cao hơn chất lượng công việc sau các kỳ tra soát.

7.3 Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026

Trên cơ sở kết quả các cuộc kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong năm 2025; tham chiếu báo cáo rủi ro hàng tháng cùng báo cáo quý tại các cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro BVSC, bộ phận KTNB nhận thấy các rủi ro tác động đến hoạt động kinh doanh của BVSC được kiểm soát ở mức thấp đến trung bình.

Từ đánh giá này, bộ phận KTNB xây dựng kế hoạch KTNB năm 2026 là tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB triển khai các hoạt động kiểm toán định kỳ, tập trung vào các rủi ro hoạt động trong quá trình tác nghiệp của các phòng nghiệp vụ để đảm bảo nâng cao tính tuân thủ, hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro tại các quy trình, hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. QUẢN TRỊ RỦI RO

Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro BVSC, đánh giá hoạt động QTRR trong năm 2025 và định hướng năm 2026.

Với các vai trò nằm trong tuyến thứ hai của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, bộ phận QTRR có chức năng quản lý tổng thể các loại rủi ro, bao gồm cả các rủi ro tích tụ phát sinh trong quá trình hoạt động. Bộ phận QTRR chịu trách nhiệm tổng hợp các báo cáo, thông tin về rủi

ro từ các phòng chức năng nhằm nhận diện, đánh giá, tổng hợp ý kiến và đề xuất giải pháp để Ban Tổng Giám đốc quyết định, xử lý. Định kỳ, Công ty tổ chức các cuộc họp nhằm rà soát những vấn đề phát sinh trong kỳ, đánh giá hiệu quả của công tác quản trị rủi ro, đồng thời xác định các giải pháp và kế hoạch hành động nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro trên phạm vi toàn Công ty.

Để phục vụ công tác quản trị rủi ro, BVSC xây dựng và ban hành chính sách rủi ro hàng năm phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty. BVSC xác định khẩu vị rủi ro ở mức thấp đến trung bình, phản ánh định hướng quản trị thận trọng nhưng vẫn phù hợp với đặc thù hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán, vốn chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của thị trường. Các rủi ro trọng yếu BVSC nhận diện và chủ động quản trị bao gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, rủi ro pháp lý và rủi ro danh tiếng.

8.1. Rủi ro thị trường

Tại BVSC, rủi ro thị trường chủ yếu phát sinh từ biến động giá cổ phiếu và biến động lãi suất trên thị trường tài chính.

- Rủi ro biến động giá cổ phiếu:

Khi thực hiện các quyết định đầu tư, bên cạnh việc tuân thủ chặt chẽ hạn mức rủi ro áp dụng với hoạt động đầu tư do HĐQT phê duyệt, Công ty chú trọng thực hiện phân tích toàn diện các yếu tố có thể ảnh hưởng đến danh mục đầu tư. Các yếu tố được xem xét bao gồm tình hình kinh tế vĩ mô, các yếu tố bên ngoài như biến động địa chính trị, các cú sốc trên thị trường, cùng với các yếu tố cơ bản và kỹ thuật của cổ phiếu được lựa chọn đầu tư.

Danh mục đầu tư sau giải ngân được BVSC theo dõi chặt chẽ và thường xuyên thông qua các công cụ đo lường và đánh giá rủi ro như phân tích kịch bản (scenario analysis) và mô hình giá trị rủi ro (VAR – Value at risk). Trên cơ sở xây dựng các kịch bản thị trường với các mức độ biến động khác nhau, Công ty tiến hành đánh giá và lượng hóa các tác động tiềm tàng đối với danh mục cổ phiếu cũng như kết quả kinh doanh, qua đó chủ động đưa ra các biện pháp quản trị và điều chỉnh danh mục khi cần thiết.

- Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất có thể ảnh hưởng đến cả tài sản sinh lãi và chi phí vốn của Công ty, bao gồm hoạt động đầu tư tiền gửi, đầu tư trái phiếu và cho vay ký quỹ.

Đối với danh mục trái phiếu, rủi ro lãi suất ở mức thấp do các khoản đầu tư chủ yếu được nắm giữ đến đáo hạn. Đối với tiền gửi, Công ty chủ động theo dõi diễn biến thị trường để lựa chọn kỳ hạn và lãi suất phù hợp, tối ưu hiệu quả đầu tư. Đối với hoạt động cho vay ký quỹ, trong năm 2025 Công ty duy trì ổn định lãi suất cho vay, do đó chưa phát sinh tác động đáng kể từ biến động lãi suất.

Về nguồn vốn, rủi ro lãi suất phát sinh khi chi phí vốn tăng có thể ảnh hưởng đến biên lợi nhuận; Công ty quản lý thông qua theo dõi thị trường và điều chỉnh cơ cấu vốn phù hợp.

Trong năm 2025, không ghi nhận sự kiện rủi ro lãi suất nào ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động của Công ty.

8.2. Rủi ro tín dụng

Tại BVSC, rủi ro tín dụng có khả năng gây thiệt hại/tổn thất trong các hoạt động: đầu tư tiền gửi có kỳ hạn, đầu tư trái phiếu và cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ. Để phòng ngừa và kiểm

soát rủi ro tín dụng, BVSC đã triển khai các biện pháp quản trị rủi ro đối với từng hoạt động có khả năng phát sinh rủi ro. Cụ thể:

- *Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn:*

BVSC tuân thủ theo Hạn mức tiền gửi được HĐQT phê duyệt hàng năm cũng như lựa chọn các ngân hàng đối tác được xếp hạng tín dụng tốt theo đánh giá xếp hạng của Tập đoàn Bảo Việt. Trước khi thực hiện các khoản đầu tư tiền gửi, Công ty luôn chủ động đánh giá, phân tích ngân hàng, tình hình thị trường, cân nhắc mục tiêu cân bằng giữa rủi ro và hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn vốn.

- *Đối với hoạt động đầu tư trái phiếu:*

Đối với cả trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp, BVSC thực hiện quản trị rủi ro trên nguyên tắc tuân thủ các hạn mức đầu tư do HĐQT phê duyệt. Mỗi quyết định đầu tư đều được đưa ra sau quá trình thẩm định và đánh giá cẩn trọng về mức độ tín nhiệm và khả năng thanh toán của tổ chức phát hành. Đồng thời, đối với trái phiếu doanh nghiệp, Công ty ưu tiên các khoản đầu tư có tài sản bảo đảm và BVSC đã có chính sách cụ thể về việc quản lý, xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp phát sinh rủi ro tín dụng từ phía tổ chức phát hành.

- *Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ:*

Công ty tiếp tục duy trì các biện pháp quản trị mà tính hiệu quả đã được kiểm chứng sau một thời gian dài vận hành. Đó là:

+ Ban hành Hạn mức rủi ro hàng năm, trong đó quy định các chỉ tiêu liên quan đến giao dịch ký quỹ: tổng dư nợ gốc cho vay giao dịch ký quỹ, dư nợ tối đa trên 01 khách hàng, tổng giá trị giải ngân/1 mã cổ phiếu và số lượng cho vay ký quỹ/tổng số chứng khoán niêm yết. Bộ phận QTRR giám sát chặt chẽ đảm bảo việc tuân thủ theo đúng hạn mức rủi ro đã ban hành.

+ Đánh giá tín nhiệm và xếp loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với khả năng tài chính, tài sản ký quỹ của khách hàng. Định kỳ thực hiện rà soát các tài khoản có dấu hiệu rủi ro tích tụ là các tài khoản có dư nợ ký quỹ lớn và tài sản bảo đảm tập trung vào một hoặc một vài mã chứng khoán.

+ Lựa chọn Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ tuân thủ Quyết định 87/2017/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của UBCKNN về giao dịch ký quỹ và danh sách các cổ phiếu được giao dịch ký quỹ theo thông báo của các Sở Giao dịch chứng khoán. Định kỳ rà soát Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ căn cứ trên các tiêu chí như thanh khoản, biến động giá cổ phiếu, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp.

+ Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường để sớm nhận diện dấu hiệu rủi ro và đưa ra biện pháp xử lý đối với các mã có tình trạng giảm giá và mất thanh khoản; các mã bị hai Sở loại khỏi danh mục cho vay ký quỹ.

+ Xây dựng bộ tỷ lệ ký quỹ an toàn, từ đó, tuân thủ công tác theo dõi gọi bổ sung ký quỹ để sớm cảnh báo tới khách hàng về tình trạng món vay và thực hiện công tác xử lý tài sản đảm bảo nhằm bảo toàn vốn cho Công ty trong quá trình cho vay ký quỹ.

8.3. Rủi ro thanh khoản

Công ty thực hiện quản lý tách bạch tiền và tài sản của nhà đầu tư với tiền và tài sản của Công ty, qua đó đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với khách hàng. Đối với

dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị rủi ro thanh khoản được thực hiện hàng ngày thông qua việc theo dõi và cân đối dòng tiền thu chi. Đồng thời, Công ty duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận liên quan trong việc báo nguồn, đăng ký kế hoạch sử dụng nguồn cũng như thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường và tình hình thanh khoản trong ngày nhằm điều tiết dòng tiền một cách hiệu quả, giảm thiểu nguy cơ phát sinh rủi ro thanh khoản.

Bên cạnh đó, Công ty luôn duy trì một mức dự trữ thanh khoản hợp lý bao gồm tiền mặt và các khoản tương đương tiền, nhằm đảm bảo khả năng đáp ứng kịp thời các nhu cầu thanh toán phát sinh trong hoạt động kinh doanh. Các đệm thanh khoản của Công ty được củng cố thông qua việc đầu tư vào các tài sản tài chính có tính thanh khoản cao đồng thời chủ động tìm kiếm và đa dạng hóa các nguồn tài trợ vốn từ bên thứ ba để nâng cao khả năng ứng phó trong các tình huống căng thẳng thanh khoản.

Trong năm 2025, BVSC luôn thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thanh toán cho Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán, các Sở Giao dịch, các đối tác và khách hàng giao dịch chứng khoán. Nếu tỷ lệ an toàn tài chính là một chỉ báo quan trọng phản ánh năng lực thanh khoản của công ty chứng khoán thì tại BVSC, trong năm 2025, tỷ lệ này hàng tháng luôn duy trì trên mức 500%, vượt xa ngưỡng tối thiểu 180% theo quy định của UBCKNN.

8.4. Rủi ro hoạt động

Tại BVSC, rủi ro hoạt động được đánh giá ở mức thấp và được quản trị theo 04 loại rủi ro bao gồm rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính; rủi ro con người; rủi ro quy trình/thủ tục và rủi ro hệ thống công nghệ thông tin.

- Rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính

Đây là rủi ro phát sinh từ lập báo cáo tài chính có sai sót hoặc chậm trễ trong việc gửi báo cáo tới Ban Lãnh đạo Công ty, cơ quan quản lý Nhà nước hay công bố thông tin ra bên ngoài. Là một công ty niêm yết, BVSC có trách nhiệm công bố báo cáo tài chính đúng thời hạn theo quy định pháp luật, với thông tin cung cấp đảm bảo tính chính xác và minh bạch.

Ngoài việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong bốn công ty kiểm toán lớn, uy tín hàng đầu tại Việt Nam, Công ty còn đưa ra quy định về thời gian lập báo cáo, tổ chức kiểm tra, kiểm toán nội bộ công tác tài chính - kế toán, đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật, quy định nội bộ cũng như các chuẩn mực và chế độ tài chính - kế toán. Bên cạnh đó, Công ty đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng và phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm lõi chứng khoán, phần mềm kế toán để lập các báo cáo, hạn chế sai sót thủ công và đảm bảo tính kịp thời của thông tin.

- Rủi ro con người

Rủi ro này được BVSC kiểm soát tốt nhờ quá trình hoạt động lâu dài, qua đó xây dựng được hệ thống quản trị nhân sự đồng bộ từ khâu tuyển dụng, đào tạo, huấn luyện đến kiểm soát và đánh giá chất lượng công việc. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp tuân thủ theo chuẩn mực trong Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp mẫu do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán ban hành. Đối với cán bộ nhân viên BVSC, ngoài việc đáp ứng yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng làm việc, việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp luôn được coi trọng và được xem là ưu tiên hàng đầu.

- Rủi ro quy trình/thủ tục

Rủi ro quy trình/thủ tục là một trong những rủi ro mà Công ty phải thường xuyên đối mặt trong quá trình hoạt động. Nhận diện được mức độ trọng yếu của rủi ro này, khi bắt đầu triển khai bất kỳ hoạt động mới nào, BVSC luôn ban hành các quy trình, hướng dẫn tác nghiệp cụ thể, chi tiết, đồng thời, xây dựng hệ thống công nghệ hỗ trợ và tổ chức đào tạo nhân sự để đảm bảo việc vận hành tuân thủ đúng quy trình đã ban hành.

Song song với hoạt động của khối nghiệp vụ, bộ phận KTNB phối hợp với bộ phận KSNB định kỳ tổ chức các đợt kiểm soát tuân thủ nhằm đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả của quy trình so với thực tiễn công việc, từ đó thực hiện rà soát, hoàn thiện, cải tiến quy trình, góp phần nâng cao hiệu quả trong quá trình tác nghiệp.

- Rủi ro hệ thống công nghệ

Rủi ro hệ thống công nghệ là một trong những rủi ro trọng yếu đối với các công ty chứng khoán. BVSC định kỳ đánh giá các sự kiện đã xảy ra và các kịch bản tiềm ẩn nhằm nhận diện và xây dựng các biện pháp quản trị phù hợp.

Trong công tác vận hành hệ thống công nghệ thông tin, Công ty chú trọng đầu tư hạ tầng nhằm đảm bảo tính liên tục và ổn định của hệ thống. Hệ thống máy chủ và cơ sở dữ liệu được đặt tại trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời triển khai các cơ chế dự phòng, sao lưu và phục hồi dữ liệu với các chỉ tiêu kiểm soát như RTO và RPO, nhằm hạn chế tối đa gián đoạn dịch vụ.

Trước xu hướng gia tăng các mối đe dọa an ninh mạng, BVSC triển khai mô hình bảo mật nhiều lớp, bao gồm tường lửa, giải pháp phòng chống tấn công DDoS và hệ thống giám sát an ninh mạng (SOC) hoạt động 24/7. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện kiểm tra, đánh giá an ninh định kỳ, rà soát lỗ hổng và đào tạo nâng cao nhận thức an toàn thông tin cho nhân sự. Song song, BVSC xây dựng và vận hành các quy trình quản trị CNTT như quản lý truy cập, quản lý thay đổi, kiểm soát vận hành và quy trình sao lưu – phục hồi dữ liệu, nhằm đảm bảo tính bảo mật, toàn vẹn và sẵn sàng của hệ thống thông tin.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, BVSC hiện đại hóa hệ thống theo hướng tăng cường tích hợp, nâng cao năng lực xử lý dữ liệu và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng, đồng thời kiểm soát chặt chẽ các rủi ro phát sinh từ việc mở rộng hệ thống và phụ thuộc công nghệ. Bên cạnh đó, Công ty triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích dữ liệu và tự động hóa quy trình trên cơ sở thận trọng, có kiểm soát, nhằm hạn chế các rủi ro liên quan đến chất lượng dữ liệu, sai lệch mô hình và bảo mật thông tin.

Nhằm nâng cao năng lực quản trị an toàn thông tin, BVSC đang từng bước triển khai hệ thống quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001, hướng tới chuẩn hóa quy trình, tăng cường kiểm soát và đáp ứng các yêu cầu tuân thủ.

8.5. Rủi ro pháp lý

Rủi ro pháp lý tại BVSC được đánh giá ở mức trung bình thấp. Công tác kiểm soát rủi ro pháp lý được triển khai đồng bộ thông qua cơ cấu tổ chức rõ ràng, với sự phân định cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm từ vị trí lãnh đạo cấp cao tới các cấp quản lý và cán bộ nhân viên.

Nhân sự của Phòng Pháp chế Công ty đều là những cán bộ có chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm và có kiến thức thực tiễn sâu rộng trong các lĩnh vực pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán, thương mại, dân sự; trong đó có những nhân sự có chứng chỉ hành nghề luật sư, thực hiện chức năng tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban nghiệp vụ.

Toàn bộ quy trình, hướng dẫn tác nghiệp nội bộ cũng như các hợp đồng/thỏa thuận với khách hàng và đối tác đều được Phòng Pháp chế rà soát trước khi ban hành hoặc ký kết để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành. Ngoài ra, Phòng Pháp chế thường xuyên cập nhật, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo cán bộ, nhân viên trong Công ty kịp thời nắm bắt các thay đổi của hệ thống pháp luật, qua đó nâng cao ý thức tuân thủ trong quá trình thực hiện công việc.

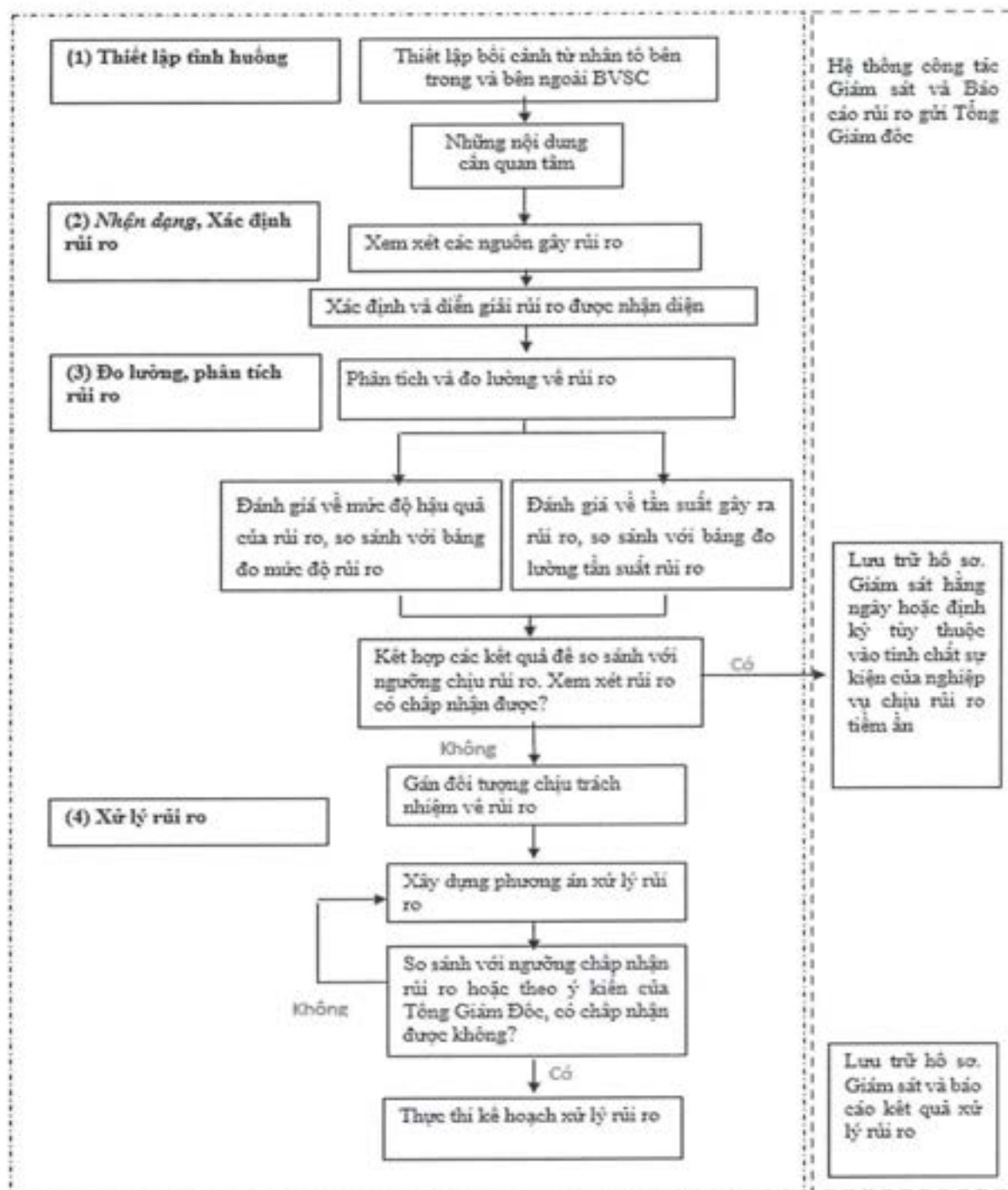
8.6. Rủi ro danh tiếng

Công ty luôn chủ động trong việc phòng ngừa rủi ro danh tiếng thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, hoàn thiện bộ máy tổ chức, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đồng thời duy trì và phát triển mối quan hệ bền vững với khách hàng, cổ đông và đối tác.

Các phản hồi từ khách hàng, cổ đông và đối tác luôn được Công ty coi là nguồn thông tin quan trọng để tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời củng cố và mở rộng mối quan hệ hợp tác. Thông qua đó, Công ty hướng tới việc duy trì và khẳng định vị thế là một công ty chứng khoán năng động, chuyên nghiệp và uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng và triển khai chiến lược phát triển bền vững nhằm chủ động phòng ngừa các rủi ro có thể ảnh hưởng đến uy tín và danh tiếng của Công ty.

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO:



Tóm lược Quy trình quản trị rủi ro tại BVSC gồm những bước như sau:

- + **Thiết lập tình huống:** nhằm xác định các thông số cơ bản cho hoạt động quản trị rủi ro, thiết lập phạm vi, tiêu chí cũng như tiêu chuẩn cho quá trình đánh giá, đo lường rủi ro. Các tình huống được xây dựng thông qua nhiều nguồn thông tin khác nhau như: sự thay đổi trong chiến lược kinh doanh, thay đổi trong chính sách của cơ quan quản lý, việc triển khai sản phẩm dịch vụ mới hoặc dựa trên các khuyến nghị từ kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ hay các cơ quan quản lý nhà nước...

- + **Nhận diện, xác định rủi ro:** Là quá trình nhận diện và ghi nhận các rủi ro có thể phát sinh, trong đó cần làm rõ ít nhất 03 nội dung chính: Nguồn gốc rủi ro; Diễn giải rủi ro và Đối tượng chịu tác động bởi rủi ro.

- + **Đo lường, phân tích rủi ro:** Được thực hiện thông qua các phương pháp định tính và/hoặc định lượng nhằm đánh giá tần suất xảy ra và mức độ ảnh hưởng của rủi ro, qua đó xác định mức độ rủi ro để làm cơ sở cho việc đưa ra các biện pháp quản trị phù hợp.

- + **Xử lý rủi ro:** Các biện pháp xử lý rủi ro bao gồm: chấp nhận rủi ro; giảm thiểu rủi ro, chia sẻ rủi ro hoặc tránh rủi ro. Việc lựa chọn phương án phụ thuộc vào mức độ rủi ro đã được xác định, đồng thời cân nhắc sự cân bằng giữa chi phí thực hiện và hiệu quả kiểm soát rủi ro.

Công tác giám sát hạn mức rủi ro và báo cáo rủi ro được thực hiện hàng ngày hoặc định kỳ theo tháng, quý tùy thuộc vào tính chất của mỗi loại rủi ro. Mục tiêu của hoạt động giám sát và báo cáo là đảm bảo trạng thái của rủi ro luôn nằm trong ngưỡng chấp nhận. Trong trường hợp rủi ro phát sinh hoặc tiệm cận ngưỡng cảnh báo, bộ phận QTRR sẽ phối hợp với phòng nghiệp vụ hoặc chủ sở hữu rủi ro để xây dựng kế hoạch hành động nhằm đưa trạng thái rủi ro về ngưỡng an toàn.

8.7. Hoạt động QTRR trong năm 2025

Công tác QTRR tại BVSC trong năm 2025 tiếp tục được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả, góp phần tăng cường khả năng nhận diện, phòng ngừa và kiểm soát rủi ro trong các hoạt động tại các Phòng ban chức năng. Các hoạt động nổi bật được triển khai bao gồm:

Quản lý, theo dõi và giám sát rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh

- Nhận thức quản trị rủi ro là trách nhiệm chung của tất cả các cán bộ trong Công ty, việc quản trị rủi ro được các Phòng ban trong Công ty thực hiện ngay trong quá trình tác nghiệp hàng ngày. Đối với các rủi ro trọng yếu phát sinh, các Phòng nghiệp vụ báo cáo tới Ban Tổng Giám đốc và thông báo tới bộ phận QTRR để cùng phối hợp xử lý kịp thời.

- Hàng tháng, bộ phận QTRR là đầu mối phối hợp với các phòng nghiệp vụ trong việc tiếp nhận, thu thập thông tin liên quan đến rủi ro và lập báo cáo rủi ro gửi Ban Tổng Giám đốc. Báo cáo theo dõi và đánh giá rủi ro đối với các loại rủi ro được BVSC nhận diện; đồng thời, cập nhật tiến độ thực hiện các biện pháp quản trị rủi ro đã được Hội đồng QLRR chỉ đạo trong các kỳ họp Hội đồng QLRR.

- Hàng tháng, bộ phận QTRR lập báo cáo chuyên biệt về rủi ro tích tụ trong dịch vụ cho vay giao dịch ký quỹ, trong đó đánh giá mức độ tập trung của các tài khoản khách hàng có dư nợ lớn và tài sản đảm bảo tập trung vào số ít mã chứng khoán.

Tăng cường công tác an ninh bảo mật đối với hệ thống công nghệ thông tin

- Tiến hành kiểm tra và đánh giá mức độ bảo mật trên toàn bộ hệ thống máy, thiết bị đầu cuối và hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến của Công ty, nhằm phát hiện và kịp thời khắc phục các điểm yếu về bảo mật.
- Đưa vào vận hành hệ thống giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng 24/7, đồng thời hợp tác với Tập đoàn Viettel là đơn vị cung cấp dịch vụ SOC (Security Operation Center) nhằm tăng cường khả năng giám sát và ứng phó với các sự cố an ninh mạng.
- Tăng cường quản lý quyền truy cập mạng đối với các thiết bị kết nối vào hệ thống của Công ty, đồng thời nâng cấp hệ thống tường lửa, triển khai các giải pháp phòng chống tấn công từ chối dịch vụ (DDoS), cũng như cập nhật, nâng cấp phần mềm diệt virus cho hệ thống máy chủ và máy tính cá nhân.

Định kỳ tổ chức các cuộc họp Hội đồng QLRR

- Định kỳ hàng quý, Công ty tổ chức họp Hội đồng QLRR của BVSC gồm có Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc Chi nhánh, các Lãnh đạo Phòng, Bộ phận QTRR và có sự tham gia tư vấn, phản biện đến từ Ủy ban QLRR & ALCO của BVSC. Các kỳ họp Hội đồng QLRR được thực hiện hàng quý và bao gồm các nội dung cụ thể như sau:
 - + Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp trước.
 - + Đánh giá mức độ của các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng tới hoạt động Công ty và nhận diện xu hướng rủi ro trong giai đoạn tiếp theo.
 - + Thảo luận để đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong thời gian tới.

Xây dựng văn hóa và đào tạo về QTRR

Triển khai khóa đào tạo nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho toàn thể cán bộ BVSC, từ đó nâng cao hiểu biết, ý thức phòng ngừa và khả năng ứng phó của cán bộ nhân viên đối với các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến an ninh mạng.

Để phát huy văn hóa tuân thủ trong Công ty cũng như ý thức, trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ nhân sự, năm 2025 Công ty đã thiết lập quy trình khẳng định cam kết tuân thủ áp dụng đối với toàn bộ người lao động ở các cấp bậc khác nhau, đồng thời xây dựng chuyên đề đào tạo về văn hóa tuân thủ, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại BVSC và thực hiện đào tạo cho toàn bộ học viên chương trình tuyển dụng Next Gen cũng như đối với toàn bộ lao động mới tuyển dụng trong năm. Với cách làm này, BVSC đã từng bước hình thành văn hóa tuân thủ lan tỏa trong toàn bộ hệ thống.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tuân thủ để đưa vào kỳ kiểm tra nghiệp vụ định kỳ hàng năm của BVSC. Các câu hỏi được xây dựng trên cơ sở các tình huống đã từng phát sinh hoặc có khả năng xảy ra, giúp cán bộ tại BVSC nắm chắc hơn quy trình, quy định, có thêm hiểu biết về các tình huống nghiệp vụ và tăng cường nhận thức trong công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.

Nhận diện, đánh giá và rà soát rủi ro

Hàng năm, bộ phận QTRR và tất cả các phòng nghiệp vụ phối hợp rà soát lại hồ sơ rủi ro để cập nhật danh mục rủi ro, đánh giá mức độ rủi ro và đưa ra các giải pháp quản trị phù hợp. Việc

rà soát chủ động giúp các Phòng ban kịp thời phát hiện những vấn đề tiềm ẩn, từ đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa hoặc khắc phục phù hợp. Bộ phận QTRR đóng vai trò phân biện và tổng hợp thông tin từ các Phòng ban, xây dựng hồ sơ rủi ro của toàn Công ty, qua đó, nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro và khả năng ứng phó với các tình huống phát sinh.

Rà soát và cập nhật Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro

BVSC thực hiện xây dựng Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro hàng năm đảm bảo phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty và điều kiện thị trường. Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro là cơ sở để bộ phận QTRR và các phòng nghiệp vụ quản lý, theo dõi và giám sát rủi ro phát sinh, đảm bảo sự cân bằng giữa rủi ro và hiệu quả kinh doanh.

Tăng cường giám sát đối với giao dịch của khách hàng

Thực hiện theo định hướng chung của Cơ quan quản lý Nhà nước về việc nâng cao vai trò giám sát của các công ty chứng khoán đối với giao dịch của khách hàng để tăng cường tính minh bạch của thị trường, BVSC đã xây dựng và triển khai các hệ thống giám sát giao dịch. Trong trường hợp phát hiện thấy các giao dịch bất thường, Bộ phận QTRR phối hợp với các Phòng ban liên quan để làm rõ và đưa ra những cảnh báo kịp thời, góp phần nâng cao tính minh bạch và an toàn cho hoạt động của Công ty cũng như thị trường.

BVSC không xảy ra sự kiện rủi ro trọng yếu trong năm 2025

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố khó lường của môi trường kinh tế và thương mại toàn cầu, hoạt động quản trị rủi ro của BVSC vẫn được thực hiện hiệu quả với một số kết quả nổi bật như sau:

- Hệ thống CNTT được vận hành thông suốt, không có sự cố về an ninh bảo mật hay sự cố gây gián đoạn hệ thống kéo dài. An ninh, an toàn của hệ thống tiếp tục được nâng cấp, góp phần nâng cao khả năng phòng ngừa tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu khách hàng và thông tin nội bộ của Công ty.
- Diễn biến thị trường của các mã chứng khoán trong danh mục cho vay ký quỹ và tình trạng tài khoản khách hàng được theo dõi, giám sát chặt chẽ, từ đó, công tác gọi bổ sung ký quỹ và xử lý tài sản đảm bảo được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Không phát sinh rủi ro tín dụng trong hoạt động cho vay ký quỹ trong giai đoạn thị trường sụt giảm mạnh vào tháng 04/2025, do tác động từ việc Hoa Kỳ công bố chính sách thuế quan.
- Rủi ro thanh khoản của Công ty được giám sát thường xuyên, đảm bảo không phát sinh sự kiện rủi ro về thanh khoản. Các hạn mức rủi ro được đảm bảo tuân thủ. Văn hóa quản trị rủi ro tiếp tục được duy trì và củng cố, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.
- Các quy trình, quy chế được ban hành, sửa đổi, bổ sung đảm bảo tuân thủ quy định của các cơ quan quản lý nhà nước cũng như phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Các chương trình, chính sách, sản phẩm và dịch vụ trực tuyến của Công ty được triển khai và vận hành ổn định, hiệu quả, không phát sinh rủi ro trong quá trình vận hành, đem tới cho khách hàng dịch vụ với chất lượng cao.

8.8. Một số định hướng quản trị rủi ro năm 2026

Năm 2026, dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn sẽ phải đối mặt với những thách thức như bất ổn địa chính trị trên thế giới, diễn biến tỷ giá, lạm phát, cùng với những thay đổi của môi trường pháp lý trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, có thể tác động trực tiếp đến hoạt động

kinh doanh của BVSC. Theo đó, công tác quản trị rủi ro cần tiếp tục được chú trọng và triển khai trên cơ sở một số định hướng như sau:

- Tiếp tục triển khai và nâng cấp các giải pháp an toàn bảo mật đối với hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến cũng như toàn bộ hạ tầng công nghệ thông tin tại BVSC, trong đó chú trọng cập nhật và hoàn thiện các quy trình công việc liên quan đến hệ thống CNTT; xây dựng các phương án ứng phó khi gặp sự cố an ninh mạng.

- Rà soát, sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật về chứng khoán. Triển khai đào tạo, phổ biến cho các Phòng ban các quy định mới của pháp luật, các quy trình, sản phẩm, dịch vụ mới của Công ty để nâng cao ý thức tuân thủ, nhận thức về rủi ro pháp lý cũng như củng cố văn hóa quản trị rủi ro tại Công ty.

- Theo dõi và quản lý thường xuyên, liên tục các loại rủi ro trọng yếu để đánh giá xu hướng rủi ro và kịp thời có những biện pháp quản trị phù hợp, đặc biệt trong bối cảnh thị trường có thể xuất hiện những cú sốc từ cả yếu tố trong nước và quốc tế.

- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát đối với các sản phẩm, dịch vụ mới ngay từ khâu xây dựng và phát triển, đặc biệt đối với các sản phẩm, dịch vụ được triển khai trên nền tảng số, đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu kinh doanh và yêu cầu quản trị rủi ro. Đồng thời, chuẩn hóa quy trình và tổ chức đào tạo nghiệp vụ khi triển khai sản phẩm, dịch vụ mới để giảm thiểu các rủi ro, sai sót phát sinh trong quá trình vận hành.

- Tiếp tục cập nhật và mở rộng các chương trình đào tạo về quy trình, nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho đối tượng nhân sự mới tuyển dụng tại các chương trình Next Gen để nâng cao năng lực chuyên môn, đồng thời phát triển văn hóa tuân thủ và quản trị rủi ro trong toàn Công ty.

- Triển khai các hoạt động giám sát giao dịch cũng như phòng chống rửa tiền theo yêu cầu của các cơ quan quản lý cũng như đảm bảo sự minh bạch của thị trường.

- Triển khai Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2026 theo phê duyệt của HĐQT. Thực hiện các hoạt động giám sát, báo cáo định kỳ phục vụ công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc cũng như hoạt động quản trị của Ủy ban QTRR & ALCO và Hội đồng quản trị.

9. THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

9.1 Đánh giá chung về thực hiện quản trị công ty trong năm 2025 tại BVSC

Năm 2025, BVSC tiếp tục kiên định xây dựng hệ thống quản trị dựa trên 4 trụ cột cốt lõi: *công bằng – trách nhiệm – giải trình – minh bạch*. Đây là những nguyên tắc nền tảng trong quản trị doanh nghiệp nhằm đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty và củng cố niềm tin của nhà đầu tư. Do đó việc thực hiện các quy định về quản trị công ty luôn được BVSC chú trọng thực hiện nghiêm túc và đầy đủ, cụ thể như sau:

- Cơ cấu tổ chức: là công ty niêm yết hoạt động theo mô hình ĐHĐCD, HĐQT, BKS, Ban điều hành; để tăng cường công tác quản trị và quản lý rủi ro do Công ty kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán BVSC đã thành lập các bộ phận chuyên trách Kiểm soát nội bộ, Quản trị rủi ro trực thuộc Ban điều hành và Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bên cạnh, để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện quản trị công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích, HĐQT thành lập 03 Ủy ban trực thuộc gồm: Ủy ban QTCT, BN&TL; Ủy ban QTRR&ALCO và Ủy ban Kiểm toán; đồng thời bổ nhiệm chức danh Thư ký công ty và Người phụ trách trị công ty. Công ty đã thành

lập Bộ phận chuyên trách Quan hệ cổ đông (IR), với nhiệm vụ kết nối và duy trì mối quan hệ giữa Công ty với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

- Cơ cấu HĐQT luôn đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và không điều hành: BVSC luôn duy trì tỷ lệ 4/5 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành (cao hơn so với tỷ lệ quy định tại Khoản 2, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP); có 01 Thành viên là thành viên độc lập HĐQT. Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. Các thành viên không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty;

- Cơ cấu Ban kiểm soát gồm một (01) Trưởng ban kiểm soát và hai (02) Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều làm việc theo chế độ chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức danh quản lý hay kiêm nhiệm các công việc khác tại BVSC;

- BVSC tuân thủ nghiêm túc quy định trình tự, thủ tục về triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định của luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; bố trí địa điểm, thời gian họp lý để các cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ đã được BVSC trình bày theo đúng các nội dung quy định tại Điều 280 và Điều 290 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;

- BVSC thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và quản trị công ty, lập và công bố Báo cáo thường niên tích hợp báo cáo phát triển bền vững tới cổ đông và công chúng theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC và Quy chế công bố thông tin nội bộ. Bên cạnh việc đáp ứng yêu cầu công bố thông tin song ngữ đối với các báo cáo định kỳ theo quy định, trong năm 2025, BVSC còn chủ động nâng cao tính minh bạch bằng cách mở rộng áp dụng công bố song ngữ cho phần lớn các thông tin bất thường. Đồng thời, BVSC đa dạng hóa các kênh kết nối với cổ đông và nhà đầu tư, bao gồm hotline, hòm thư điện tử, fanpage và Zalo Công ty; chủ động hợp tác với cơ quan truyền thông, các kênh thông tin chuyên ngành kinh tế, tài chính, chứng khoán nhằm cung cấp thông tin rộng rãi đến các nhà đầu tư. Công ty Phát hành đều đặn Bản tin Quan hệ nhà đầu tư định kỳ hàng quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh nhằm giúp cổ đông cập nhật thông tin toàn diện về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như diễn biến giao dịch của cổ phiếu BVS, và những hoạt động nổi bật khác của Công ty. Các thắc mắc và yêu cầu thông tin của cổ đông, nhà đầu tư được Công ty phản hồi trong thời gian tối đa 48 giờ.

- Các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, văn bản nội bộ của Công ty và Pháp luật. Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; công khai các lợi ích liên quan; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

- Công ty tiếp tục duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định với tỷ lệ cổ tức 8% mệnh giá cổ phần qua đó thể hiện cam kết đảm bảo lợi ích và giá trị bền vững cho cổ đông (từ năm 2018 đến nay mặc dù thị trường chứng khoán đối mặt với nhiều biến động, BVSC vẫn duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định với tỷ lệ chi trả từ 8%-10% mệnh giá cổ phần). Việc thanh toán cổ tức đảm bảo tuân thủ thời hạn và trình tự thanh toán cổ tức theo quy định của pháp luật áp dụng

đối với công ty niêm yết (cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025).

- Việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cổ đông nội bộ, hoặc với các bên liên quan đều được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan; Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho những người này.

- Song hành với các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, BVSC xác định bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội là những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đã định hướng và chỉ đạo Công ty tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội vào hoạt động quản trị, đồng thời triển khai các chương trình hành động cụ thể, qua đó từng bước nâng cao hiệu quả phát triển bền vững trong toàn hệ thống. Năm 2025, các chương trình an sinh xã hội của BVSC tiếp tục được mở rộng cả về quy mô và đối tượng thụ hưởng, tập trung vào các mô hình hỗ trợ bền vững. Cụ thể, Công ty đẩy mạnh các hoạt động như: xây dựng nhà ở theo chủ trương "Xóa nhà tạm, nhà dột nát" của Chính phủ; xây dựng trường học và các công trình thiết yếu; hỗ trợ chi phí sinh hoạt dài hạn nhằm góp phần ổn định đời sống cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời hỗ trợ kịp thời đồng bào bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Tổng ngân sách thực hiện các chương trình này đạt hơn 1 tỷ đồng.

- Năm 2025, BVSC được vinh danh các giải thưởng về quản trị công ty từ các cơ quan quản lý và tổ chức uy tín, tiêu biểu như: Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty, năm thứ hai liên tiếp tại "Hội nghị doanh nghiệp thường niên" do HNX tổ chức; Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu năm 2025; Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trong khuôn khổ chương trình IR AWARD 2025 do Vietstock, Hiệp hội VAFE và báo FILI đồng tổ chức; Top 100 các Doanh nghiệp bền vững 08 năm liên tiếp 2018 – 2025; Chứng nhận về phát triển bền vững – Mức bền vững Khá theo hệ thống Synesgy (được xây dựng dựa trên CRIF ESG Score và các quy định của ESMA - Cơ quan Quản lý và Giám sát Chứng khoán châu Âu).

9.2 Một số điểm cần phải tiếp tục cải thiện để nâng cao việc thực hiện quản trị công ty tại BVSC

Để hệ thống quản trị công ty của từng bước tiệm cận các chuẩn mực về quản trị công ty của khu vực và trên thế giới, BVSC luôn tự đánh giá và đặt mục tiêu cải thiện các yếu tố quản trị công ty như sau:

- Năm 2026, Công ty triển khai bầu HĐQT nhiệm kỳ mới đảm bảo thiết lập một HĐQT có năng lực, chuyên nghiệp, độc lập và cân đối thành phần. Cơ cấu HĐQT đa số là các Thành viên không điều hành & có tối thiểu (1/3) tổng số thành viên là thành viên độc lập. HĐQT có sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, chuyên môn, kỹ năng, hành vi, văn hóa, độ tuổi và giới tính; có tối thiểu một (01) thành viên HĐQT là nữ để tối ưu hoá lợi ích của sự đa dạng về giới trong HĐQT.

- Bên cạnh tiếp tục duy trì việc công bố thông tin kịp thời và chính xác về mọi vấn đề trọng yếu liên quan đến công ty, bao gồm tình hình tài chính, cấu trúc quản trị, tình hình hoạt động, và sở hữu công ty tuân thủ các quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin; Công ty chủ động mở rộng phạm vi công bố thông tin liên quan đến phát triển bền vững và rủi ro trọng yếu có thể dự báo gắn với mục tiêu, chiến lược, quản trị, và hiệu quả hoạt động của công ty, để thúc đẩy thành công trong dài hạn của Công ty theo các

chuẩn mực Nguyên tắc 7: Tăng cường công bố thông tin và minh bạch quy định của Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam, Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD ban hành năm 2023.

- Cải thiện chính sách thù lao dành cho Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và các Thành viên thuộc các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo hướng gắn với kết quả thực hiện công việc, đồng thời đảm bảo tương xứng với vai trò và mức độ trách nhiệm của từng cá nhân. Chính sách này nhằm thu hút, giữ chân và tạo động lực cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao, qua đó thúc đẩy sự gắn kết với mục tiêu phát triển bền vững và giá trị dài hạn của công ty cũng như lợi ích của cổ đông.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ trong khung quản trị của Công ty, nhằm đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ vận hành hiệu quả, minh bạch và chính xác. Qua đó, tăng cường năng lực chống chịu trước các rủi ro tài chính, liên quan ESG, an ninh mạng, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo; đồng thời nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, đóng vai trò là các tuyến phòng thủ vững chắc trong việc bảo vệ an toàn vốn đầu tư và tạo lập giá trị bền vững cho cổ đông và các bên liên quan.

- Rà soát sửa đổi Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT để đảm bảo tuân thủ quy định mới về quản trị công ty áp dụng đối với doanh nghiệp niêm yết của Luật doanh nghiệp sửa đổi 2025, Nghị định số: 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán và Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam năm 2026 để trình ĐHCĐ thường niên 2026 thông qua.

***** ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP THEO QUY CHẾ CAMEL**

- Khi thực hiện phân tích góc độ quản trị, Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố: Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và được Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán).

- Theo hệ thống đánh giá này, trong năm 2025, BVSC đạt tổng điểm về quản trị là 90,9/100 điểm, tương đương mức điểm năm 2024 (91,7 điểm), thể hiện năng lực điều hành hiệu quả và mức độ duy trì ổn định trong chất lượng quản trị. Đây tiếp tục là nền tảng vững chắc giúp Công ty duy trì định hướng phát triển bền vững và chủ động thích ứng với sự vận động và các tiêu chuẩn ngày càng nâng cao của thị trường chứng khoán Việt Nam.

(Tham khảo Phụ lục 1 – Các tiêu chí quản trị theo CAMEL)

*****ĐÁNH GIÁ THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY VIỆT NAM NĂM 2026 VÀ THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN**

- BVSC xác định quản trị doanh nghiệp là một trong những trụ cột then chốt nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường tính minh bạch và đảm bảo sự phát triển bền vững, lâu dài của Công ty. Đây đồng thời là nền tảng quan trọng để xây dựng niềm tin và bảo vệ tối ưu quyền lợi của cổ đông cũng như các bên liên quan. Với định hướng đó, BVSC luôn chú trọng thực hành

quản trị công ty theo hướng chuẩn mực và hiệu quả, không chỉ tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật hiện hành mà còn liên tục hoàn thiện hệ thống quản trị theo các chuẩn mực quốc tế. Trong đó, Công ty đặc biệt tham chiếu và áp dụng các thông lệ tốt trong khu vực và trên thế giới như Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN (“ACGS”), Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD năm 2023 và Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026.

- Từ năm 2016, với mục tiêu tiệm cận các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực, BVSC đã chủ động thực hiện tự đánh giá hệ thống quản trị nội bộ theo các tiêu chí của ACGS. Kết quả cho thấy, BVSC đạt được mức độ tuân thủ cao tại 5 nhóm tiêu chí trọng yếu, bao gồm: Quyền của cổ đông (đạt 19/21 tiêu chí cấp độ 1), Đối xử bình đẳng với cổ đông (15/15), Vai trò của các bên liên quan (11/13), Công bố thông tin minh bạch (31/32) và Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị (58/65).

- Đồng thời, khi đối chiếu với Bộ nguyên tắc quản trị công ty Việt Nam 2026, hệ thống quản trị của BVSC cũng ghi nhận các kết quả tích cực, kết quả đạt được cụ thể như sau:

+ Phần 1- Trách nhiệm của HĐQT: BVSC đáp ứng 22/23 tiêu chí thuộc 5 Nguyên tắc về trách nhiệm của Hội đồng Quản trị (HĐQT). Tiêu chí chưa đạt liên quan đến việc HĐQT chưa ban hành một Bộ Quy tắc ứng xử riêng nhằm thiết lập văn hóa doanh nghiệp với các chuẩn mực đạo đức phù hợp trong toàn công ty. Hiện nay, các quy định về ứng xử và xây dựng văn hóa doanh nghiệp đang được quy định phân tán trong nhiều văn bản nội bộ khác nhau, bao gồm: Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), Quy chế hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Quy chế công bố thông tin, Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, Nội quy lao động và các văn bản nội bộ liên quan khác.

+ Phần 2- Môi trường kiểm soát: BVSC đáp ứng 7/7 tiêu chí của Nguyên tắc 6: thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh.

+ Phần 3- Công bố thông tin và minh bạch: BVSC đáp ứng 7/7 tiêu chí của Nguyên tắc 7 Tăng cường hoạt động công bố thông tin bao gồm công bố thông tin về phát triển bền vững của công ty.

+ Phần 4- Quyền của Cổ đông: BVSC đáp ứng 5/5 tiêu chí của Nguyên tắc 8 Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông.

+ Phần 5- Phát triển bền vững và vai trò tham gia của các bên có quyền lợi liên quan: BVSC cơ bản đáp ứng 5/5 tiêu chí của Nguyên tắc 9 Phát triển bền vững và tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan. Đối với nội dung “HĐQT cần cân nhắc thành lập một ủy ban riêng chịu trách nhiệm về phát triển bền vững”, tại BVSC chưa thành lập Ủy ban này, chức năng phát triển bền vững tích hợp trong Ủy ban quản trị công ty, bổ nhiệm và thù lao.

- Trong lộ trình nâng cao chất lượng quản trị công ty, từ năm 2020, BVSC đã triển khai thành lập ba Ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT hướng dẫn và khuyến nghị của Bộ Nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất năm 2019 dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam. Việc kiện toàn cơ cấu này nhằm từng bước tiệm cận các chuẩn mực cao của Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN. Cụ thể, các Ủy ban trực thuộc HĐQT bao gồm: Ủy ban Quản trị công ty, Bổ nhiệm và Tiền lương (phù hợp với tiêu chí E.2.8 & E.2.13 của ACGS và Nguyên tắc 3.3 của Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026); Ủy ban Quản trị rủi ro và ALCO; cùng Ủy ban Kiểm toán (phù hợp với tiêu chí E.2.18 của ACGS; Nguyên tắc 3.1 & 3.2 của Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026). Đồng thời, Công ty đã thực hiện bầu một Thành viên HĐQT

độc lập giữ vai trò Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán, đáp ứng các tiêu chí E.2.20 và E.2.22 của ACGS và Nguyên tắc 3.1 của Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026.

- Song song với việc tăng cường năng lực giám sát và điều hành, BVSC đặc biệt chú trọng bảo đảm quyền lợi và sự đối xử công bằng đối với tất cả cổ đông, bao gồm cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài. Từ năm 2021, Công ty đã tiến hành rà soát, sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, trong đó bổ sung các quy định cho phép tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến. Theo đó, cổ đông có thể tham gia và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các phương thức điện tử như bỏ phiếu trực tuyến hoặc gửi phiếu biểu quyết qua thư, fax hoặc email. Các nội dung này được triển khai phù hợp với khuyến nghị tại tiêu chí A.3.9 của ACGS, cũng như tiêu chí 8.2 của Nguyên tắc 8 trong Bộ Nguyên tắc quản trị công ty Việt Nam năm 2026.

CHƯƠNG III: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025

1.1 TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ

1.1.1. Thuận lợi

- Trong năm 2025, GDP tăng trưởng tích cực 8,02%, cao hơn so với trung bình giai đoạn 2021-2025 là 6,22%/năm.
- Xuất khẩu hồi phục mạnh mẽ, tăng trưởng xuất khẩu ở mức xấp xỉ 17%, cao hơn so với mức 14,34% trong năm 2024. Sự hồi phục của sản xuất và xuất khẩu là động lực quan trọng giúp cho tăng trưởng GDP đạt 8,02%.
- Đầu tư công tăng trưởng tích cực. Giải ngân đầu tư công đạt 858.621,8 tỷ đồng, đạt 94,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.
- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) diễn ra tích cực. Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 38,43 tỷ USD, tăng 0,5% so với cùng kỳ, trong đó vốn FDI thực hiện tăng 9% lên 27,62 tỷ USD, cao nhất trong 5 năm.
- Lạm phát trong tầm kiểm soát. CPI cả năm tăng 3,31% YoY, thấp hơn so với mục tiêu 4,5% đề ra. Lạm phát được kiểm soát tạo tiền đề để NHNN tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng và mặt bằng lãi suất thấp trong năm 2025.
- Lãi suất huy động ở mức thấp, hỗ trợ cho tăng trưởng. Kết thúc năm 2025, lãi suất huy động trung bình kỳ hạn 12 tháng đạt 5,25-5,5%. Lãi suất huy động ở mức thấp đã tạo môi trường giúp lãi suất cho vay giảm tích cực trong năm nay, qua đó giúp doanh nghiệp và người dân tiếp cận dòng vốn dễ dàng hơn, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Tăng trưởng tín dụng cả năm 2025 đạt 19,01%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2010 cho tới nay.

1.1.2. Thách thức

- Chính sách thuế quan của Mỹ, với việc Mỹ đầu năm tuyên bố áp dụng các thuế ngành hàng, thuế đối ứng cao gây áp lực đến triển vọng xuất khẩu của Việt Nam. Mức thuế đối ứng với hàng hóa Mỹ nhập khẩu từ Việt Nam sau đó giảm xuống còn 20%, không bất lợi hơn các nước khác trong khu vực.
- Đồng VND giảm giá 3,09% tới cuối năm 2025. Trong năm, có thời điểm áp lực đối với tỷ giá đã khiến cho NHNN phải sử dụng linh hoạt các công cụ để giữ ổn định các cân đối vĩ mô, về lạm phát, tỷ giá.
- Tăng trưởng tiêu dùng vẫn ở mức thấp. Năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 9,2%, thấp hơn so với mục tiêu tăng trưởng khoảng 10% mà Chính phủ đặt ra từ đầu năm. Mức tăng trưởng này cũng đang thấp hơn so với mức tăng trưởng trung bình giai đoạn trước dịch (11-12%). Tiêu dùng tăng trưởng thấp một mặt cho thấy nhu cầu tiêu dùng kém, đồng thời cũng phản ánh những khó khăn của khu vực kinh tế trong nước.
- Mặt bằng lãi suất tăng trong những tháng cuối năm, việc thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế thông qua chính sách tiền tệ có thể bộc lộ những “khoảng trống” dẫn đến áp lực trong việc điều hành chính sách tiền tệ.

1.2 THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1.2.1 Cơ hội

- Với mục tiêu tăng trưởng cao (mục tiêu tăng trưởng GDP 8% trong năm 2025), các định hướng phát triển rõ ràng, thủ tục hành chính được giảm bớt khi tinh gọn bộ máy còn 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành phố; Chính phủ đã đẩy nhanh tiến trình tái cấu trúc thể chế, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phân quyền mạnh mẽ hơn cho các địa phương nhằm thúc đẩy vai trò của khu vực tư nhân trong phát triển kinh tế tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các công ty niêm yết.

- Mặt bằng lãi suất trong nước trong những tháng đầu năm tiếp tục được duy trì ở mức thấp cùng với tăng trưởng tín dụng có sự cải thiện tốt đã giúp dòng tiền trong nước duy trì ổn định và trở thành động lực nâng đỡ thị trường trước áp lực bán mạnh của khối ngoại. Mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp cũng hỗ trợ cho lợi nhuận của các doanh nghiệp và tạo điều kiện để định giá cổ phiếu được cải thiện.

- Áp lực tỷ giá giảm bớt, Fed đã có 3 lần cắt giảm lãi suất trong năm 2025 do những lo ngại về việc tăng trưởng kinh tế Mỹ chậm lại và sức ép lạm phát giảm. Điều này làm suy yếu chỉ số DXY, khiến cho áp lực từ bên ngoài đối với VND được giảm bớt.

- Đầu tháng 5/2025, hệ thống KRX chính thức đi vào hoạt động, giúp thị trường vận hành ổn định hơn, tạo nền tảng vững chắc để triển khai hàng loạt sản phẩm tài chính hiện đại trong tương lai.

- Tháng 10/2025, FTSE Russell đã công bố quyết định nâng Việt Nam từ nhóm thị trường cận biên lên nhóm thị trường mới nổi thứ cấp. Đây là kết quả của những nỗ lực, quyết tâm của cơ quan quản lý và thành viên thị trường trong công tác phát triển thị trường, tiệm cận các chuẩn mực quốc tế và thu hút dòng vốn đầu tư tổ chức trong những năm tới

- Thị trường Chứng khoán Việt Nam giai đoạn cuối năm 2025 chứng kiến sự sôi động khi hàng loạt doanh nghiệp lớn khởi động kế hoạch IPO và niêm yết. Tâm điểm của diễn biến này là thương vụ IPO kết hợp niêm yết của các CTCK lớn như: TCX, VPX, VCK...

1.2.2 Thách thức

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh trong năm 2025. Nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng kỷ lục hơn 90 nghìn tỷ đồng trên sàn HSX trong năm 2024 và xu hướng này được tiếp diễn trong năm 2025 đã làm ảnh hưởng xấu tới thị trường tài chính. Lũy kế từ đầu năm 2025, Tổng giá trị mua vào là 726.700 tỷ đồng và tổng giá trị bán ra là 862.030 tỷ đồng, chênh lệch mua - bán ròng là -135.330 tỷ đồng tương đương gần 5,2 tỷ USD. Thông qua các quỹ ETF, số vốn bị nhà đầu tư nước ngoài rút ra khoảng 15 nghìn tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài đã duy trì bán ròng trong 3 năm liên tiếp.

- Rủi ro từ chính sách thương mại của Mỹ. Ngay từ đầu năm, Chính phủ Mỹ đã ban hành bản ghi đề ra các trọng tâm thương mại, làm dấy lên lo ngại về các rủi ro từ chính sách thương mại mới của Mỹ đối với các nước khác trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Đầu tháng 4, Mỹ công bố thuế đối ứng cao và bất ngờ lên các đối tác nhập khẩu (mức thuế đối với Việt Nam là 46%, một trong những mức thuế cao nhất) gây ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường tài chính toàn cầu. Việt Nam đã chủ động đàm phán với Mỹ và đã đạt được những kết quả tích cực, mức thuế mới chỉ còn 20%.

- Rủi ro căng thẳng địa chính trị leo thang trên thế giới. Các điểm nóng xung đột trên thế giới diễn biến phức tạp khiến giá năng lượng và hàng hóa cơ bản biến động khó lường.

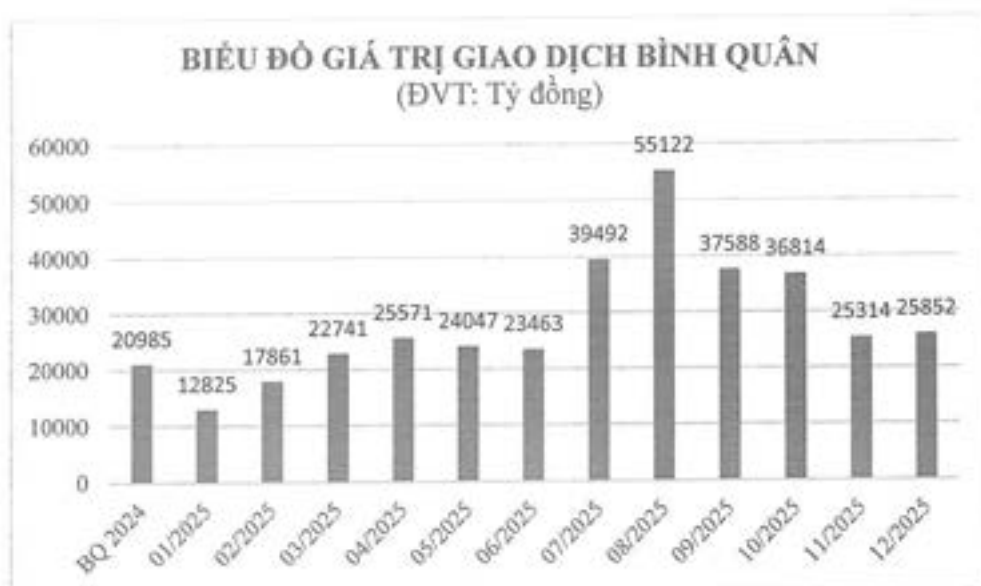
1.2.3 Diễn biến thị trường chứng khoán năm 2025

Trong năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ và là một trong những điểm sáng của khu vực. Động lực tăng điểm trong giai đoạn đầu năm đến từ kỳ vọng về các chính sách hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong nước, cùng với nền tảng vĩ mô ổn định và kết quả kinh doanh khả quan của doanh nghiệp. Đến đầu tháng 4, chỉ số VN-Index ghi nhận nhịp điều chỉnh mạnh, giảm hơn 200 điểm trong chưa đầy 5 phiên, do phản ứng trước thông tin liên quan đến chính sách thuế quan của Mỹ. Tuy nhiên, thị trường nhanh chóng hồi phục khi thời điểm áp dụng chính sách được điều chỉnh, qua đó lấy lại đà tăng và duy trì diễn biến tích cực đến đầu quý IV. Trong giai đoạn cuối năm, thị trường chuyển sang trạng thái đi ngang với các nhịp tăng giảm đan xen trong khoảng từ 1600 điểm đến 1800 điểm. Lực nâng đỡ chủ yếu đến từ một số nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như Vingroup, Gex, nhóm cổ phiếu Ngân hàng, trong khi nếu loại trừ sự ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu này thì thực chất chỉ số chỉ tăng trưởng khoảng 12%.

Về chỉ số: Kết thúc năm 2025, VN-Index đóng cửa tại mức 1.784,49 điểm, tăng 517,71 điểm, tương đương 40,9% so với cuối năm 2024. HNX-Index đạt 248,77 điểm, tăng 21,34 điểm, tương đương mức tăng 9,4%. Sau nhịp điều chỉnh mạnh vào đầu tháng 4, VN-Index nhanh chóng phục hồi và liên tiếp thiết lập các mức cao mới, có thời điểm vượt mức 1.800 điểm trong phiên 25/12/2025.



Về thanh khoản: GTGD bình quân phiên trên cả 3 sàn trong năm 2025 ghi nhận mức tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ, đồng thời ghi nhận sự biến động đáng kể giữa các giai đoạn trong năm. Thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt từ mức khoảng 21,3 nghìn tỷ đồng/phiên trong 6 tháng đầu năm lên 44 nghìn tỷ đồng/phiên trong Quý III. Đây là giai đoạn thị trường liên tiếp thiết lập các kỷ lục mới, trong đó có thời điểm tổng giá trị giao dịch trên cả ba sàn đạt 86 nghìn tỷ đồng trong phiên ngày 05/08/2025. Tuy nhiên sang quý IV, GTGD giảm mạnh về mức 29,5 nghìn tỷ đồng/phiên. Tính chung cả năm, GTGD bình quân đạt 29,3 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng 40% so với năm 2024 và trở thành thị trường chứng khoán có thanh khoản tốt nhất trong khu vực Đông Nam Á.



2. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

2.1 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 2025

2.1.1 Về triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

a. Triển khai nhiệm vụ kinh doanh

Để triển khai kế hoạch kinh doanh 2025 do ĐHĐCĐ giao, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro, tăng cường đảm bảo an toàn thông tin và đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số toàn diện trên toàn Công ty với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh 2025, BVSC đã hoàn thành vượt KH kinh doanh đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt **1104,66 tỷ đồng** hoàn thành 103,43% KH (1068 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu thực hiện là **1032,29 tỷ đồng** hoàn thành 100,71 % KH (1025 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế đạt **224,52 tỷ đồng** hoàn thành 115,27% KH (194,77 tỷ đồng) Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm đạt **204,41 tỷ đồng** hoàn thành 113,56 % KH (180 tỷ đồng).

Với kết quả kinh doanh như trên, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc và Công ty hoàn thành tốt triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2025.

b. Triển khai nhiệm vụ khác

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, HĐQT phối hợp BKS, Ban Tổng Giám đốc triển khai các nhiệm vụ: Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm thanh toán cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ **08% trên mệnh giá cổ phần**, trích lập các quỹ dự phòng, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi và thưởng ban quản trị.

- Triển khai đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025, theo đó Công ty đã hoàn thành tốt các mục tiêu Chiến lược đề ra, đồng thời HĐQT chỉ đạo việc triển khai xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026 – 2030. Nội dung chi tiết được trình bày tại

Chương III. Mục 4 – Đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030.

2.1.2 Nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty thông qua việc chỉ đạo Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó ưu tiên:

- Tập trung đầu tư vào chất lượng dịch vụ gia tăng trải nghiệm khách hàng và tăng cường công tác chăm sóc như: xây dựng các chính sách ưu đãi linh hoạt như phí giao dịch cạnh tranh, ưu đãi cho khách hàng mở mới, lãi suất margin hấp dẫn chỉ từ 5,8%, tặng khách hàng của BVSC voucher mua Bảo hiểm của BHBV... Bên cạnh đó, Công ty đã hoàn thành kết nối hệ thống giao dịch của BVSC với hệ thống giao dịch KRX nhằm đáp ứng sự tăng trưởng quy mô và dịch vụ của thị trường; tiếp tục nâng cấp các nền tảng giao dịch Bwise và BVSC Invest và bổ sung các tiện ích hỗ trợ giao dịch, đồng thời mở rộng hợp tác với các ngân hàng như Vietcombank, BIDV trong triển khai dịch vụ thu hộ, qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Đảm bảo sử dụng linh hoạt nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty, tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn hạn, cũng như chủ động tìm kiếm các kênh huy động vốn khác đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào môi trường làm việc: Các công cụ như Copilot AI và AI Agent được triển khai trong nhiều tác vụ như nhân sự, báo cáo, truyền thông và hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng dịch vụ và tối ưu hiệu quả vận hành.

- Đẩy mạnh các chương trình hợp lực trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt: Công ty đẩy mạnh các hoạt động hợp lực với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm khai thác hiệu quả tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính. Một số chương trình tiêu biểu như: “60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt” dành cho nhóm khách hàng nội bộ toàn hệ thống; Chương trình “Giao dịch vững vàng – Voucher ngập tràn” phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, theo đó khách hàng giao dịch chứng khoán được tặng voucher mua bảo hiểm phi nhân thọ. Các chương trình này góp phần tăng cường kết nối khách hàng và thúc đẩy khai thác chéo sản phẩm, dịch vụ trong hệ sinh thái.

2.2 CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua cơ chế báo cáo định kỳ, Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của HĐQT, & vai trò của các ủy ban trực thuộc HĐQT và cơ quan Kiểm toán nội bộ & qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Thông qua các cơ chế kiểm tra, giám sát nêu trên, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc: (i) đã luôn chủ động bám sát diễn biến thị trường nhằm đề ra giải pháp linh hoạt, đồng bộ về sản phẩm dịch vụ, nguồn vốn, con người, công nghệ và quản trị rủi ro để Công ty thực hiện hoàn thành KHKD năm 2025; (ii) Công ty phát triển được những sản phẩm, dịch vụ mới & các hoạt động chuyển đổi số toàn diện bám sát định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; (iii) Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao luôn cần trọng, trung thực, hiệu quả và công khai các lợi ích liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

2.3 THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bên cạnh các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, HĐQT xác định bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội là những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của BVSC. Trên cơ sở đó, HĐQT đã định hướng và chỉ đạo Công ty tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội vào hoạt động quản trị và triển khai các chương trình hành động cụ thể, qua đó từng bước nâng cao hiệu quả phát triển bền vững trong toàn hệ thống. Một số hoạt động tiêu biểu đã triển khai trong năm 2025 như sau:

- BVSC tiếp tục chương trình thiện nguyện thường niên “Mang hơi ấm tới vùng cao 2025” năm thứ 13 tại Trường PTDT bán trú TH&THCS Lao Chải, tỉnh Tuyên Quang, với các hoạt động cải tạo cơ sở vật chất trường học, tài trợ trang thiết bị bán trú và trao quà cho 629 học sinh. Đồng thời, tại khu vực phía Nam, hành trình “Sẻ chia tri thức – Xây dựng tương lai cũng được triển khai sang năm thứ 3. Công đoàn BVSC Chi nhánh Hồ Chí Minh đã triển khai xây dựng công trình giao thông nông thôn tại Cà Mau, trao tặng 113 phần quà và 13 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần cải thiện điều kiện học tập và sinh hoạt tại địa phương. Tổng kinh phí triển khai hai chương trình là hơn 400.000.000 đồng.

- Các chương trình thiện nguyện của Công ty tiếp tục gắn với chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là hướng ứng Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Trên cơ sở đó, Công ty đã tài trợ xây dựng công trình “Nhà khăn quàng đỏ” cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở tại tỉnh Lạng Sơn, đồng thời hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà cho 9 hộ gia đình bị cuốn trôi, hư hại nặng do bão số 11. BVSC cũng phát động kêu gọi cán bộ, nhân viên nhiệt tình tham gia ủng hộ, đồng thời trích kinh phí từ nguồn Quỹ phúc lợi của Công ty với số tiền hơn 300.000.000 VNĐ để ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung & Tây nguyên chịu ảnh hưởng bởi bão lũ số 12, 13, 14.

- Song song với đó, dưới sự định hướng của HĐQT, Công ty chú trọng triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường và xây dựng môi trường làm việc bền vững thông qua việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm thiểu tác động môi trường, tuân thủ các quy định trong thi công và ưu tiên sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng. BVSC tiếp tục duy trì “Văn hóa 5S” nhằm tạo môi trường làm việc ngăn nắp, nâng cao hiệu quả vận hành và ý thức trách nhiệm của cán bộ nhân viên.

Báo cáo phát triển bền vững năm 2025 đã được HĐQT xem xét và phê duyệt theo nội dung chi tiết tại *Chương V Phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI*.

2.4 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và TTCK năm 2026 (tham khảo tại Chương IV, Mục 1 – Dự báo nền kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2026), HĐQT đã thống nhất định hướng hoạt động và những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026 như sau:

2.4.1 Tập trung định hướng và chỉ đạo Công ty hoàn thành KHKD năm 2026 với các chỉ tiêu sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: **1043,5 tỷ đồng**; trong đó Doanh thu thực hiện đạt **1000 tỷ đồng**.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“Lợi nhuận sau thuế”): **223,73 tỷ đồng**; trong đó Lợi nhuận sau thuế thực hiện: **210 tỷ đồng**.

Định hướng kinh doanh trong năm 2026, BVSC tiếp tục triển khai tất cả các nghiệp vụ kinh doanh; tăng cường quản trị rủi ro; đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ.

(KHKD năm 2026 gắn với dự báo tăng trưởng kinh tế vĩ mô và diễn biến TTCK như được trình bày tại Chương IV. Mục 1 của Báo cáo này; và có thể được điều chỉnh để sát với tình hình thực tế tăng trưởng kinh tế và TTCK năm 2026)

2.4.2 Tiếp tục nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty

HDQT bám sát diễn biến thị trường để đưa ra các định hướng và chỉ đạo kịp thời, nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy các mảng hoạt động trọng tâm của Công ty, bao gồm: môi giới, cho vay margin & ứng trước tiền bán chứng khoán, tư vấn – bảo lãnh phát hành, cũng như hoạt động tự doanh; liên tục cải tiến sản phẩm & tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng AI để gia tăng trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, HDQT tiếp tục chỉ đạo Công ty bám sát thị trường tài chính để có chính sách nguồn vốn linh hoạt và tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty; tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại gia tăng các khoản vay ngắn & dài hạn, triển khai phương án phát hành trái phiếu nhằm tiến tới cân bằng và ổn định hơn nữa cơ cấu về nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn của khách hàng.

HDQT chỉ đạo Công ty triển khai xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030;

HDQT chỉ đạo Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, các hoạt động vì cộng đồng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ quảng bá thương hiệu Công ty.

Nhằm phát huy lợi thế trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt, HDQT chỉ đạo Công ty đẩy mạnh triển khai các chương trình hợp lực với các đơn vị thành viên, tập trung thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động. BVSC sẽ mở rộng hợp lực theo chiều sâu với Bảo Việt Nhân thọ thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng VIP của các bên, qua đó mở rộng cơ hội sử dụng và bán chéo dịch vụ. Đây là bước tiếp theo nhằm hoàn thiện chuỗi giá trị hợp lực trong hệ sinh thái, tối đa hóa khai thác tệp khách hàng chung và nâng cao hiệu quả kinh doanh liên đơn vị.

3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

3.1 Thuận lợi và khó khăn đối với BVSC

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán còn nhiều biến động như đã phân tích tại Phần I, thách thức lớn nhất đối với BVSC trong năm 2025 cũng như các năm gần đây tiếp tục là hạn chế về nguồn vốn kinh doanh. Việc tăng vốn điều lệ chưa thực hiện theo lộ trình khiến Công ty chưa đủ điều kiện triển khai nghiệp vụ chứng khoán phái sinh, đồng thời hạn chế khả năng cung cấp các dịch vụ ký quỹ và ứng trước do các quy định pháp lý gắn với quy mô vốn.

Tuy nhiên, với nền tảng thương hiệu uy tín, kinh nghiệm hoạt động lâu năm trên thị trường, cùng đội ngũ nhân sự có chuyên môn cao và sự chủ động trong chuyển đổi số gắn với tăng cường quản trị rủi ro, Công ty vẫn hoàn thành vượt các mục tiêu kinh doanh năm 2025.

3.2 Kết quả kinh doanh của BVSC năm 2025

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	TH 2024	TH 2025	KH 2025	TH 2025 so với KH 2025	TH 2025 so với 2024
Tổng doanh thu	992,77	1.104,65	1.068	103,43%	111,27%
Trong đó: Doanh thu đã thực hiện	949,29	1.032,29	1.025	100,71%	108,74%
Tổng chi phí	(751,72)	(838,87)	(825)	101,74%	111,59%
Trong đó: Chi phí đã thực hiện	(701,86)	(791,80)	(800)	98,97%	112,81%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	241,04	265,78	243,5	109,15%	110,26%
Lợi nhuận khác	(0,12)	(0,72)	-		626,31%
Lợi nhuận trước thuế	240,93	265,06	243,5	108,85%	110,02%
Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện	247,43	240,50	225	106,89%	97,20%
Lợi nhuận sau thuế	199,95	224,52	194,77	115,27%	112,28%
Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	206,42	204,41	180	113,56%	99,02%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

- Với quy mô vốn ở mức trung bình (hiện xếp thứ 56/80 về vốn điều lệ và 32/80 về vốn chủ sở hữu), BVSC vẫn đạt được kết quả kinh doanh tích cực, với các chỉ tiêu duy trì thứ hạng cao hơn tương đối so với quy mô vốn: doanh thu xếp thứ 23, lợi nhuận sau thuế xếp thứ 25 trên hơn 80 công ty chứng khoán trên thị trường, qua đó cho thấy hiệu quả khai thác nguồn lực và năng lực vận hành của Công ty. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2025 của Công ty đạt 1.104,65 tỷ đồng, bằng 103,43% so với kế hoạch và bằng 111,27% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, doanh thu thực hiện là 1.032,29 tỷ đồng bằng 100,71% so với kế hoạch và bằng 108,74% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 224,52 tỷ đồng, bằng 115,27% so với kế hoạch và bằng 112,28% so với cùng kỳ; trong đó, lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 204,41 tỷ đồng, bằng 113,56% kế hoạch và bằng 99,02% so với cùng kỳ năm trước. Phần lợi nhuận chưa thực hiện đạt 20,11 tỷ đồng là từ các tài sản tài chính được đánh giá lại theo giá thị trường tại thời điểm báo cáo và sẽ được ghi nhận khi các khoản đầu tư được thực hiện hóa.

3.3 Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm liền kề

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2025 so với KH 2025	Tỷ lệ TH 2025 so với TH 2024
I. Tổng Doanh thu, trong đó:	992,77	1.104,65	1.068,00	103,43%	111,27%
1. Doanh thu hoạt động	990,56	1.101,24	1.066,50	103,26%	111,17%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	318,59	374,33	322,80	115,96%	117,49%

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2025 so với KH 2025	Tỷ lệ TH 2025 so với TH 2024
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	410,73	433,05	360,70	120,06%	105,43%
- Lãi cho vay margin	344,38	363,42	290,00	125,32%	105,53%
- Lãi cho vay ứng trước	66,35	69,63	70,70	98,49%	104,95%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính (hoạt động đầu tư)	247,49	278,56	368,19	75,66%	112,56%
- Hoạt động đầu tư tự doanh:	202,33	221,64	222,69	99,53%	109,55%
+ Doanh thu thực hiện	158,21	149,27	179,69	83,07%	94,35%
+ Doanh thu chưa thực hiện	44,11	72,37	43,00	168,30%	164,05%
- Hoạt động đầu tư tiền gửi	45,17	56,93	145,50	39,13%	126,04%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ Tư vấn, bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3,47	4,64	8,00	57,95%	133,46%
1.5. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	6,86	8,32	5,50	151,25%	121,32%
1.6. Doanh thu hoạt động khác	3,41	2,34	1,31	178,50%	68,60%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	2,21	3,41	1,50	227,20%	154,10%
II. Tổng chi phí	(751,72)	(838,87)	(824,50)	101,74%	111,59%
1. Chi phí hoạt động	(477,85)	(484,23)	(421,12)	114,99%	101,33%
Trong đó: chi phí thực hiện	(427,23)	(436,42)	(396,62)	110,04%	102,15%
chi phí chưa thực hiện	(50,62)	(47,80)	(24,50)	195,12%	94,44%
2. Chi phí hoạt động tài chính	(134,93)	(169,71)	(255,00)	66,55%	125,78%
3. Chi phí quản lý	(138,94)	(184,93)	(148,38)	124,63%	133,09%
III. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	241,04	265,78	243,50	109,15%	110,26%
IV. Lợi nhuận/ Lỗ khác	(0,12)	(0,72)	-		626,31%
Trong đó: Thu nhập khác	0,64	0,02	-		2,51%
Chi phí khác	(0,75)	(0,74)	-		97,69%
V. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	240,93	265,06	243,50	108,85%	110,02%
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện trước thuế	247,43	240,50	225,00	106,89%	97,20%
VIII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	(40,98)	(40,54)	(48,73)	83,20%	98,94%
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(41,01)	(36,09)	(45,00)	80,20%	88,01%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0,03	(4,45)	(3,73)	119,38%	
IX. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	199,95	224,52	194,77	115,27%	112,28%

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2025 so với KH 2025	Tỷ lệ TH 2025 so với TH 2024
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện sau thuế	206,42	204,41	180,00	113,56%	99,02%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	2.688	2.661	-		99,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

❖ Về doanh thu:

Nhờ điều kiện thuận lợi từ sự tăng trưởng tích cực của thị trường chứng khoán, các mảng hoạt động cốt lõi của BVSC đã ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu đáng kể, bao gồm môi giới, cho vay và các khoản phải thu, Lãi từ các tài sản tài chính, cùng với dịch vụ lưu ký chứng khoán. Tổng doanh thu và doanh thu thực hiện của Công ty đều vượt mốc 1.100 tỷ đồng, qua đó phản ánh hiệu quả hoạt động cũng như khả năng tận dụng tốt các cơ hội từ thị trường. Cụ thể như sau:

- **Doanh thu hoạt động môi giới:** Giá trị giao dịch của thị trường tăng cao trong năm 2025 là tiền đề thuận lợi đối với hoạt động môi giới, theo đó doanh thu môi giới của Công ty cũng tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 374,33 tỷ đồng, hoàn thành 115,96% so với kế hoạch, bằng 117,49% so với cùng kỳ năm trước.

- **Lãi từ hoạt động cho vay và phải thu:** năm 2025 doanh thu hoạt động cho vay (gồm cho vay margin & ứng trước) đạt 433,05 tỷ đồng, hoàn thành 120,06% so với kế hoạch và bằng 105,43% so với cùng kỳ năm trước, đồng thời là mức doanh thu cao nhất ghi nhận từ trước đến nay.

Nhu cầu vay margin, ứng trước của nhà đầu tư tăng trong năm 2025 dẫn đến dư nợ cho vay margin & ứng trước bình quân trong năm 2025 đạt 4.050,61 tỷ đồng tăng 10,86% so với năm trước. Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng và duy trì mức dư nợ cho vay margin & ứng trước ở mức khá cao, trong khi quy mô vốn của Công ty ở mức vừa phải, Công ty đã tích cực làm việc với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn và dài hạn với lãi suất đầu vào tốt nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, kiểm soát và ngăn ngừa tránh để xảy ra thiệt hại đối với các khoản cho vay.

- **Doanh thu từ đầu tư tài sản tài chính:** đạt 278,56 tỷ đồng bằng 75,66% kế hoạch và bằng 112,56% so với cùng kỳ năm trước bao gồm các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư tiền gửi. Trong đó:

Doanh thu đầu tư chứng khoán đạt 221,64 tỷ đồng bằng 99,53% kế hoạch và bằng 109,55% so với cùng kỳ năm trước. Công ty duy trì quy mô đầu tư vào cổ phiếu và chứng chỉ quỹ dao động ở mức 10% đến 13% Vốn chủ sở hữu. Trong năm, Công ty đầu tư vào những cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng tốt đồng thời đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ giao dịch với các quỹ đầu tư. Đối với hoạt động đầu tư trái phiếu dài hạn: Công ty không đầu tư, mua mới trái phiếu. Khoản 300 tỷ đồng trái phiếu ngân hàng đang có trong danh mục được sử dụng làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay nhằm đáp ứng linh hoạt nhu cầu vốn của Công ty.

Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi, Công ty chủ động giảm tỷ trọng tiền gửi có kỳ hạn nhằm tập trung nguồn lực cho vay margin và ứng trước. Theo đó, số dư tiền gửi giảm từ 850,50 tỷ đồng cuối năm 2024 xuống còn 773,50 tỷ đồng vào cuối năm 2025 nhưng mặt bằng lãi suất huy động tiền gửi tại các Ngân hàng tăng dần về cuối năm, do vậy doanh thu từ hoạt động đầu tư tiền gửi trong năm 2025 vẫn đạt 56,93 tỷ đồng và tăng 26,04% so với cùng kỳ năm trước.

- **Doanh thu hoạt động tư vấn, bảo lãnh và đại lý phát hành chứng khoán:** đạt 4,64 tỷ đồng, hoàn thành 57,95% kế hoạch, bằng 133,46% so với cùng kỳ năm trước. Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết; đồng thời tiếp tục tập trung tìm kiếm các hợp đồng tư vấn mua bán – sáp nhập (M&A)... Một số hợp đồng tư vấn đang triển khai thực hiện trong năm 2025 và sẽ được hoàn tất, ghi nhận trong năm 2026.

- **Doanh thu hoạt động lưu ký** đạt 8,32 tỷ đồng, bằng 151,25% so với kế hoạch và bằng 121,32% so với cùng kỳ năm trước. Trong kỳ, Công ty đã ghi nhận doanh thu từ việc thực hiện lưu ký chứng khoán cho các công ty chưa niêm yết và niêm yết trên HSX, HNX và UPCOM. Ngoài ra, Công ty cũng tìm kiếm các hợp đồng quản lý sổ cổ đông, quản lý chứng khoán... để bổ sung vào tăng trưởng doanh thu hoạt động lưu ký.

- **Doanh thu khác** đạt 2,34 tỷ đồng, đạt 178,50% so với kế hoạch và bằng 68,60% so với cùng kỳ năm trước.

- **Doanh thu từ hoạt động tài chính:** đạt 3,41 tỷ đồng, bằng 227,20% so với kế hoạch và bằng 154,10% so với cùng kỳ năm trước.

❖ **Về Chi phí:**

Tổng chi phí năm 2025 là 838,87 tỷ đồng bằng 101,74% so với kế hoạch và bằng 111,59% so với năm trước. Mức tăng chi phí 11,59% tương đương với mức tăng trưởng 11,27% doanh thu so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- **Chi phí hoạt động kinh doanh** là 484,23 tỷ đồng bằng 114,99% so với kế hoạch và bằng 101,33% so với cùng kỳ năm trước.

Mức tăng này chủ yếu xuất phát từ chi phí của hoạt động môi giới, lưu ký, hoạt động tư vấn, chi phí tài chính (chi phí lãi vay). Tổng các khoản mục này tăng lên khoảng 23,21% với cùng kỳ, phản ánh chiến lược của Công ty trong việc tập trung vào hoạt động môi giới và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu.

Ngược lại, chi phí hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán giảm mạnh so với năm trước là 61,13%, chủ yếu do giảm lỗ thực hiện bán chứng khoán tự doanh và thu hồi được một phần gốc khoản đầu tư tự doanh đã trích dự phòng những năm trước, làm chi phí dự phòng giảm.

Việc phân bổ chi phí như trên cho thấy Công ty đang tập trung nguồn lực để ưu tiên các hoạt động có tính chất ổn định và mang lại dòng tiền đều đặn như môi giới, cho vay và phải thu. Đồng thời, Công ty kiểm soát chặt chẽ và giám sát kỹ chi phí liên quan đến hoạt động đầu tư tự doanh, góp phần gia tăng hiệu quả đầu tư.

Năm 2025, phát sinh khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái nhưng không đáng kể nên không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- **Chi phí quản lý** phát sinh trong năm 2025 là 184,93 tỷ đồng, bằng 124,63% so với số kế hoạch và bằng 133,09% với cùng kỳ năm trước. Khoản chi phí này chủ yếu là chi phí hoạt động mua ngoài, các khoản chi cho người lao động nhằm gia tăng tính cạnh tranh về chính sách đãi ngộ

để thúc đẩy phát triển kinh doanh cũng như đầu tư đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong trung và dài hạn. Trong năm 2025, Công ty có ghi nhận tăng khoản chi phí khấu hao và phân bổ do cải tạo sửa chữa tòa nhà văn phòng đi thuê tại trụ sở chính và Chi nhánh HCM.

❖ **Lợi nhuận:**

Năm 2025 lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 224,52 tỷ đồng bằng 115,27% so với số kế hoạch và bằng 112,28% với cùng kỳ năm trước, trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 204,41 tỷ đồng bằng 113,56% so với kế hoạch và bằng 99,02% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm, Công ty đã nắm bắt, tận dụng các nhịp tăng trưởng của thị trường, tập trung nguồn lực vào các hoạt động mũi nhọn như môi giới, cho vay margin & ứng trước, đầu tư tài sản tài chính..., thực hiện đồng bộ các biện pháp hỗ trợ để tăng trưởng doanh thu, kèm theo đó là giảm chi phí dự phòng và kiểm soát chi phí kinh doanh, chi phí quản lý, hạn chế rủi ro để đem lại hiệu quả kinh doanh tăng trưởng vượt mức doanh thu và hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận cả năm.

*** **Phân tích cơ cấu, tỷ trọng doanh thu:**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu Doanh thu	Thực hiện 2024	Tỷ trọng	Thực hiện 2025	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Doanh thu hoạt động	990,56	99,78%	1.101,24	99,69%	11,17%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	318,59	32,09%	374,33	33,89%	17,49%
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (bao gồm lãi cho vay margin & ứng trước)	410,73	41,37%	433,05	39,20%	5,43%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính	247,49	24,93%	278,56	25,22%	12,56%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ Tư vấn, bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3,47	0,35%	4,64	0,42%	33,46%
1.5. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	6,86	0,69%	8,32	0,75%	21,32%
1.6. Doanh thu hoạt động khác	3,41	0,34%	2,34	0,21%	(31,40%)
2. Doanh thu hoạt động tài chính	2,21	0,22%	3,41	0,31%	54,10%
Tổng Doanh thu (1) + (2)	992,77	100%	1.104,65	100%	11,27%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

Doanh thu của Công ty đến từ các hoạt động kinh doanh chính như: môi giới chứng khoán, lãi từ các khoản cho vay và phải thu, đầu tư tài sản tài chính, lưu ký, tư vấn và doanh thu khác. Trong đó doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lãi các khoản cho vay và phải thu, lãi từ đầu tư tài sản tài chính là ba mảng nghiệp vụ chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu, đem lại 98,31% tổng doanh số của Công ty.

*** Phân tích cơ cấu, tỷ trọng chi phí:

Đơn vị: tỷ đồng

Chi tiêu chi phí	Thực hiện 2024	Tỷ trọng	Thực hiện 2025	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Chi phí hoạt động kinh doanh	(477,85)	63,57%	(484,23)	57,72%	1,33%
2. Chi phí tài chính	(134,93)	17,95%	(169,71)	20,23%	25,78%
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(138,94)	18,48%	(184,93)	22,04%	33,09%
Tổng chi phí	(751,72)	100,00%	(838,87)	100%	11,59%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

Chi phí của Công ty bao gồm chi phí hoạt động kinh doanh, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, trong đó: chi phí cho hoạt động kinh doanh và chi phí tài chính năm 2025 chiếm 77,96%; chi phí quản lý bằng 22,04% trong tổng chi phí. Cơ cấu chi phí được phân bổ hợp lý, chủ yếu tập trung cho các mảng hoạt động nghiệp vụ kinh doanh chính của Công ty như môi giới, hoạt động cho vay, đầu tư tự doanh. Việc phân bổ, kiểm soát chi phí hợp lý đã góp phần vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

3.4 Đánh giá các lĩnh vực hoạt động kinh doanh trong năm 2025

3.4.1. Môi giới & dịch vụ tài chính kèm theo

Kết quả hoạt động Môi giới & dịch vụ tài chính kèm theo năm 2025

Đơn vị: tỷ đồng

Chi tiêu	Năm 2025	KH năm 2025	% TH so với KH	% TH so với cùng kỳ
Thị phần Môi giới CP&CCQ	1,86%	2,39%	77,9%	85,3%
Doanh thu Môi giới	374,3	322,8	116%	117,3%
Doanh thu dịch vụ tài chính. Trong đó:	493,4	507,7	97,2%	107,7%
Cho vay margin & ứng trước	433,1	360,7	120,1%	105,4%

Ghi chú: Thị phần Môi giới CP & CCQ tính chung trên cả 3 sàn. Trong đó, doanh thu môi giới BVSC nằm trong TOP 15/80 công ty chứng khoán trên thị trường (theo FiinProX – Dữ liệu doanh nghiệp)

Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng tích cực cả về điểm số và thanh khoản. Bên cạnh diễn biến thuận lợi của thị trường, mức độ cạnh tranh trong ngành tiếp tục gia tăng khi các công ty chứng khoán đẩy mạnh các chính sách ưu đãi như giảm sâu hoặc miễn phí giao dịch (“zero-fee”), hạ hoặc miễn lãi margin và ứng trước, đồng thời áp dụng cơ chế hoa hồng môi giới hấp dẫn, có thể lên tới 80% doanh thu. Những yếu tố này tạo áp lực đáng kể đối với hoạt động môi giới. Trong bối cảnh đó, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp để duy trì tăng trưởng doanh thu, cụ thể như sau:

- **Phát triển khách hàng:** Trong năm, Công ty tập trung phát triển nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn và khách hàng tổ chức, đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới và gia tăng mở tài khoản trực tuyến thông qua hệ thống eKYC. Đối với phân khúc khách hàng tổ chức,

BVSC tăng cường tiếp xúc, thuyết trình với các quỹ trong và ngoài nước nhằm nắm bắt nhu cầu và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ phù hợp. Bên cạnh đó, BVSC phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt ("**BHBV**") trong các chương trình bán chéo và đẩy mạnh tư vấn đầu tư cho nhóm khách hàng nội bộ.

- **Sản phẩm, dịch vụ:**

+ Thiết kế chính sách phí ưu đãi, tặng tiền vào tài khoản cho khách hàng mới, tặng quà, miễn lãi 5 ngày đầu của khoản vay, lãi suất margin chỉ từ 5,8%, tặng khách hàng của BVSC voucher mua Bảo hiểm của BHBV... Đồng thời phối hợp với Tập đoàn triển khai các chương trình khuyến mại trong khuôn khổ chuỗi chương trình hướng tới 60 năm thành lập Tập đoàn mang tên "**60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt**".

+ Duy trì nguồn vốn ổn định phục vụ cho hoạt động margin, ứng trước cho khách hàng và tăng cường triển khai giao dịch không ký quỹ (non - prefunding) cho nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài.

- **Công nghệ thông tin:**

+ Kết nối thành công hệ thống giao dịch của BVSC với hệ thống giao dịch KRX vào ngày 5/5/2025. Đồng thời, nâng cấp BVSC Invest/Bwise theo Core mới KRX.

+ Triển khai và hoàn tất các dự án thu hộ Fmoney với Vietcombank, BIDV.

+ Liên tục phát triển và nâng cấp các tính năng và tiện ích của hệ thống giao dịch Bwise và App Mobile: gồm tích hợp Microsite FiinGroup (tra cứu dữ liệu thị trường); Thực hiện kết nối FIX cho KHTC nước ngoài, nâng cấp màn hình đặt lệnh; Nâng cấp an toàn bảo mật ứng dụng BVSC Invest theo chuẩn SDK mới của Apple/Google...

- **Giải pháp về nguồn nhân lực:** Tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới có kinh nghiệm trên thị trường song song với việc tuyển dụng và đào tạo toàn diện thông qua chương trình Next Gen 2025 tại Hà Nội và TP. HCM. Bên cạnh đó BVSC tiếp tục đổi mới các chương trình thi đua nội bộ với nhiều phần thưởng hấp dẫn nhằm khuyến khích, tạo động lực cho CBNV như: "Chương trình Thi đua môi giới"; "Chương trình dự đoán chỉ số VN Index".

- **Nguồn vốn:** Công ty tăng cường làm việc với các ngân hàng thương mại nhằm mở rộng hạn mức vay ngắn và dài hạn, đồng thời tìm kiếm đối tác để triển khai phương án phát hành trái phiếu, phục vụ nhu cầu cho vay margin và ứng trước của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty đã được Hội đồng quản trị chấp thuận nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức Non Pre-Funding từ mức 180% lên 200% vốn chủ sở hữu, qua đó gia tăng dư địa cấp vốn cho hoạt động môi giới.

3.4.2. Tự doanh

Tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu và chứng chỉ quỹ niêm yết trong danh mục tự doanh của BVSC tăng nhẹ từ khoảng 10% lên mức 13% vốn chủ sở hữu trong năm 2025. Công ty tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư thận trọng, linh hoạt trong giải ngân trên cơ sở bám sát diễn biến thị trường. Trong bối cảnh thị trường diễn biến thuận lợi, danh mục tự doanh được hưởng lợi từ xu hướng tăng của thị trường và việc hoàn nhập dự phòng, qua đó ghi nhận hiệu quả tích cực, đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.

3.4.3. Lưu ký chứng khoán

Công ty luôn luôn tuân thủ các quy định và quy trình nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện nghiệp vụ nộp, rút tiền của khách hàng, chốt danh sách, làm thông báo thực hiện quyền, quản lý sổ cổ

đồng, ...không để xảy ra sai sót. Doanh thu hoạt động lưu ký đạt **8,3 tỷ đồng**, hoàn thành 151,3% so với kế hoạch.

3.4.4. Tư vấn và bảo lãnh phát hành

Công ty đẩy mạnh các hoạt động tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết; đồng thời tiếp tục tập trung tìm kiếm các hợp đồng có giá trị cao như tư vấn thu xếp vốn cho doanh nghiệp và tư vấn mua bán – sáp nhập (M&A). Tuy nhiên, kể từ khi Luật Chứng khoán được sửa đổi, các quy định pháp lý mới được ban hành, cùng với yêu cầu kiểm soát chất lượng chứng khoán phát hành ra chặt chẽ hơn khiến cho hoạt động tư vấn phát hành cổ phiếu và trái phiếu gặp nhiều thách thức, trách nhiệm rà soát của tổ chức tư vấn cũng được yêu cầu cao hơn đòi hỏi công tác kiểm tra và đánh giá hồ sơ phải tăng cường hơn, qua đó làm gia tăng khối lượng công việc và kéo dài tiến độ thực hiện. Bên cạnh đó, mảng M&A cũng kém sôi động khi nhà đầu tư nước ngoài gặp thách thức tại chính thị trường nội địa của họ, khiến nhu cầu tìm kiếm thương vụ tại Việt Nam giảm. Tỷ giá USD duy trì ở mức cao làm chi phí vay quốc tế tăng, qua đó hạn chế khả năng thu xếp nguồn vốn nước ngoài cho khách hàng. Các yếu tố đó đã khiến doanh thu hoạt động tư vấn của Công ty duy trì ở mức khá khiêm tốn, đạt **4,6 tỷ đồng**, hoàn thành 57,9% KH, nhưng so với năm 2024 đã có chuyển biến tích cực, và đạt 133,5%.

3.5 Công tác quản lý và hỗ trợ

3.5.1 Công nghệ thông tin & Phát triển sản phẩm

- Trong năm 2025, BVSC tiếp tục duy trì vận hành ổn định và an toàn hệ thống công nghệ thông tin, đồng thời tăng cường năng lực an ninh mạng nhằm đảm bảo hoạt động liên tục trong bối cảnh hệ thống KRX chính thức đi vào vận hành (từ 05/05/2025) và các yêu cầu về công nghệ ngày càng cao. Công ty đã hoàn thành kết nối hệ thống KRX theo đúng kế hoạch, góp phần đảm bảo hệ thống giao dịch vận hành thông suốt.

- Đồng thời, BVSC tiếp tục nâng cấp hạ tầng, hoàn thiện hệ thống dự phòng và khôi phục sau thảm họa (DR), hoàn thành Bộ quy trình an toàn thông tin làm nền tảng triển khai các tiêu chuẩn ISO về an toàn thông tin và quản lý liên tục hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

- BVSC đẩy mạnh triển khai các dự án chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản trị, bao gồm ứng dụng Copilot AI cho các cán bộ chủ chốt và phát triển AI Agent hỗ trợ các hoạt động nội bộ, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc...

- BVSC tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng giao dịch số như BVSC Invest, iBroker, tập trung bổ sung các tiện ích hỗ trợ đầu tư và nâng cao trải nghiệm khách hàng, tiêu biểu như mở rộng dịch vụ thu – chi hộ với Vietcombank, BIDV; phát triển tính năng điều chỉnh giá vốn, tra cứu hiệu quả đầu tư và gia hạn margin trực tuyến.

3.5.2 Nghiên cứu phân tích

- Trong năm, Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm báo cáo phân tích, với tổng số 621 báo cáo, bao gồm báo cáo ngành, doanh nghiệp, vĩ mô và định kỳ, đạt mức bao phủ 91% và 60% vốn hóa thị trường trên HOSE và HNX.

- Bên cạnh đó, BVSC mở rộng cách thức cung cấp thông tin thông qua các kênh tương tác trực tuyến như webinar, livestream trên các nền tảng số, góp phần cập nhật kịp thời diễn biến thị trường, giới thiệu cơ hội đầu tư và gia tăng mức độ tương tác với nhà đầu tư. Đồng thời, Công ty phát triển các định dạng nội dung ngắn gọn, trực quan như chuỗi video “Giải mã thị trường” phát

hành định kỳ trên facebook, qua đó nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, đặc biệt đối với nhóm nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư mới tham gia thị trường.

3.5.3 Truyền thông và phát triển thương hiệu

- Trong năm 2025, BVSC đẩy mạnh hoạt động marketing và truyền thông theo hướng số hóa, đa kênh và gắn với mục tiêu kinh doanh. Công ty triển khai các chiến dịch digital marketing, bao gồm xây dựng template chuẩn cho Facebook Page, tối ưu khung nội dung và gia tăng sản xuất nội dung trên YouTube.

- Trên nền tảng đó, BVSC phát triển các nội dung chuyên đề như “Giải mã KRX” và “Giải mã Thị trường” trên Facebook và YouTube, kết hợp với các chương trình livestream và hội thảo trực tuyến, qua đó thu hút hơn 50.000 lượt xem và tăng cường tương tác với nhà đầu tư.

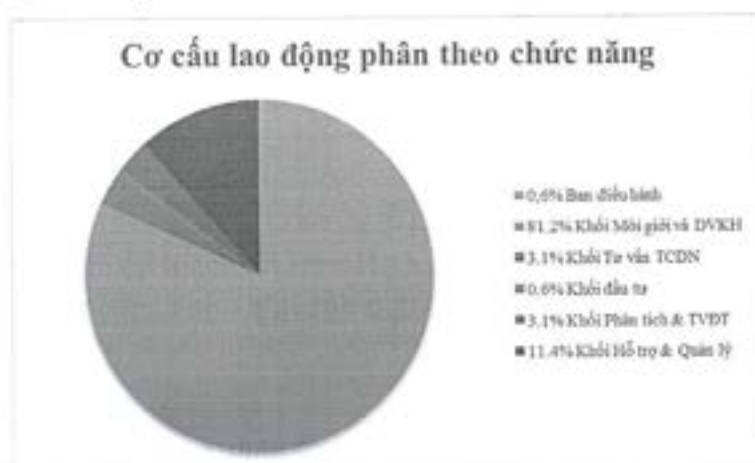
- Đồng thời, BVSC triển khai các hoạt động marketing trực tiếp thông qua các sự kiện chuyên ngành, triển lãm A80, hội chợ việc làm và chuỗi chương trình “Từ Giảng đường đến Thị trường” tại 6 trường đại học. Các chương trình này góp phần mở rộng tiếp cận phân khúc nhà đầu tư trẻ, đặc biệt là thế hệ Gen Z, với hơn 1.600 tài khoản giao dịch mở mới trong năm, trong đó riêng các chương trình tại các trường đại học đóng góp khoảng 250 tài khoản.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường hoạt động truyền thông nội bộ thông qua chuỗi hoạt động kỷ niệm 26 năm thành lập “Together to the next 2026”, xoay quanh 4 trụ cột xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, nổi bật với “Hội thao 2025” tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh và cuộc thi “Người đồng hành”, qua đó góp phần tăng cường kết nối nội bộ, lan tỏa văn hóa doanh nghiệp và củng cố tinh thần đoàn kết, hợp tác trong toàn Công ty.

- Trong năm qua, Công ty tiếp tục củng cố vị thế thương hiệu trong ngành khi được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vinh danh là một trong các đơn vị có đóng góp tích cực vào quá trình hình thành và phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam. Đồng thời, Công ty tiếp tục được ghi nhận tại nhiều giải thưởng uy tín như: **Top 10 doanh nghiệp niêm yết trên HNX** thực hiện tốt quản trị công ty giai đoạn 2024 – 2025, năm thứ hai liên tiếp; **Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa vừa** tại “Cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết 2025 (VLCA)”; **Top 100 Doanh nghiệp Bền vững**, năm thứ 8 liên tiếp;

3.5.4 Phát triển nguồn nhân lực

- **Cơ cấu nhân sự:** Tổng số nhân sự: **709 người**. Trong đó, Trụ sở chính: **464 người**, Chi nhánh tại TP. HCM: **245 người**.



- **Tuyển dụng:**

+ Trong năm 2025 vừa qua, công tác tuyển dụng luôn bám sát với nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Với định hướng đẩy mạnh hoạt động môi giới, Công ty tiếp tục tập trung chủ yếu tuyển dụng đội ngũ nhân viên tư vấn đầu tư tại khối môi giới, các vị trí khác thuộc khối quản lý và hỗ trợ được tuyển dụng để bù đắp nhân sự nghỉ việc và/hoặc thay thế nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc. Tỷ lệ tuyển dụng mới năm 2025 là 11%, trong đó, tuyển dụng mới đội ngũ nhân viên tại khối môi giới chiếm tỷ trọng 89%.

+ Đồng thời, Công ty tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu nhà tuyển dụng thông qua nhiều hoạt động như tham gia ngày hội việc làm tại Trường Đại học Tài chính – Marketing và Trường Đại học Đại Nam; Tài trợ cuộc thi Race of Finance do Học viện Tài chính tổ chức và cuộc thi Nhà Ngân Hàng Tương Lai - TOMORROW BANKER 2025 do Học viện Ngân hàng tổ chức; BVSC đồng thời giữ vai trò đối tác chuyên môn và diễn giả trong các sự kiện chuyên môn như: Phối hợp tổ chức với SAPP Academy tổ chức hội thảo “Pursuing a professional path in Finance and Wealth Management” và hội thảo “Professional Finance Summit”, tham gia với vai trò diễn giả trong hội thảo “Trách nhiệm xã hội với Doanh nghiệp” tại Học viện Hành Chính & Quản trị công và Trường ĐH Kinh tế - ĐH Quốc Gia HN,...

+ Năm 2025, BVSC tiếp tục nằm trong TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam - khối doanh nghiệp vừa do Anphabe thực hiện thường niên với báo cáo được kiểm chứng bởi Công ty nghiên cứu thị trường Intage Việt Nam, bảo trợ của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Đồng thời BVSC cũng được vinh danh tại Lễ trao giải “Doanh nghiệp yêu thích 2025 – Enterprise of Choice” với ba hạng mục quan trọng: Top 2 Ngành Tài chính – Ngân hàng – Chứng khoán, Top 7 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững & Top 8 Doanh nghiệp Được Yêu Thích Nhất do CareeViet, đơn vị uy tín trong lĩnh vực đánh giá thương hiệu tuyển dụng và xu hướng nhân sự tại Việt Nam thực hiện.

- **Đào tạo:**

Trong năm 2025, BVSC tiếp tục chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng thích ứng của đội ngũ cán bộ nhân viên trước những thay đổi của thị trường. Công ty đã tổ chức **07 khóa đào tạo Nhận thức về An toàn thông tin** cho cán bộ nhân viên tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh và phát động văn hóa cam kết tuân thủ tới mỗi người lao động. Đồng thời, các chương trình đào tạo nội bộ về sản phẩm dịch vụ, hệ thống, quy định và quy chế mới tiếp tục được triển khai, kết hợp với việc kiểm tra, đánh giá định kỳ nghiệp vụ đối với khối môi giới, lưu ký và Trung tâm Chăm sóc khách hàng nhằm kịp thời nhận diện các nội dung cần củng cố, từ đó xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Bên cạnh các chương trình đào tạo nội bộ, BVSC thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên môn và hội thảo nghiệp vụ nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao kỹ năng làm việc, quản lý như ứng dụng AI trong quản lý, quản trị rủi ro tại công ty chứng khoán, chăm sóc và phát triển khách hàng trung thành... Công ty cũng khuyến khích cán bộ chủ động tham gia các chương trình đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế như CFA, CMT, IIA, ... thông qua việc hỗ trợ các chi phí liên quan. Trong năm, BVSC đã ban hành quy định về chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo cho cán bộ nhân viên nhằm chính thức văn bản hóa chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo một cách rõ ràng hơn.

Chương trình tuyển dụng & đào tạo thường niên **Next Gen 2025** tiếp tục được triển khai để tìm kiếm và đào tạo xây dựng nguồn lực nhân sự trẻ kế cận cho Công ty. Trong năm 2025, BVSC đã ra mắt **Chuỗi sự kiện "Tư Giảng đường đến Thị trường"** với **12 lớp tại 6 trường Đại học** thu hút hàng trăm sinh viên tham gia. Đây là chương trình này được thiết kế dành cho sinh viên tham gia trải nghiệm giao dịch chứng khoán thực tiễn với mục tiêu dài hạn là đào tạo phát triển nguồn nhân lực trẻ trong ngành tài chính từ sớm. Cùng với đó, sức hút của chương trình đã hình thành một kênh phát triển khách hàng tiềm năng cho BVSC.

Trong năm, BVSC đã cử 73 lượt cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ chứng khoán do Ủy ban Chứng khoán tổ chức; 23 cán bộ tham gia thi cấp CCHN; hoàn tất thủ tục cấp CCHN cho 21 cán bộ. Tổng số cán bộ có chứng chỉ hành nghề chứng khoán tại BVSC tính đến thời điểm 31/12/2025 là **173 người**, tăng 05% so với thời điểm cuối năm 2024.

Tổng số lượt cán bộ tham gia đào tạo: 480 lượt.

Tổng số giờ đào tạo: 15.557 giờ đào tạo.

- **Đãi ngộ:**

Chính sách đãi ngộ dành cho người lao động tại BVSC được xây dựng theo nguyên tắc gắn kết chặt chẽ giữa thu nhập với hiệu quả làm việc, qua đó xây dựng môi trường làm việc tích cực và duy trì sự gắn bó lâu dài giữa người lao động với Công ty. Hệ thống lương thưởng được xây dựng theo phương pháp 3P (Position – Vị trí; Person – Con người; Performance – Hiệu quả làm việc), đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường và gắn với kết quả thực hiện công việc của từng phòng ban, từng cá nhân. Năm 2025, BVSC tiếp tục mở rộng áp dụng hệ thống chi tiêu KPIs tới nhiều vị trí tại các phòng ban nhằm duy trì và phát triển như một công cụ quản trị hiệu quả, góp phần nâng cao tính minh bạch và khách quan trong công tác đánh giá, đồng thời tạo cơ sở cho việc phân bổ các khoản thưởng theo hiệu quả làm việc.



Bên cạnh những chính sách đãi ngộ về tài chính tốt, BVSC tiếp tục triển khai các chương trình phúc lợi toàn diện hướng tới mục tiêu bảo vệ & chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động.

Danh mục chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động trong năm 2025

<i>Các gói phúc lợi có tính chất bảo vệ và chăm sóc sức khỏe</i>	<i>Phúc lợi bằng tiền</i>	<i>Phúc lợi khác</i>
BHXH, BHYT, BHTN	Phúc lợi cho NLĐ dựa trên thâm niên công tác theo Chương trình Loyalty Reward hàng năm của Công ty	Chế độ nghỉ phép từ 12 – 16 ngày.
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện	Phúc lợi bằng tiền nhân dịp sinh nhật, ngày 8/3 và 20/10, ngày 30/4 và ngày quốc khánh, các dịp Tết, các sự kiện đặc biệt của Công ty...	Chế độ nghỉ ngày sinh nhật được hưởng nguyên lương – My Birthday My Choice. Năm 2025 Công ty đã sửa đổi quy định mở rộng thêm phạm vi thời gian sử dụng để cán bộ có thể hưởng quyền lợi linh hoạt hơn.
Bảo hiểm các bệnh ung thư K – Care		Chế độ công tác phí, phương tiện di chuyển đi công tác, điện thoại.
Bảo hiểm Nhân thọ (<i>triển khai chương trình BHNT định kỳ cho toàn thể CBNV & chương trình BHNT dành riêng cho cán bộ chủ chốt năm 2025</i>)		Chương trình Happy Friday hàng tháng.
Chương trình hưu trí tự nguyện		Tổ chức hoạt động cho NLĐ thông qua các CLB bao gồm: CLB Bóng đá, CLB Yoga, CLB Chạy bộ, CLB Âm nhạc, CLB Pikeball.
Chính sách ưu đãi phí mua bảo hiểm sức khỏe dành cho người nhà		Triển khai chương trình BVSC Milestones nhằm ghi nhận và động viên về mặt tinh thần đối với đội ngũ lao động có tính gắn kết cao.
Khám sức khỏe định kỳ		

- Những thay đổi về quy định, chính sách liên quan đến nhân sự:

+ Thực hiện chuỗi sự kiện “Từ Giảng đường đến thị trường” tại các trường Đại học nhằm quảng bá thương hiệu nhà tuyển dụng đồng thời kết hợp phát triển khách hàng tiềm năng trong tương lai.

- + Ban hành Chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo.
- + Triển khai chương trình “BVSC Milestones” nhằm ghi nhận sự cống hiến của CBNV.

(Thông tin chi tiết về nội dung phát triển nguồn nhân lực vui lòng xem thêm tại Chương V- Phát triển bền vững - Chủ đề xã hội).

3.5.5 Các công tác khác:

- **Pháp chế:** Công ty thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới và chủ động rà soát, sửa đổi, ban hành 21 quy trình, quy chế nội bộ và hệ thống biểu mẫu liên quan đến giao dịch, quản lý tiền và chứng khoán nhằm đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống KRX và các quy định của VSDC/SGDCK. Một số nội dung tiêu biểu gồm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, chính sách an toàn thông tin và các quy trình nghiệp vụ giao dịch, lưu ký chứng khoán...

- **Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro:** Công ty tăng cường công tác kiểm soát nội bộ với phạm vi tra soát được mở rộng, đặc biệt đối với hệ thống công nghệ và quản lý giao dịch, qua đó nâng cao hiệu quả giám sát và năng lực quản trị rủi ro. Song song, công tác nhận biết khách hàng và kiểm soát hồ sơ trực tuyến, cùng nhiều giải pháp an ninh bảo mật được triển khai đồng bộ để đảm bảo an toàn hệ thống và minh bạch trong giao dịch. Trong năm, không ghi nhận sự kiện rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

- **Tài chính, kế toán:** Năm 2025, công tác tài chính – kế toán được triển khai hiệu quả, đảm bảo cân đối nguồn vốn và đáp ứng kịp thời nhu cầu cho hoạt động kinh doanh, qua đó góp phần hỗ trợ tăng trưởng các mảng trọng yếu. Công tác thanh toán, bù trừ và chuyển tiền được thực hiện an toàn, chính xác, đảm bảo hoạt động giao dịch thông suốt. Đồng thời, hệ thống kế toán – báo cáo được duy trì chặt chẽ, tuân thủ quy định, đảm bảo ghi nhận đầy đủ, minh bạch và hỗ trợ hiệu quả công tác quản trị, thanh tra, kiểm tra.

- **Đầu tư cơ sở vật chất:** Công ty đã hoàn thành dự án cải tạo, nâng cấp Phòng giao dịch số 1 tại 94 Bà Triệu (Hà Nội), đồng thời đầu tư bổ sung tài sản, trang thiết bị theo hướng thân thiện môi trường và tiết kiệm năng lượng. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng môi trường làm việc, hiệu suất lao động và chất lượng dịch vụ khách hàng.

- **Tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030:** Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030 của BVSC được lựa chọn là đại hội điểm theo kế hoạch của Đảng ủy tập đoàn Bảo Việt, với tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm và quyết tâm xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh, Đại hội đã diễn ra vào ngày 14/3/2025 thành công tốt đẹp.

- Ngoài ra, trong năm 2025, BVSC đã tổ chức thành công *Đại hội Chi đoàn, Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn tại Trụ sở và Chi nhánh*, qua đó thực hiện tốt vai trò chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thông qua nhiều hoạt động phong phú, đa dạng được triển khai xuyên suốt cả năm.

3.5.6 Triển khai hoạt động hợp lực trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2025, BVSC tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hợp lực với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm khai thác hiệu quả tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính. Một số chương trình tiêu biểu như “60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt” dành cho nhóm khách hàng nội bộ toàn hệ thống và chương trình “Giao dịch vững vàng – Voucher ngập tràn” phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, theo đó khách hàng giao dịch chứng khoán được tặng voucher mua bảo hiểm phi nhân thọ. Các

chương trình này góp phần tăng cường kết nối khách hàng và thúc đẩy khai thác chéo sản phẩm, dịch vụ trong hệ sinh thái.

3.6 Phân tích tình hình tài chính

❖ Khái quát tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/Giảm	% tăng giảm
<i>Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>				
Tổng giá trị tài sản	5.628,66	7.033,00	1.404,34	24,95%
Doanh thu thuần	992,77	1.104,65	111,88	11,27%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	241,04	265,78	24,74	10,26%
Lợi nhuận khác	(0,12)	(0,72)	(0,61)	526,31%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	240,93	265,06	24,13	10,02%
Trong đó: Lợi nhuận trước thuế thực hiện	247,43	240,50	(6,94)	(2,80%)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	199,95	224,52	24,56	12,28%
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế thực hiện	206,42	204,41	(2,02)	(0,98%)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu – EPS (VNĐ)	2.688	2.661	(27)	(1,00%)
Tỷ lệ chi trả cổ tức (Cổ tức/Thu nhập ròng)	27,98%	28,26% (*)	0,28%	0,99%

(*) tính theo mức chi trả dự kiến 08%/mệnh giá cổ phần)

Nguồn: BCTC kiểm toán 2025

- Tổng tài sản năm 2025 đạt 7.033 tỷ đồng, tăng 1.404,34 tỷ đồng, tương đương mức tăng 24,95% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng Doanh thu đạt 1.104,65 tỷ đồng và Tổng Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty năm 2025 đạt 224,52 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu này đã được phân tích cụ thể trong Mục 3.3 nêu trên.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 đạt 204,41 tỷ đồng, hoàn thành 113,56% kế hoạch, giảm nhẹ 0,98% so với cùng kỳ năm trước, do vậy, chỉ tiêu EPS cũng giảm nhẹ 27 đồng, giảm 1% so với cùng kỳ năm trước và đạt mức 2.661 đồng/ cổ phiếu.

- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức: Theo Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025 của ĐHĐCĐ thường niên 2025, dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền là 08%/mệnh giá cổ phần cho cổ đông. Nếu tính theo mức kế hoạch này, tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2025 là 28,26%. Mức chi trả cổ tức 2025 cụ thể sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 quyết định. Với quy mô vốn của Công ty còn hạn chế như hiện nay, việc duy trì chính sách chi trả cổ tức bằng tiền ổn định là sự nỗ lực của Công ty đối với cam kết đảm bảo lợi ích bền vững cho cổ đông.

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chi tiêu	Đơn vị	Năm 2024 (a)	Năm 2025 (b)	Tăng/ giảm (b)/(a) -1
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Khả năng thanh toán chung (tổng quát)	lần	1,79	1,61	(9,97)%
(Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả)				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	1,63	1,50	(8,15)%
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn				
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,60	1,48	(7,59)%
(Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn				
2. Chỉ tiêu về vốn				
2.1. Quy mô vốn				
+ Vốn điều lệ	tỷ đồng	722,34	722,34	0,00%
+ Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	2.475,37	2.656,79	7,33%
+ Tổng tài sản có	tỷ đồng	5.628,66	7.033,00	24,95%
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	%	678%	576%	(15,04)%
2.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,27	1,65	29,31%
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	56,02%	62,22%	11,07%
+ Vốn chủ / Tổng Nguồn vốn	%	43,98%	37,78%	(14,10)%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay các khoản phải thu	lần	14,65	17,79	21,40%
(Doanh thu thuần/các khoản phải thu bình quân)				
+ Vòng quay Vốn lưu động	lần	0,50	0,54	7,70%
(Doanh thu thuần/Vốn Lưu động bình quân)				
+ Vòng quay tổng tài sản	lần	0,1701	0,1739	2,25 %
(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)				
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	20,19%	20,39%	1,00%
Trong đó Lợi nhuận thực hiện sau thuế / DT thuần		20,84%	18,56%	(10,93)%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,34%	8,75%	4,85%
Trong đó hệ số Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)		8,61%	7,97%	(7,54)%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,43%	3,55%	3,27%
Trong đó hệ số Lợi nhuận thực hiện sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)		3,55%	2,91%	(18,02)%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	24,33%	24,13%	(0,82)%

*****Phân tích các chỉ tiêu tài chính của Công ty:**

- Về khả năng thanh toán:

+ Năm 2025, chỉ tiêu về hệ số thanh toán của BVSC năm 2025 đều giảm so với năm 2024, cụ thể: hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,50 lần giảm 0,13 lần tương đương mức giảm 8,15% so với cùng kỳ năm trước; hệ số thanh toán nhanh là 1,48 lần giảm 0,12 lần tương đương mức giảm 7,59% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù chỉ tiêu về khả năng thanh toán có giảm đi so với năm trước do tăng khoản nợ phải trả về cuối kỳ, nhưng vẫn ở mức cao hơn ngưỡng an toàn là 1 lần, cho thấy tài sản của Công ty vẫn luôn đáp ứng để thanh toán các khoản nợ đến hạn. Trong năm không xảy ra bất kỳ sự kiện mất thanh khoản nào về dòng tiền hay nguồn vốn. Các nghĩa vụ thanh toán bù trừ cho VSD, nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng giao dịch chứng khoán và đối tác/ khách hàng khác của Công ty luôn được thực hiện chính xác và đầy đủ, đúng hạn theo như quy định cũng như cam kết giữa các bên..

- Các chỉ tiêu về quy mô và cơ cấu vốn:

+ Năm 2025 Vốn điều lệ của Công ty không đổi ở mức 722,34 tỷ đồng; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 2.656,79 tỷ đồng tăng 181,42 tỷ đồng tăng 7,33% so với cùng kỳ năm trước do tăng từ lợi nhuận của năm 2025 và chưa thực hiện phân phối.

+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty luôn đạt mức cao so với tỷ lệ quy định (180%) của UBCKNN. Năm 2025, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng đạt 576% bằng 3,2 lần so với mức tỷ lệ an toàn cho phép (180%), thể hiện nguồn vốn của Công ty được vận hành an toàn, lành mạnh, kiểm soát tốt các rủi ro về đầu tư và các rủi ro thanh toán, hoạt động của Công ty.

+ Về cơ cấu vốn: Công ty tăng các khoản Nợ phải trả cuối kỳ (nợ vay ngắn hạn) để đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn cho hoạt động kinh doanh dẫn đến các Hệ số nợ đều tăng so với kỳ trước, cụ thể: Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu là 1,65 lần, tăng 29,31% so với cùng kỳ năm trước và thấp hơn rất nhiều lần mức quy định cho phép về tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu (không vượt quá 5 lần). Hệ số Nợ/Tổng Tài sản đạt 62,22% tăng 11,07% so với cùng kỳ năm trước. Hệ số Vốn chủ/Tổng Nguồn vốn đạt 37,78% tương ứng mức giảm 14,10%. Nhìn chung, cơ cấu vốn của Công ty được phân bổ hợp lý để đảm bảo tính linh hoạt trong từng giai đoạn của thị trường nhưng vẫn đảm bảo quản trị an toàn nguồn vốn và các khoản phải trả.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Gồm các chỉ tiêu về vòng quay các khoản phải thu, vòng quay vốn lưu động, vòng quay tổng tài sản cho biết hiệu quả sử dụng của Công ty trong năm tài chính 2025, cụ thể:

+ Hệ số vòng quay các khoản phải thu của Công ty năm 2025 đạt 17,79 lần, tăng 3,14 lần tương đương mức tăng 21,40% so với cùng kỳ năm trước, thể hiện việc theo dõi và thu hồi công nợ phát sinh trong năm được kiểm soát tốt, hầu hết các khoản nợ được thu hồi đúng hạn và hạn chế được các rủi ro.

+ Vòng quay vốn lưu động của Công ty đạt 0,54 lần, tăng 0,04 lần, tương ứng 7,70% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này cải thiện chủ yếu do doanh thu tiếp tục tăng trưởng, trong khi vốn lưu động bình quân giảm so với năm trước. Đây là dấu hiệu tích cực, cho thấy Công ty sử dụng vốn lưu động hiệu quả, linh hoạt hơn, tối ưu hóa dòng tiền ngắn hạn và khoản phải thu, qua đó nâng cao khả năng tạo doanh thu trên mỗi đồng vốn luân chuyển.

+ Trong năm 2025, vòng quay tổng tài sản đạt 0,17 lần, tăng 2,25% so với cùng kỳ. Mức cải thiện này cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty tiếp tục được nâng lên. Tài sản được khai thác tương đối hiệu quả và việc đầu tư thêm tài sản không làm giảm hiệu suất tăng trưởng doanh thu. Công ty đang quản trị tài sản tốt, tránh tình trạng tài sản nhàn rỗi hoặc phân bổ vốn kém hiệu quả. Điều này hỗ trợ Công ty duy trì thị phần ổn định, tăng trưởng doanh số qua các năm và nâng cao hiệu quả hoạt động tổng thể.

- Chỉ tiêu khả năng sinh lời

+ Năm 2025, tổng lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN bằng 112,28% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên lợi nhuận thực hiện sau thuế lại giảm nhẹ, bằng 99,02% so với cùng kỳ năm trước. Do đó, các chỉ số ROE và ROA trên tổng lợi nhuận có sự tăng trưởng, nhưng tính theo Lợi nhuận thực hiện lại giảm nhẹ, cụ thể:

+ Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Doanh thu thuần của Công ty đạt 18,56% giảm 10,93% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE đạt 8,75% tăng 4,85% so với cùng kỳ năm trước; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện trên vốn chủ sở hữu ROE đạt 7,97% giảm 7,54% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản ROA đạt 3,55% tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện trên Tổng tài sản ROA đạt 2,91% giảm 18,02% so với cùng kỳ năm trước.

3.7 Tình hình tài sản

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Tỷ trọng 2024	Năm 2025	Tỷ trọng 2025	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Tài sản ngắn hạn	5.080,99	90,27%	6.479,78	92,13%	1.398,78	27,53%
I. Tài sản tài chính	5.074,65	90,16%	6.473,91	92,05%	1.399,26	27,57%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	167,85	2,98%	367,91	5,23%	200,06	119,18%
2. Đầu tư tài sản tài chính	1.332,38	23,67%	1.495,73	21,27%	163,35	12,26%
3. Các khoản cho vay	3.503,74	62,25%	4.557,15	64,80%	1.053,41	30,07%
4. Các khoản phải thu ngắn hạn	70,69	1,26%	53,13	0,76%	(17,56)	(24,84)%
II. Tài sản ngắn hạn khác	6,34	0,11%	5,86	0,08%	(0,48)	(7,55)%
B. Tài sản dài hạn	547,67	9,73%	553,22	7,87%	5,56	1,01%
I. Tài sản tài chính dài hạn	471,21	8,37%	482,78	6,86%	11,57	2,46%
II. Tài sản cố định	19,66	0,35%	22,03	0,31%	2,37	12,05%
III. Tài sản dài hạn khác	56,79	1,01%	48,40	0,69%	(8,38)	(14,76)%
Tổng cộng tài sản:	5.628,66	100,00%	7.033	100,00%	1.404,34	24,95%

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2025

❖ Cơ cấu tài sản:

- Tài sản năm 2025 của Công ty chủ yếu được hình thành bởi tài sản ngắn hạn, chiếm 92,13% tổng tài sản; tài sản dài hạn chỉ chiếm 7,87% tổng tài sản.

+ Tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản cho vay ngắn hạn chiếm 64,80% và đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn chiếm 21,27% trong tổng tài sản.

Các khoản còn lại bao gồm các khoản tiền và tương đương tiền chiếm 5,23% trong tổng tài sản, các khoản phải thu ngắn hạn và tài sản ngắn hạn khác: chiếm 0,84% trong tổng tài sản.

+ Tài sản dài hạn của Công ty chủ yếu đến từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm 6,86% và tài sản cố định, các khoản tài sản dài hạn khác chiếm 1,0% trong tổng tài sản.

❖ *Biến động của Tài sản:*

Tổng tài sản năm 2025 của Công ty đạt 7.033 tỷ đồng, tăng 1.404,3 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 24,95% chủ yếu tăng từ tài sản ngắn hạn 1.398,78 tỷ đồng trong khi tài sản dài hạn tăng 5,56 tỷ đồng, cụ thể:

- Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu từ các khoản đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn, cụ thể là khoản tiền và tương đương tiền tăng cuối kỳ tăng 200,06 tỷ đồng tương ứng mức tăng 119,18% so với cùng kỳ năm trước; khoản đầu tư chứng khoán cũng tăng 163,35 tỷ đồng tương ứng mức tăng 12,26% so với cùng kỳ năm trước. Dư nợ margin & ứng trước trong cả năm cũng tăng và số dư nợ ở thời điểm cuối kỳ là 4.557,15 tỷ đồng tương ứng mức tăng 1.053,41 tỷ đồng, tăng 30,07% so với cùng kỳ năm trước. Quy mô của thị trường tăng lên, để đáp ứng nhu cầu hoạt động và cho vay margin & ứng trước, Công ty đã chủ động khai thác các nguồn vay ngắn hạn để tăng vốn lưu động ngắn hạn.

- Tài sản dài hạn tăng 5,56 tỷ đồng tương ứng mức tăng 1,01% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tăng khoản đầu tư vào cổ phiếu; ngoài ra, năm 2025 Công ty ghi nhận khoản tăng chi phí sửa chữa cái tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, công cụ đồ dùng cho tòa nhà đi thuê.

Phần lớn tài sản của Công ty là tài sản ngắn hạn có tính an toàn và thanh khoản cao, các khoản phải thu, cho vay được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy trình để hạn chế rủi ro. Tài sản được sử dụng linh hoạt và hiệu quả nên hiệu suất sử dụng tài sản đạt được khá tốt, góp phần đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

3.8 Tình hình nguồn vốn, Nợ phải trả

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Tỷ trọng 2024	Năm 2025	Tỷ trọng 2025	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Nợ phải trả	3.153,29	56,02%	4.376,21	62,22%	1.222,92	38,78%
I. Nợ ngắn hạn	3.118,98	55,41%	4.330,69	61,58%	1.211,71	38,85%
II. Nợ dài hạn	34,31	0,61%	45,52	0,65%	11,21	32,69%
B. Vốn chủ sở hữu	2.475,37	43,98%	2.656,79	37,78%	181,42	7,33%
I. Vốn góp của chủ sở hữu (gồm cả thặng dư)	1.332,10	23,67%	1.332,10	18,94%	-	0,00%
I. Các quỹ và LN chưa phân phối	1.143,28	20,31%	1.324,69	18,84%	181,42	15,87%
Tổng cộng nguồn vốn	5.628,66	100%	7.033,00	100%	1.404,34	24,95%

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2025

❖ *Cơ cấu Nguồn vốn:*

Nguồn vốn của Công ty được hình thành chủ yếu từ Nợ phải trả chiếm 62,22% Tổng nguồn vốn trong đó chủ yếu là các khoản Nợ ngắn hạn phải trả chiếm đến 61,58% tổng nguồn vốn; Nợ dài hạn phải trả chiếm đến 0,65% tổng nguồn vốn.

Phần còn lại là Vốn chủ sở hữu chiếm 37,78% gồm vốn góp của Chủ sở hữu và các quỹ, lợi nhuận chưa phân phối

❖ ***Biến động Nguồn vốn:***

- ***Nợ phải trả:*** năm 2025 nợ phải trả của Công ty là 4.376,21 tỷ đồng tăng 1,222,92 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, tương ứng mức tăng 38,38%, cụ thể:

+ Nợ ngắn hạn tăng 1.211,71 tỷ đồng tương ứng mức tăng 38,85% chủ yếu tăng từ các khoản vay ngắn hạn 1.161,82 tỷ đồng, các khoản phải trả còn lại tăng 49,89 tỷ đồng chủ yếu là tăng khoản dự phòng quỹ lương và khoản phải trả khác.

+ Nợ dài hạn tăng 11,21 tỷ đồng tương ứng mức tăng 32,69% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng từ khoản thuế thu nhập hoãn lại phải trả cuối kỳ.

+ Năm 2025, Công ty tập trung khai thác các khoản vay ngắn hạn với lãi suất hợp lý nhằm ổn định và duy trì tối đa nguồn vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư, cho vay margin & ứng trước để đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng; đồng thời cũng duy trì nguồn vốn để Công ty đầu tư tài sản tài chính và các hoạt động kinh doanh khác trong từng giai đoạn của thị trường một cách linh hoạt, qua đó mang lại hiệu quả cao trong việc sử dụng vốn của Công ty. Nguồn vốn luôn được tăng cường kiểm soát, đảm bảo khả năng thanh khoản trong mọi trường hợp.

- ***Vốn chủ sở hữu:*** năm 2025 đạt 2.656,79 tỷ đồng tăng 181,42 tỷ đồng tương ứng mức tăng 7,33% so với cùng kỳ năm trước. Vốn chủ sở hữu tăng do được bổ sung chủ yếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2025, sau khi trừ các khoản phân phối lợi nhuận của năm trước như chi trả cổ tức cho cổ đông và trích lập các quỹ theo quy định.

Qua phân tích tình hình tài chính năm 2025 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đề ra. Trong bối cảnh thị trường tài chính quốc tế và trong nước có nhiều biến động, Công ty gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các CTCK cùng ngành trong điều kiện nguồn vốn của BVSC hạn chế, Công ty đã định hướng đúng, xây dựng kế hoạch kinh doanh và có nhiều giải pháp phù hợp, linh hoạt, nắm bắt và tận dụng cơ hội trong từng giai đoạn để từng bước hoàn thành mục tiêu kinh doanh đã đặt ra. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng đến công tác kiểm soát rủi ro và bảo toàn vốn. Các báo cáo tài chính của Công ty luôn thể hiện tính minh bạch, hữu ích cho nhà đầu tư, các cơ quan lý và các bên liên quan

Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp theo Quy chế Camel

Khi đánh giá tình hình tài chính, Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một số tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố: Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán). Năm 2025, nhóm chỉ tiêu tài chính của BVSC đạt **82/100 điểm**, tương đương mức điểm năm 2024 (83/100 điểm), trong đó điểm các yếu tố thành phần bao gồm Mức độ đủ vốn, Chất lượng tài sản,

Khả năng sinh lời và Chất lượng thanh khoản đều ở mức tốt. Tình hình tài chính ổn định, vững mạnh là một trong những yếu tố giúp Công ty được xếp loại A theo quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán của Ủy ban chứng khoán.

(Tham khảo Phụ lục II Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL)

3.9 Những tiến bộ trong năm

- BVSC tiếp tục duy trì và nâng cao các chuẩn mực quản trị công ty theo hướng minh bạch và tiệm cận thông lệ tốt. Công ty tăng cường công bố thông tin bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. Trên cơ sở đó, năm 2025 BVSC tiếp tục được ghi nhận qua các vinh danh uy tín như Top 100 Doanh nghiệp Phát triển bền vững (lần thứ 8), Top 10 doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty giai đoạn 2024–2025 (HNX) và lần đầu tiên được vinh danh trong Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất – nhóm vốn hóa vừa tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết 2025.

- Năm 2025, BVSC ghi nhận nhiều chuyển dịch trong cách tiếp cận thị trường và phát triển khách hàng theo hướng số hóa và gắn chặt với mục tiêu kinh doanh. Trên nền tảng số, Công ty đẩy mạnh đổi mới nội dung theo hướng trực quan, kịp thời và tăng tính tương tác thông qua các chuỗi video chuyên đề, livestream và hội thảo trực tuyến, thu hút hơn 50.000 lượt xem, qua đó nâng cao hiệu quả kết nối với nhà đầu tư.

- Chủ động thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào môi trường làm việc nhằm nâng cao năng suất nội bộ và gia tăng hàm lượng công nghệ trong hoạt động. Các công cụ như Copilot AI và AI Agent được triển khai trong nhiều tác vụ như nhân sự, báo cáo, truyền thông và hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc. Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích người lao động ứng dụng AI thông qua việc tham gia cuộc thi “Sáng tạo AI – Tương lai bền vững” do Tập đoàn Bảo Việt tổ chức, với kết quả đạt 02 giải cá nhân và 02 giải tập thể, từ các dự án tiêu biểu như “AI Agent hướng dẫn quy trình nghiệp vụ nội bộ tại BVSC”, “AutoAI Enterprise Hub”, “Ứng dụng AI trong chăm sóc khách hàng tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt” và “Tự động hóa phân tích cổ phiếu và tìm kiếm cơ hội đầu tư tiềm năng bằng AI”; qua đó thể hiện tinh thần chủ động đổi mới, sáng tạo và khả năng đưa AI vào thực tiễn của đội ngũ cán bộ nhân viên BVSC.

- Song song với việc tăng cường ứng dụng công nghệ, BVSC tiếp tục củng cố năng lực quản trị trong bối cảnh vận hành hệ thống KRX, đặt ra yêu cầu cao hơn về tính ổn định và bảo mật hạ tầng công nghệ thông tin. Trong năm, Công ty đã triển khai các chương trình đào tạo an toàn thông tin cho toàn bộ cán bộ nhân viên, góp phần nâng cao nhận thức và văn hóa tuân thủ. Đồng thời, BVSC hoàn thành hệ thống dự phòng và khôi phục sau thảm họa (DR), tổ chức diễn tập kế hoạch đảm bảo hoạt động liên tục (BCP) và hoàn thiện quy trình an toàn thông tin, làm nền tảng cho việc từng bước triển khai các tiêu chuẩn ISO về an toàn thông tin và quản lý liên tục hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

3.10 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý trong năm

- Rà soát, sửa đổi Quy chế công bố thông tin nhằm bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật mới về công bố thông tin (sửa đổi từ cuối năm 2024 và năm 2025) như bổ sung quy định thực hiện công bố thông tin đồng thời bằng tiếng Anh; qua đó bảo đảm việc công bố thông tin kịp thời, chính xác, minh bạch và công bằng về mọi vấn đề trọng yếu liên quan đến công ty, bao gồm tình hình tài chính, cấu trúc quản trị, tình hình hoạt động, và sở hữu công ty.

- Rà soát, sửa đổi Quy chế chi tiêu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chi phí hoạt động, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động kinh doanh và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời nâng cao quyền lợi cho người lao động so định mức cũ, cụ thể: tăng định mức chi phí phòng nghỉ từ 120%-150%; tăng phụ cấp ăn trưa tăng lên 200%; tăng mức chi phúc lợi cho lao động nữ nhân ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam tăng lên 200%...

- Ban hành chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo cho cán bộ nhằm thống nhất công tác quản lý và triển khai đào tạo, khuyến khích người lao động nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng trong công việc. Qua đó, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu công việc và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

3.11 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty là chấp nhận toàn bộ. Do đó, không có giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

4. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2026-2030:

BVSC đã hoàn thành tốt các mục tiêu Chiến lược giai đoạn 2021-2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt, với kết quả đạt được như sau:

- *Mục tiêu tổng thể:* BVSC đã và đang tiếp tục giữ vững vị thế CTCK hàng đầu trên TTCK, cung cấp các dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số.

- *Mục tiêu cụ thể:* Tính đến hiện tại, BVSC đã và đang bám sát các mục tiêu cụ thể trong chiến lược giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt, kết quả đạt được như sau:

- + Đối với mục tiêu về thị phần môi giới: Năm 2022, BVSC được vinh danh trong Top 10 thành viên giao dịch có thị phần môi giới lớn nhất năm 2022 do VNX bình chọn tại Hội nghị thành viên năm 2023 dựa trên các yếu tố thị phần, tính tuân thủ, ... Trong các năm 2024 và 2025, Công ty duy trì trong Top 10 công ty có thị phần giao dịch lớn nhất trên sàn HNX; hiện tại, BVSC nằm trong Top 15 công ty có thị phần môi giới lớn nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng nằm trong Top 10 công ty có thị phần giao dịch Trái phiếu chính phủ các năm 2023, 2024, 2025 (thuộc nhóm có thị phần dưới 5%).

- + Đối với mục tiêu về lĩnh vực tư vấn: Công ty đã được vinh danh là “Nhà tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2023” tại Diễn đàn M&A Việt Nam 2023 và “Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023 - 2024” tại Diễn đàn M&A Việt Nam năm 2024.

- + Đảm bảo đủ năng lực cung cấp các dịch vụ giao dịch online: đạt 100%.

- + *Đối với mục tiêu tài chính:*

- * Đối với mục tiêu tăng trưởng doanh thu thực hiện: kết quả BQ giai đoạn 2021-2025 đạt 14,8%; so với mục tiêu chiến lược đặt ra trong 5 năm (2021-2025) là từ 10%-15%, **Công ty hoàn thành tốt mục tiêu tăng trưởng doanh thu thực hiện.**

- * Đối với mục tiêu tăng trưởng LNST: kết quả bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 11,1%; so với mục tiêu chiến lược đặt ra trong 5 năm (2021-2025) là 7%-8,5%, **Công ty hoàn thành tốt mục tiêu tăng trưởng LNST.**

* Đối với mục tiêu tăng trưởng LNST thực hiện: kết quả bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 14,2%; so với mục tiêu chiến lược đặt ra trong 5 năm (2021-2025) là 6,5%, **Công ty vượt mục tiêu ở mức khá cao, đạt 220% KH đặt ra.**

* **Đối với mục tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):** kết quả ước bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 9,4%/năm (trong đó, LNST TH/VSCH đạt 9,0%/năm), **vượt mục tiêu ở mức khá cao, đạt 141% KH đề ra (6,4%/năm) & cao hơn nhiều so với đầu tư tiền gửi kỳ hạn 12 tháng bình quân dự kiến trong giai đoạn 2021 – 2025 (BQ khoảng 6,89%/năm).**

* Đối với chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (ROCC) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 28,3%/ năm, **cao hơn nhiều so với mục tiêu chiến lược đã đề ra là 18%/năm (tính trên VDL 722 tỷ đồng)**

Trong bối cảnh vốn điều lệ của BVSC còn ở mức thấp (hiện xếp thứ 56/80 công ty chứng khoán, trong khi vốn chủ sở hữu xếp thứ 33/80 công ty chứng khoán trên thị trường), đồng thời do các yếu tố khách quan và chủ quan nên Công ty chưa hoàn thành lộ trình tăng vốn theo Chiến lược giai đoạn 2021–2025 (vốn điều lệ dự kiến đạt 1.083 tỷ đồng vào năm 2022 và 1.500 tỷ đồng vào năm 2023), BVSC chưa đủ điều kiện để được cấp phép kinh doanh chứng khoán phái sinh.

Điều này đã ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh về sản phẩm, làm suy giảm thị phần trên thị trường cơ sở. **Tuy nhiên, Công ty vẫn hoàn thành và vượt toàn bộ các mục tiêu tài chính đã đề ra trong giai đoạn 2021–2025.**

- **Một số giải pháp đã triển khai để đạt được mục tiêu đề ra**

Căn cứ vào định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021–2025, Công ty đã chủ động đẩy mạnh chuyển đổi số, đồng thời triển khai đồng bộ các hoạt động theo các nhóm giải pháp trọng tâm như sau:

+ **Về sản phẩm, dịch vụ:** BVSC đã triển khai đồng bộ các dịch vụ giao dịch trực tuyến (mở tài khoản eKYC, ký hợp đồng mở tiểu khoản giao dịch ký quỹ online, kết nối thu-chi hộ với các ngân hàng BIDV, Vietinbank, BaoVietbank ...), đồng thời liên tục phát triển đa dạng các sản phẩm số như iBond, iMoney, iMoney On, các sản phẩm ủy thác đầu tư BVS–Value, BVS–Active và các dịch vụ giao dịch mới theo yêu cầu thị trường (giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, bán chứng khoán lô lẻ trên HOSE...)

+ **Về phát triển khách hàng:** Tập trung khai thác nhóm khách hàng có giá trị lớn, khách hàng tổ chức trong nước và tại các thị trường Singapore, Hongkong..., đồng thời đẩy mạnh phát triển khách hàng cá nhân thông qua eKyc. BVSC tập trung nâng cao tính chuyên nghiệp trong mảng dịch vụ khách hàng và đẩy mạnh khai thác tệp KH trên nền tảng số thông qua chính thức thành lập Trung tâm CSKH & Phát triển KH online vào tháng 5/2023.

+ **Về phát triển công nghệ:** BVSC tập trung nâng cấp toàn diện hạ tầng CNTT nhằm đáp ứng sự tăng trưởng quy mô và dịch vụ của thị trường. Công ty đã thực hiện kết nối thành công với hệ thống KRX của các Sở và VSD theo kế hoạch vào 5.5.2025, phát triển hệ thống kết nối và đặt lệnh ưu việt hơn dành cho khối KHTC. Song song, BVSC tăng cường các biện pháp an toàn bảo mật trong tất cả các hoạt động quản lý vận hành của công ty hướng tới mục tiêu đạt chuẩn PCI, DSS và ISO 27001 cũng như thực hiện đánh giá về an toàn thông tin đối với các thông tin quan trọng trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, BVSC đã số hóa đồng bộ nhiều hoạt động quản trị – vận hành (email, lưu trữ, quản lý công văn trực tuyến...) nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát rủi ro. Đặc biệt, từ tháng 8/2024, ứng dụng BVSC Invest chính thức đưa vào vận hành

thay thế app cũ, tích hợp nhiều tính năng mới, góp phần cải thiện trải nghiệm khách hàng và khẳng định định hướng phát triển công nghệ hiện đại, bền vững theo mục tiêu chiến lược của giai đoạn 2021–2025.

+ *Về phát triển nguồn nhân lực:* BVSC tập trung xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn sâu và khả năng thích ứng với chuyển đổi số. Công ty hình thành các nhóm dự án chuyên trách về quản lý danh mục, phát triển sản phẩm đầu tư và triển khai các sản phẩm ủy thác trên nền tảng công nghệ như sản phẩm ủy thác BVS–Value và BVS–Active. Song song, Công ty đã xây dựng và hoàn thiện tài liệu đào tạo nội bộ để thực hiện tuyển dụng và đào tạo lực lượng bán hàng qua các chương trình Future Broker, Next Gen với 5 mùa tuyển sinh và đào tạo liên tiếp trong các năm từ 2021 đến 2025 nhằm xây dựng đội ngũ nhân viên môi giới có chất lượng và mang lại hiệu quả bền vững trong tương lai. Tăng cường các hoạt động phát triển thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn nhằm hướng tới việc tiếp cận thế hệ nhân sự GEN Y&Z thông qua các chương trình hợp tác với các trường đại học & các đối tác đào tạo trên thị trường như Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Ngoại thương, Học viện Ngân hàng, Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học RMIT Vietnam, SAPP Academy...

Trong năm 2025, Công ty đã nghiên cứu & hoàn tất xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026–2030 với định hướng tăng trưởng doanh thu thực hiện và lợi nhuận sau thuế thực hiện bình quân 8%–10%/năm, dự kiến sẽ được trình báo cáo cổ đông thông qua trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

CHƯƠNG IV: MỤC TIÊU VÀ CAM KẾT HÀNH ĐỘNG NĂM 2026

1. DỰ BÁO NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2026

1.1 Dự báo nền kinh tế

- Tăng trưởng GDP năm 2026: Năm 2026 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ mới do đó mục tiêu tăng trưởng đặt ra 10% trở lên cho cả nhiệm kỳ, mức cao nhất từ trước tới nay. Dự toán thu ngân sách tăng 5,9%, Chi đầu tư phát triển 1,12 triệu tỷ đồng, mức cao nhất từ trước tới nay, nhiều Nghị quyết, Luật và chính sách được sửa đổi thông qua, đặc biệt là Nghị quyết 68 về kinh tế tư nhân năm 2025, Nghị quyết 79 về phát triển kinh tế nhà nước được ban hành vào đầu năm 2026.... Khung pháp lý hoàn thiện tạo ra môi trường lành mạnh để thúc đẩy phát triển các thành phần, khu vực kinh tế, việc mở rộng quan hệ ngoại giao với đa dạng các quốc gia và khu vực trên thế giới để thu hút dòng vốn FDI, đồng thời đa dạng hóa đối tác thương mại, các chính sách giúp gia tăng thu nhập cho người dân như miễn, giảm học phí, trả lương hưu sớm, tinh gọn tổ chức bộ máy...tạo động lực kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy kinh tế phát triển.

- Lạm phát trong ngưỡng mục tiêu 4,5% Quốc hội đặt ra, áp lực trong năm có thể đến từ giá các mặt hàng năng lượng và nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng (giá thuê nhà, giá điện).

- Ổn định tỷ giá trong năm 2026: Fed có thể chậm lại quá trình cắt giảm lãi suất trong 2026 nếu giá các mặt hàng năng lượng tăng. Tuy vậy, mặt bằng lãi suất trong nước đã tăng từ cuối 2025, giúp thu hẹp chênh lệch lãi suất VND và USD, giảm áp lực cho VND.

- Mặc dù lãi suất huy động hiện tại vẫn đang ở vùng thấp trong lịch sử, vẫn đang thấp hơn giai đoạn dịch Covid-19 (5,7-5,8%), nhưng trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng được đẩy mạnh để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nhu cầu vốn của các ngân hàng sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian tới, qua đó tạo áp lực tăng lên lãi suất huy động trong năm 2026. Dự báo lãi suất huy động có thể tăng thêm 50 điểm, lên mức 5,6-5,7% vào cuối năm 2026..

BVSC dự báo các chỉ tiêu vĩ mô năm 2026

Các chỉ tiêu chính	2025	2026	
		Mục tiêu của Chính phủ	BVSC dự báo
<i>Tăng trưởng GDP (%)</i>	8,02	10	8-10
<i>Lạm phát bình quân (%)</i>	3,31	4-4,5	3,5-4
<i>Tăng trưởng tín dụng (%)</i>	19,01	15	15
<i>Biến động tỷ giá USD/VND (%)</i>	3,4	N/A	±2-±4

1.2 Thị trường chứng khoán năm 2026

1.2.1 Cơ hội

- Môi trường chính trị - xã hội thống nhất, ổn định.

- Động lực tăng trưởng kinh tế cao. Đầu tư tư nhân được đẩy mạnh. Kết nối hạ tầng, đầu tư hạ tầng trọng điểm về giao thông, điện, dầu khí giúp Việt Nam tăng năng suất lao động và tạo điều kiện thu hút thêm dòng vốn FDI.

- Kết quả kinh doanh các doanh nghiệp niêm yết duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực trong năm 2026.

- Việt Nam kỳ vọng có thể thu hút được dòng vốn ngoại lớn vào TTCK khi chính thức nâng hạng lên Thị trường mới nổi hạng 2 của FTSE vào tháng 9/2026.

1.2.2 Thách thức

- Xung đột địa chính trị tại Trung Đông kéo dài có thể khiến dòng vốn toàn cầu rút khỏi các tài sản rủi ro và đẩy giá năng lượng lên cao, làm gián đoạn chuỗi cung ứng. Điều này có thể tạo ra rủi ro lạm phát và tỷ giá trong nước, qua đó khiến việc điều hành chính sách tiền tệ mở rộng gặp nhiều thách thức, triển vọng tăng trưởng kinh tế và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết có thể bị ảnh hưởng, kéo theo việc điều chỉnh kỳ vọng lợi nhuận, gây áp lực lên định giá thị trường và khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn.

- Các kênh đầu tư ở các lĩnh vực khác hấp dẫn (vàng, đô la, trái phiếu,...) có thể thu hút dòng tiền ra khỏi kênh cổ phiếu. Trong khi đó hoạt động phát hành tăng vốn, IPO có thể hút dòng tiền ra khỏi thị trường và tăng nguồn cung cổ phiếu.

- Các chính sách thuế quan mới của Mỹ đối với các nước trong đó có Việt Nam, đặc biệt khi xuất siêu vào Mỹ tiếp tục gia tăng trong năm 2025.

- Rủi ro nắn lại dòng vốn tín dụng vào lĩnh vực sản xuất có thể ảnh hưởng đến các lĩnh vực tài chính, bất động sản.

2. KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

2.1 Thuận lợi và khó khăn với BVSC trong năm 2026

- Thuận lợi: Là công ty chứng khoán uy tín, hoạt động ổn định và bền vững trên thị trường chứng khoán. BVSC có nguồn nhân lực lâu năm, giàu kinh nghiệm & am hiểu thị trường là những yếu tố thuận lợi.

- Khó khăn: Vị thế vốn của BVSC trên thị trường đã suy giảm đáng kể trong bối cảnh các công ty chứng khoán đẩy mạnh tăng vốn; hiện Công ty xếp thứ 56/80 về vốn điều lệ và thứ 32 về vốn chủ sở hữu, qua đó hạn chế năng lực cạnh tranh. Quy mô vốn thấp khiến BVSC chưa đáp ứng điều kiện triển khai các sản phẩm như chứng khoán phái sinh, đồng thời bị giới hạn trong việc mở rộng các dịch vụ cốt lõi như cho vay margin, ứng trước, prefunding (dịch vụ giao dịch không ký quỹ tiền cho khách hàng là tổ chức nước ngoài) do các quy định gắn với quy mô vốn, từ đó đặt ra nhiều thách thức trong mục tiêu duy trì thị phần và tăng trưởng doanh thu.

2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2026

Dựa trên các dự báo về tình hình kinh tế vĩ mô và TTCK Việt Nam trong năm 2026, đánh giá những thuận lợi và khó khăn của BVSC, Công ty dự kiến các chỉ tiêu kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua như sau:

Kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2026

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	+/- % KH 2026 so với TH 2025
A	TỔNG DOANH THU	1.104,7	1.043,5	-5,5%
I	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>1.032,3</i>	<i>1.000</i>	<i>-3,1%</i>
1	Môi giới	374,3	389	3,9%
2	Tự doanh	149,3	117,9	-21,0%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	+/- % KH 2026 so với TH 2025
3	Lãi từ các khoản cho vay và lãi tiền gửi	491,9	474,5	-3,5%
4	Tư vấn, BLPH	4,6	8,5	83,4%
5	Lưu ký chứng khoán	8,3	6,8	-17,8%
6	Doanh thu khác	3,8	3,3	-14,8%
II	Doanh thu chưa thực hiện	72,4	43,5	-39,9%
B	TỔNG CHI PHÍ	839,6	763,8	-9%
I	Chi phí thực hiện	791,8	737,5	-6,9%
II	Chi phí chưa thực hiện	47,8	26,3	-44,9%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	265,1	279,7	5,5%
	<i>Trong đó: LN trước thuế thực hiện</i>	<i>240,5</i>	<i>262,5</i>	<i>9,1%</i>
D	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	224,5	223,7	-0,4%
	<i>Trong đó: LN sau thuế thực hiện</i>	<i>204,4</i>	<i>210</i>	<i>2,7%</i>

Kế hoạch doanh thu năm 2026 dự kiến giảm nhẹ so với năm 2025, được xây dựng trên cơ sở định hướng điều hành thận trọng của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Thanh khoản thị trường được dự báo giảm khoảng 5% so với năm trước, trong khi xu thế giảm phí vẫn tiếp diễn trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn. Diễn biến này dự kiến sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động môi giới và dịch vụ tài chính (bao gồm cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán), là hai mảng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu (khoảng 85%). Bên cạnh đó, việc Công ty chủ động triển khai chiến lược đầu tư thận trọng và tăng cường quản trị rủi ro, cùng với dự dja cho tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh nguồn còn hạn chế trong bối cảnh thị trường tài chính ít cơ hội, cũng ảnh hưởng đến doanh thu tự doanh, cho vay và các khoản phải thu. Mặc dù vậy, Công ty tập trung tăng cường quản trị rủi ro, chủ động kiểm soát hiệu quả chi phí để đạt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận sau thuế khoảng 3% so với kết quả thực hiện năm 2025.

2.3 Các giải pháp triển khai

Để triển khai kế hoạch năm 2026, Công ty sẽ bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ & linh hoạt các giải pháp, cụ thể:

2.3.1 Hoạt động môi giới - dịch vụ tài chính

- **Phát triển khách hàng:** Tập trung phát triển khách hàng, đặc biệt là khách hàng tổ chức trong nước và nước ngoài (Hongkong, Singapore..); các nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn; đẩy mạnh mở mới tài khoản thông qua kênh số và hệ thống eKYC, đồng thời tăng cường khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái Bảo Việt.

- Về sản phẩm và công nghệ:

- Công ty tiếp tục phát triển và nâng cấp các hệ thống giao dịch trực tuyến, tính năng phục vụ giao dịch và trải nghiệm khách hàng, bao gồm kết nối API với đối tác để mở rộng kênh mở tài khoản trực tuyến, nâng cấp ứng dụng BVSC Invest, iBroker và các chức năng đặt lệnh cho khách hàng trong và ngoài nước; xây dựng hệ thống chứng chỉ quỹ mở, hệ thống quản lý TPDNRL và đặt lệnh trực tiếp vào sở giao dịch HNX và triển khai trợ lý AI cho nhà đầu tư...

- Bên cạnh đó, Công ty còn chủ động xây dựng các chính sách về phí và lãi suất margin linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường, qua đó đảm bảo khả năng cạnh tranh cao và phù hợp với

từng nhóm khách hàng. Đồng thời, Công ty tích cực thúc đẩy các chương trình phối hợp bán chéo trong hệ sinh thái của Tập đoàn Bảo Việt, nhằm gia tăng giá trị và tiện ích mang lại cho khách hàng.

- **Nguồn nhân lực:** Ngoài các kênh tuyển dụng truyền thống để tìm kiếm và phát triển đội ngũ môi giới có kinh nghiệm, Công ty dự kiến sẽ tiếp tục tổ chức chương trình đào tạo Next Gen tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh trong năm 2026 nhằm thu hút tuyển dụng đội ngũ môi giới mới, chưa có nhiều kinh nghiệm để thực hiện đào tạo xây dựng đội ngũ môi giới kế cận có chất lượng và mang lại hiệu quả bền vững trong tương lai.

- **Nguồn vốn:** Chủ động tối ưu và phân bổ hiệu quả nguồn vốn nội bộ, kết hợp tăng cường đàm phán với các NHTM để gia tăng các khoản vay ngắn và dài hạn tiến tới cân bằng và ổn định hơn nữa cơ cấu về nguồn vốn; qua đó gia tăng năng lực tài chính đáp ứng nhu cầu vay margin và ứng trước của khách hàng trên cơ sở quản lý rủi ro chặt chẽ.

2.3.2 Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành

Công ty tập trung đẩy mạnh các hoạt động tư vấn IPO, niêm yết, phát hành cổ phiếu, trái phiếu và thoái vốn; đồng thời tăng cường tìm kiếm và triển khai các hợp đồng tư vấn thu xếp vốn, mua bán – sáp nhập doanh nghiệp... Bên cạnh đó, Công ty cũng chủ động kết nối với các đối tác quốc tế như GuarantCo / CGIF để xây dựng các sản phẩm huy động vốn bền vững, giúp nâng cao khả năng triển khai các thương vụ trái phiếu.

2.3.3 Hoạt động tự doanh

Trong năm 2026, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán bằng chiến lược đầu tư linh hoạt, bám sát diễn biến của thị trường và dòng tiền để đưa ra các thời điểm giải ngân phù hợp, mang lại hiệu quả cho danh mục đầu tư. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục triển khai dịch vụ hỗ trợ các công ty quản lý quỹ trong hoạt động tái cơ cấu danh mục ETF, đặc biệt là giao dịch redemption/creation nhằm hỗ trợ khách hàng chuyển đổi nắm giữ giữa các chứng chỉ quỹ ETF; đồng thời triển khai dịch vụ môi giới chứng chỉ quỹ với các quỹ đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, BVSC tìm kiếm cơ hội đầu tư mới vào Trái phiếu Doanh nghiệp có trái tức tốt và đáp ứng được các tiêu chí quản trị rủi ro của BVSC.

2.3.4 Hoạt động lưu ký

Triển khai dịch vụ lưu ký tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật, dịch vụ chuyên nghiệp, đảm bảo thanh toán của nhà đầu tư luôn kịp thời.

2.3.5 Nguồn vốn:

Với quy mô nguồn vốn chủ sở hữu vẫn ở mức trung bình thấp trong ngành, để đáp ứng nhu cầu về vốn tài trợ cho các hoạt động kinh doanh như đầu tư trái phiếu, cho vay margin, ứng trước, non-prefunding,... Công ty chủ động tìm kiếm gia tăng các nguồn vay ngắn hạn và dài hạn tại các Ngân hàng thương mại; đồng thời triển khai phương án phát hành trái phiếu nhằm gia tăng nguồn vốn dài hạn cho Công ty.

2.3.6 Công nghệ thông tin ("CNTT") & Phát triển sản phẩm:

Trong năm 2026, Công ty tiếp tục nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường và VSDC, bao gồm các tính năng như giao dịch trong ngày (day trading), giao dịch xuyên trưa và kết nối với ngân hàng lưu ký để tra cứu số dư tài khoản không

lưu ký. Đồng thời, BVSC triển khai nâng cấp hạ tầng dữ liệu (Oracle 26AI, máy chủ Oracle) và các hệ thống BDS, BPS nhằm tăng hiệu năng, bảo mật và đảm bảo vận hành ổn định.

Bên cạnh đó, BVSC tập trung xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung và chuẩn hóa luồng dữ liệu, hình thành kho tri thức thống nhất để hỗ trợ nhân viên trong quá trình tác nghiệp và thúc đẩy tự động hóa một số quy trình nội bộ như quản lý hợp đồng và chứng từ kế toán trên nền tảng MS365, công cụ hỗ trợ hậu kiểm eKYC, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát và tối ưu quy trình.

BVSC cũng đẩy mạnh phát triển sản phẩm và nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua việc cải tiến các tính năng trên Bwise và ứng dụng Mobile; xây dựng các hệ thống giao dịch TPDNRL, chứng chỉ quỹ mở, sản phẩm hoán đổi ETF, đồng thời nghiên cứu tham gia thị trường carbon. Song song, Công ty tiếp tục tối ưu chính sách sản phẩm và triển khai các chương trình ưu đãi phí, lãi suất margin linh hoạt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

2.3.7 Nghiên cứu Phân tích và tư vấn đầu tư

Tiếp tục đẩy mạnh & nâng cao chất lượng nhóm các sản phẩm cốt lõi gồm báo cáo ngành và công ty, báo cáo vĩ mô và thị trường, báo cáo định kỳ & báo cáo chiến lược năm, tuy nhiên đẩy mạnh việc tiếp cận nhà đầu tư trên các nền tảng trực tuyến thông qua webinar, livestream và chuỗi video “Giải mã thị trường”, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp cận và cung cấp thông tin. Bên cạnh đó, tăng cường kết nối trực tiếp với các quỹ tại Hong Kong, Singapore thông qua các buổi trao đổi, thuyết trình, cập nhật thông tin cùng với các hoạt động chăm sóc khách hàng định chế.

2.3.8 Công tác tổ chức nhân sự và chính sách tiền lương:

- Rà soát xây dựng kế hoạch quy hoạch nhân sự chủ chốt cho giai đoạn 2026-2031, đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao kỹ năng lãnh đạo và năng lực quản lý của đội ngũ Trưởng nhóm và quản lý cấp trung hiện tại.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các chính sách đãi ngộ trong đó trọng tâm vào lao động tại khối môi giới để cạnh tranh và thu hút nhân sự, đặc biệt là đối với đội ngũ tư vấn đầu tư khách hàng cá nhân.

- Tiếp tục nghiên cứu và thiết kế KPIs hoặc OKR cho các phòng ban thuộc khối quản lý và hỗ trợ nhằm triển khai công tác đánh giá hiệu quả làm việc nhằm đảm bảo sự khách quan, công bằng và minh bạch.

- Triển khai chương trình tuyển sinh & đào tạo thường niên NextGen 2026 & các chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng... bám sát theo khung năng lực của từng vị trí.

2.3.9 Truyền thông & phát triển thương hiệu & Quan hệ nhà đầu tư

- Đẩy mạnh ứng dụng AI trong các hoạt động tiếp cận và chăm sóc khách hàng thông qua giải pháp AI Marketing Driven trên website, cho phép phân tích hành vi người dùng, cá nhân hóa nội dung và tối ưu trải nghiệm nhằm nâng cao tỷ lệ chuyển đổi. Trên cơ sở đó, Công ty triển khai hoạt động truyền thông theo hướng digital marketing và đa kênh, bao gồm báo chí, các nền tảng số, webinar, livestream và chuỗi video “Giải mã thị trường” trên Facebook và YouTube, nhằm cung cấp thông tin chuyên sâu, dễ tiếp cận và phù hợp với xu hướng truyền thông số, đồng thời triển khai các chương trình tiếp cận khách hàng như “Từ giảng đường đến thị trường” nhằm mở rộng tệp khách hàng và gia tăng nhận diện thương hiệu.

- Tăng cường truyền thông nội bộ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo định hướng đổi mới sáng tạo và hiệu suất cao trên nền tảng tư duy AI-first, qua đó nâng cao mức độ gắn kết và hiệu quả vận hành.

- Đối với hoạt động quan hệ nhà đầu tư, Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, song ngữ cả Tiếng Việt và Tiếng Anh bao gồm cả thông tin định kỳ và bất thường nhằm nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin của nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài; đồng thời duy trì và đa dạng các kênh trao đổi thông tin với cổ đông và các bên liên quan.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định; đồng thời duy trì và đa dạng các kênh tương tác với cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng thông qua các nền tảng trực tuyến (email, Zalo OA, Facebook...), góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và trải nghiệm khách hàng.

- Công ty tiếp tục duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định với tỷ lệ cổ tức 8% mệnh giá cổ phần qua đó thể hiện cam kết đảm bảo lợi ích và giá trị bền vững cho cổ đông (từ năm 2018 đến nay mặc dù thị trường chứng khoán đối mặt với nhiều biến động, BVSC vẫn duy trì chính sách cổ tức tiền mặt ổn định với tỷ lệ chi trả từ 8%–10% mệnh giá cổ phần).

2.3.10 Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ:

- Chủ động nắm bắt cập nhật các quy định mới của pháp luật, các chính sách mới của các cơ quan quản lý nhằm chuẩn hóa kịp thời các quy trình, quy chế đảm bảo kinh doanh có hiệu quả & an toàn, đồng thời tăng cường vai trò giám sát của kiểm toán nội bộ và công tác quản trị rủi ro đối với các mảng hoạt động của Công ty. Phạm vi tra soát sẽ được mở rộng, tập trung sâu hơn vào các hoạt động kinh doanh trọng yếu và các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, qua đó củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao tính tuân thủ và đảm bảo sự phát triển an toàn, bền vững của Công ty.

2.3.11 Đẩy mạnh các hoạt động bán chéo với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt

Trên nền tảng các hoạt động hợp lực đã được triển khai hiệu quả trong năm 2025, năm 2026, BVSC tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt nhằm khai thác tối ưu tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính, qua đó thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh. Cụ thể, mở rộng hợp lực với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, đồng thời tăng cường hợp tác theo chiều sâu với Bảo Việt Nhân thọ thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng VIP, góp phần thúc đẩy hoạt động bán chéo; đồng thời tiếp tục triển khai Chương trình “60 năm giữ trọn niềm tin – Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt” với các ưu đãi dành cho nhóm khách hàng nội bộ toàn hệ thống Bảo Việt. Bên cạnh đó, phối hợp với đơn vị thành viên nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính tích hợp, có tính liên kết cao, nhằm đáp ứng linh hoạt nhu cầu đa dạng của các phân khúc khách hàng, từ cá nhân đến doanh nghiệp.

CHƯƠNG V: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý cổ đông, Khách hàng và các đối tác,

Năm 2025 khép lại chiến lược hoạt động 5 năm giai đoạn 2021–2025 của BVSC, với kết quả kinh doanh tích cực, tạo bước chuyển tiếp thuận lợi nhưng cũng đầy thử thách cho chu kỳ phát triển tiếp theo. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đang dần tiệm cận tiêu chuẩn của một thị trường mới nổi, đặt ra những yêu cầu ngày càng cao về tính minh bạch, quản trị rủi ro và bảo vệ nhà đầu tư, BVSC đã khẳng định năng lực thích ứng cao với những thay đổi từ môi trường kinh doanh trong thực thi chiến lược phát triển bền vững đặt ra từ nhiều năm trước đó.

Trong năm 2025 vừa qua, BVSC tập trung nâng cao hạ tầng công nghệ và năng lực an toàn, bảo mật nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường, với trọng tâm là hoàn thiện kết nối và vận hành ổn định trên nền tảng KRX. Công ty cũng đẩy nhanh tiến trình số hóa & chủ động ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào phát triển sản phẩm, dịch vụ và quy trình vận hành. Nỗ lực này không chỉ góp phần tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh và năng lực quản trị rủi ro, mà còn là cam kết của BVSC hướng đến mục tiêu nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Trong năm 2025 BVSC được bình chọn trong Top 50 Doanh nghiệp tiên phong & cam kết nâng cao quản trị công ty tại Việt Nam do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) trao tặng. Bên cạnh đó, BVSC được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty năm 2024 – 2025 tại Hội nghị Thành viên của HNX và tiếp tục được vinh danh trong Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa, trong cuộc bình chọn DNNY do UBCK & Sở GD CK TP. HCM trao tặng.

Song song với các mục tiêu kinh tế, BVSC chủ động thúc đẩy các thực hành thân thiện với môi trường trong hoạt động của Công ty thông qua các sáng kiến tiết kiệm năng lượng và xây dựng văn hóa 5S, qua đó xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và hạnh phúc. Các hoạt động an sinh xã hội cũng được triển khai theo hướng dài hạn và bền vững hơn, với trọng tâm chuyển dịch từ hỗ trợ trực tiếp sang đầu tư vào hạ tầng thiết yếu tại các địa phương khó khăn, tiêu biểu như: xây dựng trường học, cầu dân sinh, nhà ở cho học sinh nghèo và hỗ trợ tái thiết lập sau thiên tai... Cùng với việc mở rộng quy mô và đối tượng, ngân sách dành cho các hoạt động xã hội của Công ty tăng bình quân khoảng 19%/năm.

Khép lại chặng đường 5 năm giai đoạn 2021–2025 với kết quả tích cực đồng thời cả các mục tiêu tài chính và phi tài chính, bao trùm toàn diện các chủ đề kinh tế, quản trị và xã hội là sự khẳng định thuyết phục về thực thi phát triển bền vững của Công ty. Trong giai đoạn tiếp theo, chúng tôi sẽ tiếp tục kiên định định hướng phát triển bền vững với việc đặt ra các mục tiêu thách thức hơn & hướng đến các chuẩn mực cao hơn nhằm “Nâng tầm vị thế” mang lại giá trị bền vững cho cổ đông, khách hàng, người lao động & các bên liên quan.

Trân trọng./.

Tổng Giám Đốc

Nhữ Đình Hòa

GẮN KẾT MỤC TIÊU TOÀN CẦU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (SDGS) VÀ GRI STANDARDS TRONG QUẢN TRỊ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDGs), còn được gọi là Mục tiêu toàn cầu, là mục tiêu phổ quát được thiết kế nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030 ở mỗi quốc gia thành viên Liên hiệp quốc (LHQ). 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) dựa trên sáu chủ đề bao gồm: nhân phẩm, con người, hành tinh, quan hệ đối tác, công lý và thịnh vượng.



Nguồn: <https://vietnam.un.org/vi/sdgs>

Trên cơ sở đối chiếu các chỉ tiêu GRI Standards với các Mục tiêu Phát triển bền vững toàn cầu (SDGs), BVSC đã tiến hành xác định các vấn đề trọng yếu, đồng thời xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động dựa trên quá trình đánh giá, phân tích chiến lược phát triển chung của công ty. Từ đó, tiến hành lựa chọn các mục tiêu đưa vào định hướng hành động nhằm đảm bảo phát triển bền vững là một trong những chiến lược cốt lõi của doanh nghiệp, cụ thể:

BVSC ĐÃ VÀ ĐANG THAM GIA ĐÓNG GÓP VÀO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
1	Kinh tế	<u>8.</u> Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế <u>16.</u> Hòa bình, Công lý và Thể chế vững mạnh	GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế	Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, với mục tiêu tăng trưởng kinh tế ổn định gắn liền với lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.	- Công ty giữ vững ổn định tăng trưởng hiệu quả kinh tế tạo ra: - Tổng doanh thu và thu nhập khác 2025: 1104,66 tỷ đồng, tăng 8,7% so với năm 2024 - Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 224,5 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2024; trong đó, lợi nhuận sau thuế thực hiện là 204,4 tỷ đồng, giảm nhẹ 1% so với năm 2024. - Trong năm 2025, Công ty tập trung nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, hoàn tất kết nối hệ thống giao dịch KRX, qua đó hỗ trợ phát triển sản phẩm, dịch vụ cạnh tranh, gia tăng giá trị cho khách hàng; đồng thời cải thiện chính sách phúc lợi, chế độ lương, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, hạnh phúc cho người lao động. - Mức chi trả cổ tức ổn định (8-10%) tạo ra giá trị cho cổ đông. - Quản trị Công ty theo các thông lệ quốc tế tốt nhất. - Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của cổ đông thông qua việc công bố thông tin đúng, đầy đủ, minh bạch và công bằng theo quy định của pháp luật.
2	Môi trường	<u>3.</u> Sức khỏe và có cuộc sống tốt	GRI 301: Vật liệu GRI 302: Năng lượng	- Sử dụng năng lượng, nước, vật liệu (giấy) hiệu quả và tiết kiệm trong quá	- Các cán bộ BVSC chủ yếu sử dụng các nền tảng họp trực tuyến và hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử.

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
		<u>7.</u> Năng lượng sạch với giá thành hợp lý <u>12.</u> Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm	GRI 303: Nước	trình hoạt động thường ngày. - Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí. - Thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị, công nghệ tiết kiệm tài nguyên hiệu quả, chống lãng phí.	- Duy trì chính sách 5S giúp nâng cao ý thức của cán bộ trong việc giữ gìn vệ sinh khu vực văn phòng, bảo vệ môi trường. - Không ghi nhận trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường.
			GRI 305: Phát thải	- Kiểm soát tối đa lượng khí thải ra ngoài Môi trường	- BVSC luôn trang bị, sử dụng những phương tiện vận chuyển hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn về khí thải và đăng kiểm theo quy định của Nhà nước. - Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp đúng lịch trình các thiết bị theo hướng dẫn của nhà cung cấp, để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng. - Luôn khuyến khích các CBNV sử dụng các phương tiện công cộng để di chuyển, nhằm giảm tải lượng khí CO2 ra ngoài môi trường. - Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng.
3	Xã Hội	<u>1.</u> Xóa nghèo <u>2.</u> Không còn nạn đói <u>3.</u> Sức khỏe và có cuộc sống tốt <u>4.</u> Giáo dục có chất	GRI 413: Cộng đồng địa phương	- Tổ chức các chương trình từ thiện đến các địa bàn, các hộ gia đình nghèo, gặp khó khăn,	- Năm 2025, BVSC đã triển khai nhiều chương trình dành cho cộng đồng, bao gồm: tài trợ chi phí sinh hoạt hàng tháng, chi phí xây dựng & sửa chữa nhà cửa, trao tặng quà và nhu yếu phẩm cho hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất cho trường học và tặng quà cho em học

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
		lượng 5. Bình đẳng giới 8. Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế 10. Giảm bất bình đẳng		hoặc các tình gặp thiên tai, bão lũ... - Thực hiện quyền góp các nhu yếu phẩm cần thiết đến các các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách trên toàn quốc	sinh; thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; và kêu gọi ủng hộ đồng bào vùng thiên tai, lũ lụt. Tổng ngân sách thực hiện hơn 1 tỷ đồng. - Hưởng ứng và đồng hành cùng chính phủ trong chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”. Trong năm 2025 Công ty đã hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 ngôi nhà tại Lạng Sơn và 09 ngôi nhà tại Thái Nguyên giúp các hộ gia đình khó khăn ổn định cuộc sống. - Không phát sinh tác động tiêu cực đáng kể đến cộng đồng địa phương
			GRI 401: Việc làm	Mở rộng cơ hội việc làm cho người lao động, xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc	- Tỷ lệ tuyển dụng mới trong năm: 11%. - Thu nhập bình quân của người lao động: 39 triệu đồng/người/tháng, tăng 15% so với 2024 - 100% cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
			GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Cải thiện môi trường làm việc tốt, an toàn; sức khỏe của người lao động được bảo vệ và an tâm về tài chính trước những rủi ro không may xảy ra liên quan đến sức khỏe.	- 100% cán bộ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. - Triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung cho người lao động: + Bảo hiểm sức khỏe toàn diện: 2,1 tỷ đồng + Bảo hiểm các bệnh ung thư: 290 triệu đồng + Bảo hiểm nhân thọ: 19,6 tỷ đồng +Bổ sung chương trình Hưu trí tự nguyện - Bổ sung chương trình “BVSC Milestones” & mở rộng điều kiện sử dụng quyền lợi nghỉ sinh nhật. - Tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động. - Tiếp tục cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm mới các thiết bị công cụ dụng cụ nhằm cải thiện chất lượng môi trường làm việc
			GRI 404: Giáo dục và đào tạo	Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn và kỹ năng tốt, có khả năng thích nghi với sự thay đổi	- Tổng số giờ đào tạo: 15.557 giờ, tăng 6% so với năm 2024 - Tổng số lượt cán bộ tham gia đào tạo: 480 lượt, tăng 8% so với năm 2024. - Tổng số lao động có chứng chỉ hành nghề CK: 173 người. Tăng 5% so với 2024 - Tổng chi phí đào tạo: 1,4 tỷ đồng

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
			GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	Xây dựng môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng, người lao động được tôn trọng, được phát huy tối đa năng lực của bản thân	- Không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số trong tất cả các chính sách nhân sự của Công ty - Lao động nữ chiếm 50% trên tổng số nhân sự - 45% lãnh đạo quản lý là nữ - Dân tộc thiểu số: 03 người

GRI 1. NGUYÊN TẮC LẬP BÁO CÁO

Tại BVSC, Báo cáo Phát triển bền vững được lập định kỳ hàng năm nhằm rà soát định hướng chiến lược, đánh giá toàn diện các tác động của Công ty trên các khía cạnh Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG). Báo cáo không chỉ góp phần giúp Công ty nhận diện các vấn đề trọng yếu và nâng cao tính minh bạch trong công bố thông tin, mà còn đóng vai trò nền tảng để tích hợp các yếu tố ESG vào hệ thống quản trị, điều hành và ra quyết định."

Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI

Báo cáo phát triển bền vững của BVSC được xây dựng cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025. Báo cáo được lập có tham chiếu theo Bộ tiêu chuẩn GRI 2021 (*with reference to GRI Standards 2021*)

Nguyên tắc báo cáo:

Báo cáo phát triển bền vững của BVSC xác định nội dung báo cáo bằng việc tuân thủ các nguyên tắc báo cáo theo tiêu chuẩn GRI:

+ *Bối cảnh phát triển bền vững:*

Năm 2025, phát triển bền vững không còn mang tính khuyến khích mà đang dần trở thành yêu cầu bắt buộc, với các tiêu chuẩn công bố thông tin ESG ngày càng chặt chẽ trên toàn cầu. Các cam kết Net Zero được cụ thể hóa thông qua các chính sách và rào cản kỹ thuật xanh, trong đó Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của Liên minh châu Âu đang trong giai đoạn hoàn tất trước khi chính thức áp dụng từ năm 2026, buộc các doanh nghiệp phải minh bạch hơn về lượng phát thải trong toàn bộ chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, dòng vốn tài chính xanh tiếp tục được phân bổ có chọn lọc, ưu tiên các tổ chức và doanh nghiệp có năng lực quản trị rủi ro khí hậu và chiến lược phát triển bền vững rõ ràng.

Tại Việt Nam, năm 2025 ghi nhận những bước tiến trong việc hoàn thiện khung pháp lý liên quan đến tài chính xanh, tạo điều kiện cho việc huy động vốn phục vụ tăng trưởng xanh và chuyển dịch năng lượng. Đồng thời, yêu cầu công bố thông tin ESG đối với các doanh nghiệp niêm yết ngày càng được nâng cao, không chỉ nhằm đáp ứng quy định mà còn trở thành yếu tố quan trọng để các nhà đầu tư đánh giá mức độ minh bạch, năng lực quản trị và khả năng thích ứng với các rủi ro phi tài chính.

Bên cạnh đó, tháng 02/2026, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế đã công bố Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam (CG Code 2026) gồm 9 nguyên tắc, bao quát các nội dung cốt lõi của quản trị công ty hiện đại. Một điểm nhấn nổi bật của bộ nguyên tắc này là việc tăng cường tích hợp các yếu tố phát triển bền vững và ESG vào khuôn khổ quản trị. Theo đó, Hội đồng Quản trị được khuyến nghị chủ động xem xét các rủi ro và cơ hội liên quan đến môi trường, xã hội đặc biệt là rủi ro biến đổi khí hậu trong quá trình hoạch định chiến lược và giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đây được xem là bước tiến quan trọng, giúp Việt Nam tiệm cận hơn với các thông lệ quốc tế và các chuẩn mực công bố thông tin bền vững đang được áp dụng trên toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, các tổ chức tài chính, bao gồm các công ty chứng khoán, ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy dòng vốn hướng tới các hoạt động đầu tư bền vững. Với định hướng phát triển bền vững được kiên trì theo đuổi trong nhiều năm qua, BVSC tiếp tục nỗ lực duy trì tăng trưởng ổn định, nâng cao chất lượng dịch vụ và quản trị doanh nghiệp, đồng thời tích cực đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển bền vững của thị trường tài chính.

- + *Tính đầy đủ*: Thông tin đưa ra trong báo cáo được sử dụng số liệu đầy đủ với phạm vi chủ đề rõ ràng và phạm vi thời gian rõ ràng.
- + *Tính chính xác*: Mọi thông tin cung cấp trong báo cáo đều được đo lường và tính toán cụ thể. Hạn chế mọi sự ước tính trong phạm vi báo cáo này.
- + *Tính cân đối*: Báo cáo được cân nhắc công bố thông tin minh bạch cả những chỉ tiêu tích cực và tiêu cực (nếu có).
- + *Tính rõ ràng*: Báo cáo được diễn giải và sử dụng ngôn từ dễ hiểu, hạn chế sử dụng các thuật ngữ chuyên môn.
- + *Khả năng so sánh*: Các số liệu trong báo cáo hầu hết đều có so sánh với cùng kỳ trước đó.
- + *Tính kịp thời*: Báo cáo được lập vào tháng 3/2026 để công bố số liệu trong phạm vi từ 1/1/2025 đến 31/12/2025 để đảm bảo tính kịp thời, cập nhật nhất có thể.
- + *Khả năng có thể kiểm chứng*: Thông tin trong báo cáo được thu thập và tổng hợp từ các hệ thống dữ liệu nội bộ, đảm bảo có thể truy xuất, đối chiếu và kiểm tra khi cần thiết.

Mục lục GRI

Báo cáo này được lập tham chiếu theo Bộ tiêu chuẩn GRI 2021 (*with reference to GRI Standards 2021*), bao gồm các nội dung công bố theo các chuẩn: GRI 2: Thông tin chung; GRI 3: Các chủ đề trọng yếu; GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế 2016; GRI 301: Vật liệu; GRI 302: Năng lượng 2016; GRI 303: Nước và nước thải 2018; GRI 305: Phát thải 2016; GRI 401: Việc làm 2016; GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp 2016; GRI 404: Giáo dục và đào tạo 2016; GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016; GRI 413: Cộng đồng địa phương.

GRI 2. THÔNG TIN CHUNG

1. Hồ sơ tổ chức

2-1 Thông tin tổ chức

Tên pháp lý: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Quyền sở hữu và hình thức pháp lý:

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt có cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).
- Giấy phép hoạt động kinh doanh số: 01/GPHĐKD do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.

Các địa điểm hoạt động: BVSC hoạt động chủ yếu tại Việt Nam, với trụ sở chính và các chi nhánh/phòng giao dịch tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh

2-2 Các đơn vị thuộc phạm vi báo cáo

Phạm vi báo cáo bao gồm phạm vi hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC). BVSC là một pháp nhân độc lập và không có công ty con hoặc đơn vị thành viên. Do đó, các số liệu được trình bày trên cơ sở riêng lẻ và áp dụng thống nhất cho tất cả các công bố liên quan.

2-3 Kỳ báo cáo, tần suất và liên hệ

Chu kỳ báo cáo: Thường niên

Kỳ báo cáo: Các thông tin trong báo cáo này được lập dựa trên các dữ liệu từ ngày 1/1/2025 đến 31/12/2025.

Ngày phát hành báo cáo gần nhất: phát hành Báo cáo phát triển bền vững tích hợp cùng Báo cáo thường niên, ngày 17/04/2025.

Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo:

Họ và tên: Bùi Thị Mai Hiền.

E-mail: hienbtm@bvsc.com.vn

Chức vụ: Thư ký công ty.

Điện thoại: 0243 928 8080 – 600

2-4 Điều chỉnh lại thông tin

Không có sự điều chỉnh hoặc trình bày lại thông tin so với các báo cáo trước.

2-6 Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động: Dịch vụ tài chính – chứng khoán.

Hoạt động, sản phẩm và dịch vụ: BVSC hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính – chứng khoán, cung cấp các dịch vụ môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư, tư vấn doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư, tự doanh và các dịch vụ tài chính liên quan, phục vụ khách hàng cá nhân và tổ chức trong nước và nước ngoài.

(Mô tả hoạt động của tổ chức xem chi tiết xem Chương I – Giới thiệu chung.)

Chuỗi giá trị hoạt động và các mối quan hệ kinh doanh của BVSC:

Chuỗi giá trị của BVSC được hình thành từ sự kết nối giữa nền tảng vận hành, các hoạt động kinh doanh cốt lõi và nhóm khách hàng/đối tác. Trên cơ sở hệ thống công nghệ, dữ liệu thị trường và hạ tầng tài chính, Công ty triển khai các hoạt động như môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư, ngân hàng đầu tư và cung cấp các dịch vụ tài chính. Các sản phẩm và dịch vụ của BVSC được cung cấp tới nhà đầu tư cá nhân, tổ chức, các quỹ đầu tư và định chế tài chính trong và ngoài nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.

BVSC duy trì các mối quan hệ kinh doanh với các tổ chức tài chính, ngân hàng, các Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, cũng như các quỹ đầu tư và định chế tài chính trong và ngoài nước. Đồng thời, Công ty tăng cường hợp tác với các hiệp hội nghề nghiệp và các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Trong kỳ báo cáo, không có thay đổi trọng yếu liên quan đến lĩnh vực hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh của Công ty.

2. Người lao động

2-7 Thông tin về người lao động

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động làm việc tại Công ty là 709 người, giảm không đáng kể (-1.4%) so với năm 2024. Trong đó, lao động làm việc chính thức toàn thời gian là 294

người, ngoài ra Công ty có sử dụng lao động theo hình thức hợp tác nhằm hỗ trợ hoạt động môi giới giới thiệu khách hàng giao dịch chứng khoán tại Công ty.

Số liệu được ghi nhận tại thời điểm cuối kỳ báo cáo và được tổng hợp từ hệ thống quản lý nhân sự tập trung của Công ty.

Chỉ tiêu	Theo giới tính					Theo khu vực		
	Nữ	Nam	Khác	Không công bố	Tổng	Hà Nội	TP. Hồ Chí Minh	Tổng
Số lượng người lao động	356	353			709	427	282	709
Số lao động chính thức (permanent employees)	158	136			294	171	123	294
Số lao động thời vụ (temporary employees)					0			0
Số lao động không được đảm bảo giờ làm (non-guaranteed hours)					0			0
Số lao động toàn thời gian (full-time)	158	136			294	171	123	294
Số lao động bán thời gian (part-time)	198	217			415	256	159	415

3. Quản trị

2-9 Cơ cấu và thành phần Hội đồng quản trị

Chi tiết xem tại Chương II- Quản trị Công ty.

2-10 và 2-17 Đề cử và lựa chọn Hội đồng quản trị

Theo quy định Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty: tất cả các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người đại diện đề cử ứng viên bầu là Thành viên HĐQT, Thành viên BKS. Việc biểu quyết bầu Thành viên HĐQT và Thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 28 của Điều lệ công ty.

HĐQT Công ty luôn đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và không điều hành: BVSC luôn duy trì tỷ lệ 4/5 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành; có 01 Thành viên là thành viên độc lập HĐQT. Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. Các thành viên không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty.

Ban kiểm soát gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều làm việc theo chế độ chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức danh quản lý hay kiêm nhiệm các công việc khác tại BVSC;

Mục 2-11 đến 2-14 Vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong quản trị và phát triển bền vững; Vai trò của Bộ máy quản trị trong Giám sát và Báo cáo tác động.

BVSC duy trì khung quản trị hiệu quả nhằm đảm bảo các nguyên tắc phát triển bền vững được tích hợp xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, xác lập tầm nhìn dài hạn và lồng ghép các yếu tố ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào chiến lược phát triển. Đồng thời, HĐQT giám sát hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ pháp luật và cân bằng lợi ích giữa các bên liên quan.

Ban Điều hành giữ vai trò trung tâm trong việc hiện thực hóa các định hướng phát triển bền vững thành các kế hoạch hành động cụ thể. Ban Điều hành chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai các mục tiêu bền vững gắn với hoạt động kinh doanh, phân bổ nguồn lực hợp lý, tổ chức thực hiện trên toàn hệ thống và giám sát, đánh giá hiệu quả thông qua các chỉ số đo lường cụ thể. Đồng thời, Ban Điều hành đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quản trị rủi ro liên quan đến ESG và thúc đẩy đổi mới sáng tạo theo hướng bền vững. Không chỉ dừng lại ở hoạt động vận hành, Ban Điều hành còn góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp có trách nhiệm và tăng cường gắn kết với các bên liên quan, qua đó đưa phát triển bền vững trở thành một yếu tố cốt lõi và lợi thế cạnh tranh của Công ty.

Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty được xây dựng theo tham chiếu tiêu chuẩn GRI và được tích hợp trong Báo cáo thường niên. Quá trình lập báo cáo có sự phối hợp của các phòng ban nghiệp vụ liên quan, dưới sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời được báo cáo và giám sát ở cấp HĐQT nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Chi tiết các hoạt động của Hội đồng quản trị xem tại Báo cáo Hội đồng quản trị - Chương III- Báo cáo tình hình thực hoạt động 2025

2-15 Xung đột lợi ích

Công ty luôn duy trì các tiêu chuẩn cao nhất về liêm chính, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong toàn bộ hoạt động kinh doanh. Chính sách quản lý xung đột lợi ích được thiết lập nhằm nhận diện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các tình huống trong đó lợi ích cá nhân có thể ảnh hưởng, hoặc bị xem là ảnh hưởng, đến tính khách quan và độc lập trong quá trình ra quyết định của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Thành viên Ban điều hành, cán bộ, nhân viên, cổ đông và các bên liên quan của Công ty.

Xung đột lợi ích có thể phát sinh trong nhiều bối cảnh, bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch với bên liên quan, hoạt động đầu tư cá nhân, quan hệ thân nhân trong chuỗi cung ứng, hoặc việc tiếp nhận quà tặng và lợi ích không phù hợp. Công ty yêu cầu tất cả nhân sự, bao gồm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Thành viên Ban điều hành, cán bộ, nhân viên và người lao động, phải chủ động kê khai đầy đủ, trung thực và kịp thời các xung đột lợi ích tiềm ẩn hoặc thực tế theo quy trình nội bộ.

Công ty áp dụng các cơ chế kiểm soát nhằm đảm bảo xung đột lợi ích được quản lý hiệu quả, bao gồm: (i) ban hành các quy định nội bộ để kiểm soát xung đột lợi ích và ngăn ngừa giao dịch tư lợi, được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, Nội quy lao động và các văn bản nội bộ khác của Công ty; (ii) xây dựng quy trình phê duyệt độc lập đối với các giao dịch có liên quan; (iii) áp dụng nguyên tắc loại trừ cá nhân có xung đột lợi ích khỏi quá trình thảo luận và quyết định; và (iv) thiết lập hệ thống giám sát, kiểm toán nội bộ định kỳ.

Thông tin về người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, các giao dịch với bên liên quan, được Công ty công bố theo quy định tại Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị công ty và các công bố thông tin của Công ty.

2-18 Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Chi tiết xem lại Chương III- Báo cáo tình hình hoạt động 2025

Mục 2-19 đến 2-20 Chính sách thù lao

Chi tiết xem tại Mục 6 - Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc - Chương II- Quản trị Công ty.

4. Chiến lược, chính sách và thực tiễn

2-22 Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững

Chi tiết xem tại Thông điệp của Tổng Giám đốc

2-23 Cam kết về chính sách

BVSC cam kết tuân thủ pháp luật, các chuẩn mực quản trị và nguyên tắc kinh doanh có trách nhiệm, đảm bảo minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và bảo vệ quyền lợi của khách hàng, cổ đông và các bên liên quan. Công ty đề cao các giá trị liêm chính, minh bạch và trách nhiệm trong toàn bộ hoạt động.

BVSC tôn trọng các quyền cơ bản của con người, xây dựng môi trường làm việc công bằng và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính minh bạch, an toàn cho khách hàng.

Các cam kết và nguyên tắc này được thể hiện trong hệ thống Quy chế nội bộ, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp và các chính sách liên quan, được phê duyệt, giám sát bởi Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, áp dụng trong toàn bộ hoạt động và các mối quan hệ kinh doanh. Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật các chính sách nhằm đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và thông lệ quản trị.

Các chính sách được phổ biến tới người lao động thông qua đào tạo và truyền thông nội bộ, đồng thời được truyền đạt tới khách hàng và đối tác qua các quy định giao dịch và kênh công bố thông tin của Công ty. Chi tiết hệ thống quy chế được công bố tại:

<https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/dieu-le-va-quy-che/>

2-24 Triển khai các cam kết chính sách

Các cam kết về kinh doanh có trách nhiệm, tuân thủ pháp luật và phát triển bền vững của BVSC được triển khai thông qua:

- Hệ thống quy chế nội bộ và quy trình nghiệp vụ
- Cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro
- Các chương trình đào tạo định kỳ cho người lao động
- Hệ thống đánh giá hiệu quả công việc gắn với tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp.

Ban Điều hành và các bộ phận chức năng chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các chính sách này trong toàn bộ hoạt động của Công ty.

2-25 và 2-26 Cơ chế tiếp nhận phản ánh và khiếu nại và khắc phục các tác động tiêu cực

BVSC thiết lập đa dạng kênh tiếp nhận phản ánh, khiếu nại nhằm đảm bảo kịp thời, minh bạch, bảo mật và tuân thủ pháp luật, gồm: hotline, email, website/cổng thông tin, hòm thư góp ý và ứng dụng nội bộ. Việc tiếp nhận do các bộ phận chuyên trách thực hiện: Trung tâm Chăm sóc khách hàng 24/7 (khách hàng, đối tác và các bên liên quan khác), Quan hệ nhà đầu tư (cổ đông, nhà đầu tư) và Nhân sự & Công đoàn (người lao động).

Quy trình xử lý khiếu nại tại BVSC được thực hiện minh bạch theo các bước: tiếp nhận và ghi nhận đầy đủ thông tin, phân loại mức độ; xác minh, điều tra khách quan (có thể có bên thứ ba); phản hồi ban đầu trong 1–2 ngày làm việc; đưa ra kết luận và phương án xử lý phù hợp (xin lỗi, bồi thường, điều chỉnh hoặc xử lý vi phạm); thông báo kết quả chính thức kèm giải thích rõ ràng; cuối cùng lưu trữ, tổng hợp hồ sơ để báo cáo và cải thiện quy trình.

Trong trường hợp khiếu nại tiêu cực được xác định là đúng, Công ty triển khai khắc phục theo quy trình toàn diện: xác định tác động về môi trường, xã hội và kinh tế; áp dụng biện pháp theo từng giai đoạn gồm ngắn hạn (dừng hoạt động gây hại, giảm thiểu ngay), trung hạn (điều chỉnh quy trình, đào tạo lại) và dài hạn (đầu tư công nghệ, nâng cao quản trị). Đồng thời, thực hiện bồi thường, hỗ trợ phục hồi cho các bên bị ảnh hưởng và tăng cường phòng ngừa tái diễn thông qua cập nhật quy chế, kiểm soát chặt chẽ và hệ thống cảnh báo sớm; cơ chế được giám sát, đánh giá và cải tiến định kỳ nhằm bảo đảm minh bạch, hiệu quả.

2-28 Thành viên các hiệp hội

BVSC là hội viên của:

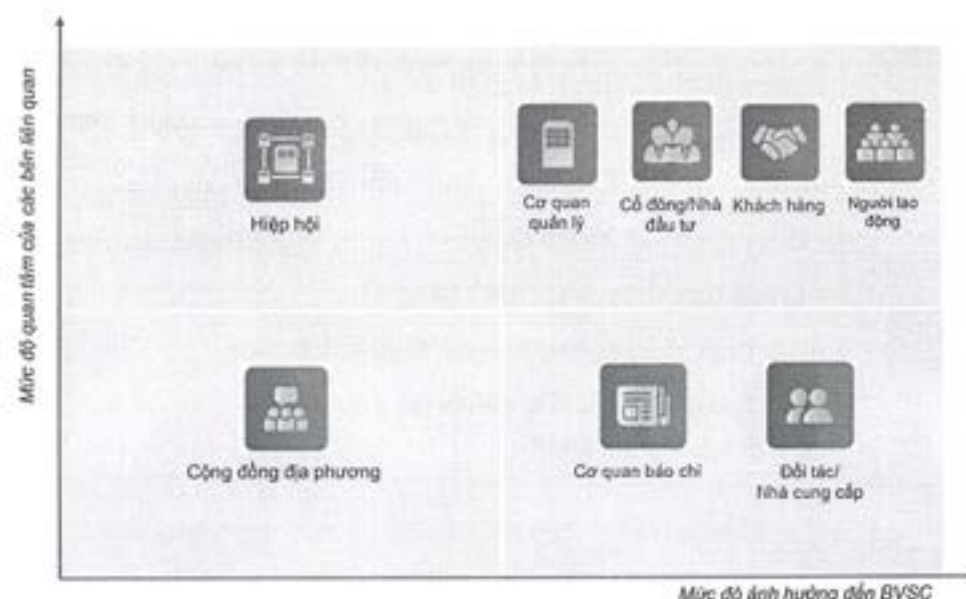
- Hiệp hội kinh doanh chứng khoán.
- Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính.
- Hiệp hội kinh doanh trái phiếu.

5. Sự tham gia của các bên liên quan

2-29 Cách tiếp cận với các bên liên quan

(i) Danh sách các nhóm liên quan và mức độ quan tâm

- Cổ đông/ Nhà Đầu tư.
- Cơ quan quản lý.
- Các hiệp hội.
- Khách hàng.
- Cơ quan báo chí.
- Người lao động.
- Cộng đồng đại chúng.
- Đối tác/ Nhà cung cấp.



(*) Các bên liên quan trong cùng một ô được xem là có mức độ ảnh hưởng và mức độ quan tâm tương đương; việc sắp xếp không hàm ý thứ tự ưu tiên trong từng nhóm.

(ii) Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan

BVSC xác định các bên liên quan dựa trên ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của BVSC đến họ hoặc những cá nhân/tổ chức có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của BVSC. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; Mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp. Công ty không chỉ lắng nghe mà còn xây dựng đối thoại hai chiều, qua đó các ý kiến đóng góp được coi trọng, định hình những quyết sách quan trọng, đặc biệt là các vấn đề về quản trị công ty, phát triển nguồn lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường. Chính qua những tương tác trọng yếu này, đã giúp BVSC không chỉ có được những sáng kiến tối ưu cho doanh nghiệp mà còn đảm bảo rằng mọi hành động đều hướng đến lợi ích chung, mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.

(iii) Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan

Công ty nhận diện các bên liên quan và thực hiện phương pháp tiếp cận để biết các vấn đề được các bên liên quan như sau:

Các Bên liên quan	Kênh truyền thông/gặp gỡ	Tần suất
<i>Cổ đông/ Nhà đầu tư</i>	- Đại hội cổ đông. - Bộ phận quan hệ cổ đông (email/ hotline). - Bản tin nhà đầu tư - Gặp gỡ trực tiếp/ trực tuyến nhà đầu tư. - Sàn giao dịch và các xuất bản báo chí. - Các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu nhà đầu tư. - Website, Fanpage, Zalo công ty	- Thường niên hoặc bất thường (ĐHĐCĐ) - Thường xuyên / khi phát sinh (trả lời thắc mắc, gặp gỡ NĐT) - Hàng quý (bản tin NĐT)
<i>Khách hàng</i>	- Đội ngũ nhân viên môi giới/ tư vấn. - Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến từ sàn giao dịch. - Hội nghị tri ân khách hàng. - Trung tâm chăm sóc khách hàng số - Hội thảo phân tích và khuyến nghị đầu tư. - Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại, mạng xã hội).	- Hàng ngày / thường xuyên - Định kỳ hàng năm (hội nghị khách hàng) - Định kỳ hoặc khi phát sinh (webinar, chăm sóc KH)

<i>Cơ quan quản lý</i>	- Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu của các cơ quan quản lý. - Thông qua hội nghị, Hội thảo, đào tạo do các cơ quan quản lý tổ chức. - Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến. - Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại).	- Định kỳ theo quy định - Khi phát sinh / theo yêu cầu
<i>Hiệp hội</i>	- Sinh hoạt thường kỳ. - Thông qua các hội thảo, diễn đàn, sự kiện. - Thông qua các thảo luận, đóng góp ý kiến trong các chương trình sinh hoạt định kỳ.	- Định kỳ - Khi có chương trình / sự kiện
<i>Cơ quan báo chí</i>	- Tổ chức họp báo (trực tiếp/trực tuyến) - Các chương trình gặp mặt phóng viên báo chí thường niên. - Tiếp xúc trực tiếp qua phòng vấn/ giao lưu kết nối.	- Định kỳ hàng năm - Khi phát sinh
<i>Đối với người lao động</i>	- Đối thoại định kỳ/ đối thoại theo yêu cầu tại nơi làm việc và Hội nghị người lao động định kỳ hàng năm. - Các hội nghị sơ kết/ tổng kết. - Thông qua vai trò của người quản lý trực tiếp. - Thông qua vai trò của Công đoàn và Bộ phận nhân sự. - Chương trình tập huấn văn hóa doanh nghiệp. - Tọa đàm và các chương trình đào tạo nội bộ. - Thông qua kênh truyền thông nội bộ Email, Fanpage, Zalo.	- Định kỳ hàng năm (Hội nghị NLĐ) - Định kỳ hoặc theo chương trình (Sự kiện Happy Friday, gặp mặt đầu xuân....) - Thường xuyên / hàng ngày
<i>Cộng đồng</i>	- Thông qua chính quyền địa phương/ cơ quan sở tại. - Các ấn phẩm, sản phẩm mới ra mắt của Công ty - Thông qua các kênh truyền thông, mạng xã hội (Website, Fanpage, Zalo..)	- Khi triển khai hoạt động - Thường xuyên

(iv) Các vấn đề quan tâm của các bên liên quan và phản hồi của BVSC:

BVSC duy trì trao đổi thường xuyên với các bên liên quan nhằm hiểu rõ các mối quan tâm và kỳ vọng của họ. Thông qua các kênh tương tác đa dạng, Công ty tiếp nhận ý kiến phản hồi và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời đóng góp vào sự phát triển bền vững của thị trường và cộng đồng.

Nhóm/ bên quan tâm	Các vấn đề quan tâm chính	Phản hồi / Hành động của BVSC
Cổ đông/Nhà đầu tư.	Hiệu quả hoạt động kinh doanh; minh bạch thông tin; nâng cao năng lực quản trị; tăng trưởng giá trị doanh nghiệp; chính sách cổ tức ổn định.	Hoàn thành kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua; chủ động công bố thông tin minh bạch và đảm bảo đối xử bình đẳng với cổ đông; nâng cao hệ thống quản trị công ty và chuyên nghiệp hóa hoạt động IR; duy trì chính sách cổ tức ổn định; đa dạng hóa các kênh kết nối với nhà đầu tư.
Cơ quan quản lý	Tuân thủ pháp luật; thực hiện nghĩa vụ thuế; tuân thủ chặt chẽ các Điều luật, Quy định, Ban hành được đề ra bởi các cơ quan chức năng; đóng góp vào sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.	Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật và nghĩa vụ thuế; thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng hạn; tham gia các diễn đàn, đóng góp ý kiến xây dựng khung pháp lý cho thị trường; tích cực tham gia hoạt động của các Sở giao dịch.
Các Hiệp hội	Tham gia tích cực vào hoạt động của các hiệp hội nghề nghiệp; thực hiện nghĩa vụ thành viên.	Là thành viên và tích cực tham gia vào hoạt động của các Hiệp hội bao gồm Hiệp hội kinh doanh trái phiếu, Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam, Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam. Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính theo quy định của Hiệp hội.
Khách hàng	Chất lượng dịch vụ tốt và giá thành cạnh tranh. Địa điểm giao dịch thuận lợi. Giao dịch thuận tiện, an toàn và bảo mật. Nhân viên thân thiện, cởi mở và tận tâm. Sản phẩm đa dạng đáp ứng nhu cầu nhiều phân khúc khách hàng khác nhau.	Nâng cao trình độ đội ngũ nhân sự và chất lượng báo cáo, khuyến nghị đầu tư. Chính sách phí giao dịch, lãi suất margin và ứng trước cạnh tranh và linh hoạt. Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới giao dịch. Đầu tư xây dựng nâng cấp toàn diện nền tảng giao dịch trực tuyến Bwise và cho ra mắt App BVSC Invest thay thế ứng dụng cũ với nhiều tiện ích đi kèm, dịch vụ non-prefunding.

Nhóm/ bên quan tâm	Các vấn đề quan tâm chính	Phản hồi / Hành động của BVSC
		Triển khai các chương trình khuyến mại và sự kiện tri ân xuyên suốt năm và hướng tới kỷ niệm 26 năm thành lập Công ty, các chương trình CSKH trong hệ sinh thái Bảo Việt trong sự kiện kỷ niệm 60 năm thành lập Tập đoàn, nhằm tăng cường sự gắn kết với khách hàng. Thực hiện các chuỗi series Giải mã thị trường, webinar Giải mã xu hướng . Tăng cường CSKH trên nền tảng số thông qua vai trò của trung tâm CSKH. Đầu tư nhiều nguồn lực đảm bảo an ninh thông tin, đảm bảo an toàn cho hệ thống và thông tin khách hàng
Cơ quan báo chí	Khả năng tiếp cận thông tin về hoạt động Công ty kịp thời và thuận lợi. Phối hợp với các cơ quan báo chí trong công tác truyền thông về thị trường.	Chủ động cung cấp thông cáo báo chí về kết quả kinh doanh định kỳ; cập nhật thông tin minh bạch, kịp thời về các sự kiện và hoạt động của Công ty; cung cấp các phân tích, đánh giá thị trường; cử chuyên gia tham gia phỏng vấn và trao đổi với báo chí.
Người lao động.	- Đảm bảo việc làm, ổn định và phát triển đội ngũ nhân sự. - Chăm lo sức khỏe và đời sống cho người lao động, đảm bảo điều kiện làm việc tốt, an toàn vệ sinh lao động. - Cơ hội được đào tạo, phát triển bản thân. - Tạo cơ hội phát triển bình đẳng, công bằng, những đóng góp thành tích được ghi nhận. - Thu nhập ổn định và có tính cạnh tranh. - Môi trường làm việc công bằng và chuyên nghiệp.	Mở rộng hoạt động kinh doanh tạo cơ hội việc làm ổn định cho người lao động. Triển khai chương trình tuyển dụng, đào tạo bài bản các học viên nhằm tạo nguồn cung nhân lực chủ động và kiểm soát được chất lượng nhân sự. Kinh doanh hiệu quả đảm bảo chi trả thu nhập ổn định cho người lao động, nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người lao động. Xây dựng các chính sách lương thưởng cạnh tranh, phù hợp với xu hướng thị trường và đảm bảo công bằng, gắn với hiệu quả làm việc. Chế độ phúc lợi được đảm bảo, trang bị cho người lao động các chính sách bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm các bệnh ung thư... bên cạnh bảo

Nhóm/ bên quan tâm	Các vấn đề quan tâm chính	Phản hồi / Hành động của BVSC
		hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước. Đầu tư ngân sách cho hoạt động đào tạo, khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với từng vị trí nghiệp vụ. Đầu tư ngân sách và tạo điều kiện để Công đoàn, Đoàn thanh niên phát huy vai trò nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cởi mở. Các chính sách liên quan đến người lao động hướng tới mục tiêu công bằng trong nội bộ và có tính cạnh tranh với bên ngoài. Xây dựng môi trường làm việc chuẩn 5S.
Cộng đồng xã hội.	Điều kiện sống cơ bản của người dân vùng sâu vùng xa được đảm bảo. Đầu tư cho giáo dục, thể hệ tương lai. Địa phương bị thiệt hại do thiên tai lũ lụt cần được hỗ trợ để khắc phục hậu quả. Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng. Các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn cần được động viên và chia sẻ.	Triển khai các chương trình an sinh xã hội thường niên, đầu tư cho thế hệ trẻ, tri ân người có công và xóa đói giảm nghèo. Hỗ trợ cộng đồng địa phương thông qua đóng góp xây dựng và ủng hộ các điều kiện sống cơ bản, chăm sóc sức khỏe cho bà con vùng sâu vùng xa. Phối hợp tích cực với Tập đoàn Bảo Việt trong các chương trình do Tập đoàn phát động. Tuân thủ quy định chính quyền sở tại về bảo vệ môi trường. Thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh nhằm tiết kiệm năng lượng điện, nước.
Đối tác, nhà cung cấp.	Quy trình lựa chọn minh bạch; hợp đồng tuân thủ pháp luật; thanh toán đúng tiến độ; hợp tác ổn định và lâu dài.	BVSC xây dựng quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp minh bạch; các hợp đồng được rà soát pháp lý trước khi ký kết và kiểm soát trong quá trình thực hiện.

2-30 Thỏa ước thương lượng tập thể

Tỷ lệ phần trăm tổng nhân viên tham gia các thỏa ước thương lượng tập thể: 100%.

GRI 3. CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

3-1 Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu

BVSC xác định các chủ đề trọng yếu về Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) thông qua quy trình đánh giá toàn diện, nhằm đảm bảo các nội dung công bố phản ánh đầy đủ tác động của Công ty và đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan. Quy trình xác định chủ đề trọng yếu được thực hiện qua các bước chính sau:

Bước 1: Xác định các chủ đề liên quan đến phát triển bền vững

BVSC tiến hành rà soát và xác định danh sách các chủ đề phát triển bền vững trên cơ sở các xu hướng ESG trong nước và quốc tế, quy định pháp lý hiện hành và đặc thù hoạt động của ngành chứng khoán. Đồng thời, Công ty tham chiếu các khuôn khổ, chuẩn mực báo cáo và thông lệ quốc tế (như GRI, SDGs) nhằm đảm bảo các chủ đề được xác định phù hợp với yêu cầu công bố và thông lệ thị trường.

Bước 2: Đánh giá tác động và mức độ quan tâm của các bên liên quan

Trên cơ sở danh sách các chủ đề đã xác định, BVSC thực hiện đánh giá mức độ tác động của từng chủ đề đối với hoạt động của Công ty, đồng thời xem xét mức độ quan tâm của các bên liên quan (bao gồm cả bên ngoài và nội bộ)

Bước 3: Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được quan tâm

Dựa trên kết quả đánh giá, BVSC tổng hợp và lựa chọn các chủ đề có mức độ ưu tiên cao để xác định là các chủ đề trọng yếu. Danh sách các chủ đề này được trình Ban lãnh đạo xem xét, phê duyệt và làm cơ sở cho việc xây dựng nội dung Báo cáo phát triển bền vững.

BVSC thực hiện rà soát và cập nhật các chủ đề trọng yếu định kỳ hằng năm, nhằm đảm bảo phù hợp với sự thay đổi của môi trường kinh doanh và kỳ vọng của các bên liên quan.

3-2 Danh sách chủ đề trọng yếu

Dựa trên kết quả đánh giá tại mục 3-1, BVSC xác định các chủ đề trọng yếu phản ánh những tác động kinh tế, môi trường và xã hội quan trọng phát sinh từ hoạt động của Công ty, đồng thời có ảnh hưởng đáng kể đến quyết định của các bên liên quan.

Các chủ đề trọng yếu được tổng hợp và trình bày trong bảng dưới đây:

STT	Chủ đề trọng yếu	Mã GRI	Tác động chính	Phạm vi tác động (Nội bộ/bên ngoài)	Nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng
1	Hiệu quả kinh tế	GRI 201	Tạo ra giá trị kinh tế cho cổ đông, người lao động và Nhà nước thông qua hoạt động kinh doanh	Nội bộ và bên ngoài	Cổ đông, người lao động, cơ quan quản lý Nhà nước

STT	Chủ đề trọng yếu	Mã GRI	Tác động chính	Phạm vi tác động (Nội bộ/bên ngoài)	Nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng
2	Năng lượng	GRI 302	Tiêu thụ điện năng trong vận hành → gián tiếp phát thải khí nhà kính	Nội bộ và bên ngoài	Người lao động, môi trường
3	Nước	GRI 303	Sử dụng tài nguyên nước trong hoạt động văn phòng	Nội bộ và bên ngoài	Môi trường, cộng đồng
4	Vật liệu	GRI 301	Sử dụng giấy và vật tư văn phòng → tiêu thụ tài nguyên	Nội bộ và bên ngoài	Môi trường
5	Phát thải	GRI 305	Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ tiêu thụ điện và nhiên liệu	Nội bộ và bên ngoài	Môi trường, xã hội
6	Việc làm	GRI 401	Tạo việc làm ổn định, thu nhập và phúc lợi cho người lao động	Nội bộ	Người lao động
7	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403	Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, giảm thiểu rủi ro tai nạn nghề nghiệp	Nội bộ	Người lao động
8	Giáo dục và đào tạo	GRI 404	Nâng cao năng lực, kỹ năng chuyên môn và cơ hội phát triển cho người lao động	Nội bộ	Người lao động
9	Sự đa dạng và Cơ hội bình đẳng	GRI 405	Thúc đẩy môi trường làm việc đa dạng, công bằng và không phân biệt đối xử	Nội bộ	Người lao động
10	Cộng đồng địa phương	GRI 413	Đóng góp tích cực thông qua các hoạt động an sinh xã hội; không phát sinh tác động tiêu cực đáng kể	Bên ngoài	Môi trường, Cộng đồng, xã hội

GRI 201 Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

BVSC là một công ty niêm yết, vì vậy, chúng tôi xác định chiến lược phát triển bền vững chỉ có thể thực hiện khi mục tiêu kinh tế được đảm bảo, bởi khi xây dựng được nguồn lực tài chính vững chắc cho doanh nghiệp, chúng tôi mới có thể đem lại lợi ích và thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm của mình cho các bên liên quan.

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

BVSC xác định hiệu quả hoạt động kinh tế thông qua các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và tăng trưởng tài sản, qua đó tạo ra giá trị kinh tế cho cổ đông, khách hàng, người lao động và Nhà nước. Hoạt động kinh doanh ổn định góp phần bảo đảm quyền lợi tài chính cho cổ đông/nhà đầu tư khách hàng, nâng cao thu nhập cho người lao động và đóng góp ngân sách nhà nước.

Các tác động tiêu cực tiềm ẩn bao gồm rủi ro từ biến động thị trường tài chính, gián đoạn hệ thống công nghệ thông tin và rủi ro vận hành có thể ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ và hiệu quả kinh doanh. Các tác động này phát sinh trong hoạt động môi giới, đầu tư, cung cấp dịch vụ tài chính và trong mối quan hệ với khách hàng, đối tác công nghệ.

3-3 c. Chính sách và cam kết

BVSC ban hành và áp dụng các chính sách về quản trị tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, an toàn thông tin và tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán. Công ty cam kết duy trì nền tảng tài chính bền vững, bảo vệ quyền lợi khách hàng và bảo đảm tính liên tục của hoạt động kinh doanh.

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

BVSC quản trị hiệu quả kinh tế dựa trên hệ thống chỉ tiêu tài chính và phi tài chính. Các chỉ tiêu tài chính gồm Tổng tài sản, tỉ lệ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm, tăng trưởng EPS, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng...và các chỉ tiêu phi tài chính gồm thị phần, chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ quản lý...

Trong năm 2025, Công ty bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính, nhân sự và công nghệ nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch kinh doanh. Đặc biệt, BVSC đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động marketing và phát triển khách hàng thông qua các chuỗi video, livestream và hội thảo trực tuyến, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp cận và chuyển đổi khách hàng. Việc chuyển dịch sang kênh số giúp Công ty mở rộng tệp khách hàng, đặc biệt ở phân khúc nhà đầu tư trẻ, đồng thời tối ưu chi phí tiếp cận và nâng cao hiệu quả khai thác khách hàng.

Song song, BVSC triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các hoạt động nội bộ như báo cáo, truyền thông và hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm tải cho nhân sự và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, Công ty đã hoàn tất kết nối và vận hành hệ thống KRX, đi cùng với việc nâng cấp hạ tầng công nghệ, hoàn thiện hệ thống dự phòng (DR) và kế hoạch đảm bảo hoạt động liên tục (BCP), qua đó hạn chế rủi ro gián đoạn, đảm bảo các hoạt động giao dịch và cung cấp dịch vụ được duy trì ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. BVSC tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và an toàn hệ thống để phòng ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực tiềm ẩn, bảo đảm tính liên tục của hoạt động kinh doanh.

(Chi tiết vui lòng xem tại Chương III. Mục 2 & 3 – Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Tổng giám đốc)

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cuối cùng đối với việc quản trị các vấn đề về chỉ tiêu Hiệu quả kinh tế. Công ty thực hiện quản lý thông qua các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐ phê duyệt hàng năm. Năm 2025, BVSC đặt kế hoạch doanh thu 1025 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 180 tỷ đồng.

Hiệu quả của các hành động được giám sát thông qua hệ thống báo cáo quản trị, báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, quý và cơ chế kiểm soát của các bộ phận kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ. Các chỉ tiêu trọng yếu bao gồm doanh thu, lợi nhuận sau thuế, hiệu quả sử dụng vốn, khả năng cung cấp dịch vụ trên nền tảng số và mức độ hài lòng của khách hàng.

3-3 f. Tham vấn các bên liên quan

BVSC tiếp nhận ý kiến của cổ đông, khách hàng, cơ quan quản lý và người lao động thông qua báo cáo định kỳ, các cuộc họp, kênh chăm sóc khách hàng và khảo sát nội bộ. Các phản hồi này được sử dụng để điều chỉnh sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ và đánh giá hiệu quả các biện pháp quản lý đã triển khai.

GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

201-1 Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ

i. Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra: **1.032.294.888.258 VND.**

ii. Chi phí hoạt động vận hành: **288.984.282.874 VND.**

iii. Lương và phúc lợi của nhân viên: **361,558,366,382 VND**

iv. Các khoản thanh toán cho nhà cung cấp vốn và cổ đông: **227.474.177.265 VND.**

v. Tổng số phải nộp cho chính phủ (không bao gồm thuế thu nhập cá nhân của người lao động và nhà đầu tư, thuế nhà thầu): **36.846.529.976 VND.**

vi. Đầu tư cho cộng đồng: **1.069.086.150 VND.**

vii. Giá trị kinh tế chưa phân phối: **'Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra' trừ đi 'Giá trị kinh tế được phân bổ': 116.362.444.611 VND**

Năm 2025, giá trị kinh tế trực tiếp tạo ra của BVSC ghi nhận mức tăng trưởng khả quan, tạo cơ sở để gia tăng lợi ích chia sẻ tới các Bên liên quan. Trong đó, Công ty đặc biệt chú trọng đảm bảo thu nhập và phúc lợi cho người lao động, duy trì quan hệ hợp tác bền vững với các đối tác cung cấp dịch vụ, đồng thời tiếp tục thực hiện các cam kết đóng góp cho cộng đồng. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ tài chính, BVSC kiên định mục tiêu bảo đảm quyền lợi cho cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt ổn định và đúng quy định.

Giải thích, bao gồm phân tích các khoản phải nộp cho chính phủ theo quốc gia (nếu có)

BVSC luôn chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp cho ngân sách Nhà nước. Ngoài thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế giá trị gia tăng, trong năm 2025, BVSC cũng thực hiện khấu trừ và nộp thay thuế thu nhập cá nhân của người lao động, nhà đầu tư và thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định pháp luật, nâng tổng giá trị các khoản nộp ngân sách Nhà nước lên hơn 240 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2024.

201-3 Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác nghĩa vụ pháp lý của chế độ phúc lợi được đáp ứng: Có

Giá trị ước tính: 29,449,051,001 VND.

Có quỹ riêng để chi trả cho các nghĩa vụ trợ cấp theo chế độ hưu trí không? Không. Tuy nhiên, Công ty luôn tuân thủ việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đó quyền lợi hưu trí của người lao động tại BVSC được đảm bảo thực hiện theo luật pháp của Việt Nam. Bên cạnh đó, kể từ năm 2025, Công ty đã triển khai chương trình Quỹ hưu trí tự nguyện do Công ty quản lý quỹ Dragon Capital cung cấp. Đây là giải pháp tài chính được thiết kế như một công cụ tích lũy tài sản dài hạn và đều đặn, nhằm mục đích nâng cao thu nhập hưu trí của người tham gia.

Tỷ lệ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và Công ty: Công ty thực hiện tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động với tỷ lệ đóng đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Người lao động đóng: 10.5%
- Người sử dụng lao động đóng: 21.5%

Việc triển khai và duy trì các chế độ phúc lợi ưu việt trong những năm qua đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban lãnh đạo Công ty dành cho người lao động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, an tâm về tài chính trước những rủi ro không mong muốn xảy ra cũng như gia tăng tài chính khi nghỉ hưu.

Phần GRI 300 (Chủ đề môi trường)

Năng lượng – Nước – Vật liệu – Phát thải

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

BVSC hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, do đó các tác động môi trường chủ yếu phát sinh gián tiếp từ hoạt động vận hành. Các tác động chính bao gồm tiêu thụ điện năng, sử dụng nước và vật liệu văn phòng, từ đó gián tiếp góp phần phát sinh phát thải khí nhà kính và tiêu hao tài nguyên tự nhiên.

Các tác động tiêu cực tiềm ẩn bao gồm việc sử dụng năng lượng và tài nguyên chưa tối ưu, phát sinh lãng phí trong hoạt động vận hành hoặc gia tăng phát thải gián tiếp từ tiêu thụ điện và nhiên liệu. Các tác động này chủ yếu xảy ra trong phạm vi nội bộ Công ty và có thể ảnh hưởng đến môi trường và hiệu quả sử dụng tài nguyên.

3-3 c. Chính sách và cam kết

BVSC cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường và khuyến khích sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên trong hoạt động vận hành, qua đó giảm thiểu tác động đến môi trường.

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

BVSC triển khai các biện pháp kiểm soát và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên trong hoạt động nội bộ, bao gồm điện năng, nước, vật liệu và phát thải liên quan, trên cơ sở theo dõi định kỳ thông qua hệ thống hóa đơn và báo cáo nội bộ. Song song, Công ty thúc đẩy các chương trình nâng cao nhận thức như phong trào “Văn hóa 5S – Sàng lọc (Seiri), Sắp xếp (Seiton), Sạch sẽ (Seiso), Săn sóc (Seiketsu) và Sẵn sàng (Shitsuke)” và “BVSC – Chung tay tiết kiệm”, góp phần hình thành thói quen sử dụng tài nguyên hiệu quả trong toàn hệ thống.

Đối với điện năng:

BVSC thực hiện kiểm soát tiêu thụ điện định kỳ, kết hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Công ty tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức tiết kiệm điện của người lao động; duy trì thực hiện tắt các thiết bị điện không cần thiết khi không sử dụng.

Các thiết bị điện, bao gồm hệ thống điều hòa và chiếu sáng, được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và từng bước thay thế, nâng cấp theo hướng tiết kiệm năng lượng. Hệ thống chiếu sáng được bố trí hợp lý, tận dụng ánh sáng tự nhiên và kiểm soát tại các khu vực không sử dụng; các thiết bị chiếu sáng ngoài trời được vận hành theo chế độ tự động.

Hệ thống điều hòa được cài đặt và duy trì theo tiêu chuẩn vận hành phù hợp (khoảng 24–26°C vào mùa hè và 20°C vào mùa đông), đồng thời áp dụng cơ chế tự động tắt ngoài giờ làm việc. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng quản lý và vận hành các hệ thống công nghệ thông tin theo hướng tối ưu hóa sử dụng điện năng, phù hợp với nhu cầu hoạt động và quy mô vận hành. Công ty cũng khuyến khích các sáng kiến nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng điện.

Các biện pháp này góp phần giảm tiêu thụ năng lượng, hạn chế lãng phí và gián tiếp giảm phát thải.

Đối với nước:

BVSC thực hiện theo dõi và kiểm soát lượng nước tiêu thụ trong hoạt động hàng ngày, đồng thời triển khai các giải pháp nhằm sử dụng nước hiệu quả và hạn chế thất thoát. Công ty tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức của người lao động về tiết kiệm nước và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên này.

Các hoạt động kiểm tra, rà soát định kỳ được thực hiện nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các điểm rò rỉ, thất thoát nước. BVSC khuyến khích sử dụng các bình nước dùng chung tại văn phòng, kết hợp sử dụng cốc cá nhân nhằm giảm thiểu chai nhựa dùng một lần. Ngoài ra, Công ty áp dụng các biện pháp tái sử dụng nước sạch cho các mục đích phù hợp như tưới cây, góp phần giảm tiêu thụ nước và hạn chế tác động đến môi trường.

Đối với vật liệu (giấy và vật tư văn phòng):

BVSC đẩy mạnh triển khai các giải pháp số hóa nhằm giảm thiểu sử dụng giấy trong hoạt động vận hành. Công ty sử dụng các phần mềm quản lý văn bản và lưu trữ điện tử, đồng thời ứng dụng mã QR trong phân phối tài liệu tại các cuộc họp nhằm hạn chế in ấn và nâng cao hiệu quả tra cứu thông tin.

Bên cạnh đó, BVSC tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức về sử dụng giấy tiết kiệm, khuyến khích in ấn hợp lý và tái sử dụng giấy một mặt cho các mục đích phù hợp. Các biện pháp này giúp giảm tiêu thụ tài nguyên, tối ưu chi phí và góp phần bảo vệ môi trường.

Đối với phát thải:

BVSC nhận diện phát thải khí nhà kính chủ yếu phát sinh từ tiêu thụ điện năng trong hoạt động vận hành, cùng với một phần phát thải trực tiếp từ nhiên liệu sử dụng cho phương tiện vận chuyển.

Công ty quản lý phát thải thông qua việc kiểm soát tiêu thụ năng lượng và nhiên liệu, đồng thời lồng ghép mục tiêu giảm phát thải vào các biện pháp tối ưu hóa vận hành và chuyển đổi số đã triển khai. Các hoạt động như nâng cao hiệu quả sử dụng điện, sử dụng các phương tiện đáp ứng tiêu chuẩn khí thải và thực hiện bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ nhằm đảm bảo hiệu suất vận hành và tiết kiệm nhiên liệu. Công ty đồng thời rà soát, đánh giá chất lượng phương tiện để kịp thời thay thế khi cần thiết. Bên cạnh đó, BVSC khuyến khích sử dụng phương tiện công cộng và tăng cường hợp tác trực tuyến nhằm giảm nhu cầu di chuyển.

Thông qua các biện pháp này, BVSC hướng tới kiểm soát và giảm thiểu phát thải phù hợp với đặc thù doanh nghiệp dịch vụ tài chính.

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả

Bộ phận hành chính/kế hoạch là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng năng lượng trong Công ty dưới sự giám sát của Ban Tổng Giám đốc. Việc đánh giá được thực hiện định kỳ hàng năm và khi có biến động lớn, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát.

Hiệu quả được đánh giá thông qua các chỉ tiêu như mức tiêu thụ điện năng, nước, khối lượng vật liệu sử dụng và xu hướng thay đổi qua các kỳ báo cáo, cũng như mức độ số hóa trong hoạt động vận hành. Kết quả theo dõi được sử dụng để điều chỉnh các biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.

3-3 f. Tham vấn các bên liên quan

BVSC tiếp nhận ý kiến từ người lao động thông qua các chương trình nội bộ và các kênh phản hồi liên quan đến việc sử dụng tài nguyên và môi trường làm việc. Các ý kiến này được xem xét nhằm cải thiện các biện pháp quản lý và nâng cao hiệu quả triển khai trong toàn Công ty.

GRI 302: Năng lượng

302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức

Điện Năng

Công tác quản lý năng lượng tại BVSC năm 2025 ghi nhận kết quả tích cực với tổng điện năng tiêu thụ đạt **499.208 kWh**, giảm nhẹ và duy trì sự ổn định so với năm 2024 (503.144 kWh). Kết quả này là minh chứng cho hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm điện, đồng thời khẳng định ý thức trách nhiệm của tập thể cán bộ nhân viên trong việc tối ưu hóa nguồn lực và bảo vệ môi trường.

GRI 303 – Nước

303-5 Mức tiêu thụ nước

Nước:

Mặc dù công ty không trực tiếp chi trả chi phí sử dụng nước hàng năm do đã bao gồm trong chi phí thuê văn phòng nhưng việc tiết kiệm nước vẫn được truyền thông tích cực trong công ty.

Bộ phận hành chính thực hiện quy trình phối hợp với ban quản lý tòa nhà kiểm tra việc sử dụng nước thường xuyên để đảm bảo nước không bị rò rỉ, thông báo đến kỹ thuật tòa nhà sửa chữa kịp thời đường ống và van nước. Đặc biệt, dán thông báo, truyền thông sử dụng tiết kiệm nước tại khu vực sử dụng nước chung.

GRI 301 – Vật liệu

301-1 Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc thể tích

Giấy:

Các biện pháp tuyên truyền và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành đã mang lại hiệu quả thiết thực. Năm 2025, tổng lượng giấy tiêu thụ là 1.404 ream duy trì mức ổn định so với năm 2024 trong khi số lao động tăng thêm. Các CBNV Công ty tại Hội sở, Chi nhánh và các Phòng giao dịch tích cực áp dụng mô hình trao đổi công việc bằng hình thức họp và trình chiếu trực tuyến giúp hạn chế tối đa lượng giấy và mực in; sử dụng chữ ký số và hợp đồng điện tử; các phần mềm để lưu trữ văn bản nhằm hạn chế tối đa việc in ấn và tối ưu hóa không gian lưu trữ. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục duy trì văn hóa tiết kiệm thông qua việc tái sử dụng giấy một mặt cho các tài liệu nội bộ góp phần hình thành thói quen tiêu dùng bền vững trong doanh nghiệp.

GRI 305: Phát thải

Phương pháp quản lý phát thải khí nhà kính

- BVSC thực hiện quản lý phát thải khí nhà kính nhằm kiểm soát tác động môi trường phát sinh từ các hoạt động vận hành văn phòng. Việc tính toán phát thải được thực hiện dựa trên hướng dẫn của GHG Protocol Corporate Standard - công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD).

- Phạm vi tính toán bao gồm:

+ Scope 1: Phát thải trực tiếp từ việc sử dụng nhiên liệu cho phương tiện vận chuyển của Công ty.

+ Scope 2: Phát thải gián tiếp từ tiêu thụ điện năng tại trụ sở, chi nhánh và phòng giao dịch.

+ Scope 3 (ước tính): Một số nguồn phát thải gián tiếp khác như tiêu thụ giấy và các hoạt động vận hành liên quan.

- Nguồn dữ liệu được tổng hợp từ hệ thống quản lý nội bộ về tiêu thụ điện, nhiên liệu và vật tư văn phòng.

GRI 305-1 Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Scope 1)

Phát thải trực tiếp của BVSC phát sinh chủ yếu từ việc sử dụng nhiên liệu cho phương tiện vận chuyển phục vụ hoạt động công việc.

Trong năm 2025, tổng lượng xăng tiêu thụ đạt 12.156,8 lít, tương ứng lượng phát thải khoảng 28,1 tấn CO₂.

GRI 305-2 Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng (Scope 2)

Phát thải gián tiếp chủ yếu phát sinh từ tiêu thụ điện năng phục vụ hoạt động vận hành văn phòng.

Năm 2025, tổng điện năng tiêu thụ của BVSC là **499.208 kWh**, tương ứng lượng phát thải khoảng **421,8 tấn CO₂**. Phát thải từ điện năng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng phát thải, phản đặc thù hoạt động của doanh nghiệp dịch vụ tài chính chủ yếu dựa trên vận hành văn phòng.

GRI 305-3 Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Scope 3)

Các nguồn phát thải gián tiếp khác của BVSC chủ yếu liên quan đến tiêu thụ vật tư văn phòng

Trong năm 2025, lượng giấy sử dụng đạt 1.404 ream giấy, tương ứng lượng phát thải ước tính khoảng **4,6 tấn CO₂**.

Tổng phát thải khí nhà kính của BVSC trong năm 2025 ước đạt khoảng **451,7 tấn CO₂**, **giảm nhẹ so với năm 2024 (464 tấn CO₂)**. Công ty tiếp tục triển khai các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả, tối ưu hóa vận hành văn phòng và nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên nhằm từng bước giảm phát thải trong các năm tới.

Mặc dù không kinh doanh trong lĩnh vực trực tiếp tác động tới môi trường, tuy nhiên, BVSC hiểu rằng trách nhiệm của mỗi tổ chức, mỗi công dân đều phải chung tay gìn giữ và bảo vệ môi trường như một sự chuyển giao các giá trị bền vững cho thế hệ tương lai. Trong phạm vi hoạt động của mình, BVSC nỗ lực lồng ghép các chương trình hành động nhằm tiết kiệm tài nguyên và năng lượng như một cách tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh, tuy nhiên điều quan trọng hơn là thông qua đó nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ nhân viên về ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên cho đất nước.

Phần GRI 400 (Chủ đề xã hội)

GRI 401: Việc làm

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

Chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên giá trị sản phẩm và dịch vụ của Công ty, đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động kinh doanh và sự phát triển bền vững của Công ty. Việc tăng trưởng và phát triển trong hoạt động kinh doanh cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty sẽ giúp tăng quy mô việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc.

Tuy nhiên, hiện nay, nguồn nhân lực của Công ty chịu sự cạnh tranh đáng kể từ các công ty chứng khoán khác trong ngành, đặc biệt đối với đội ngũ môi giới – lực lượng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nhân sự của Công ty và đóng vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, xu hướng phát triển nhanh chóng của công nghệ & trí tuệ nhân tạo (AI), được dự báo sẽ tác động ngày càng rõ nét hơn đến nhiều vị trí việc làm trong tương lai. Trong dài hạn, xu hướng này có thể làm thay đổi cơ cấu việc làm và tạo áp lực trong việc thực thi các chiến lược phát triển

nguồn nhân lực cho mục tiêu phát triển bền vững.

3-3 c. Chính sách và cam kết

Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh, Công ty xây dựng và triển khai hệ thống chính sách nhân sự bao gồm chính sách tuyển dụng, đào tạo, và chính sách lương thưởng, phúc lợi của người lao động nhằm quản lý hiệu quả các tác động liên quan đến chủ đề việc làm, đồng thời cam kết đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật lao động hiện hành và phù hợp với thông lệ quản trị tốt trên thị trường.

Trong công tác tuyển dụng, hàng năm công ty xây dựng kế hoạch định biên cụ thể, thiết kế mô tả công việc & xây dựng tiêu chí tuyển dụng dựa trên đánh giá khung năng lực theo mô hình ASK. Việc tuyển chọn được công bố công khai minh bạch, việc đánh giá ứng viên được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau bao gồm bài thi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, phỏng vấn trực tiếp, ứng viên thuyết trình ...qua đó đảm bảo việc lựa chọn ứng viên thực sự phù hợp.

Về chính sách đãi ngộ, Công ty áp dụng hệ thống lương thưởng theo phương pháp 3P (Position – Vị trí; Person – Con người; Performance – Hiệu quả công việc), nhằm đảm bảo tính công bằng, minh bạch và cạnh tranh trên thị trường lao động. Thu nhập của người lao động được xác định dựa trên giá trị công việc, năng lực cá nhân và kết quả thực hiện công việc. Chính sách thưởng được thiết kế phù hợp với từng nhóm vị trí, trong đó các bộ phận kinh doanh được đánh giá dựa trên các chỉ tiêu KPIs, trong khi các bộ phận hỗ trợ và quản lý được đánh giá theo mục tiêu công việc kết hợp với khảo sát mức độ hài lòng về dịch vụ nội bộ từ khối kinh doanh.

Đối với chính sách phúc lợi, Công ty xây dựng các chương trình phúc lợi hướng tới việc nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, đồng thời đảm bảo tính bền vững và phù hợp với định hướng phát triển dài hạn. Các chế độ phúc lợi được thiết kế theo từng nhóm đối tượng và cấp bậc, kết hợp với chính sách lương thưởng nhằm tạo ra hệ thống đãi ngộ tổng thể, góp phần thu hút, khuyến khích và giữ chân người lao động. Các chính sách phúc lợi được triển khai dưới nhiều hình thức, bao gồm như chi phúc lợi bằng tiền, chế độ bảo hiểm theo quy định và các chương trình bảo hiểm bổ sung, chăm sóc sức khỏe định kỳ, chế độ nghỉ phép, nghỉ sinh nhật có hưởng lương, và các chế độ phúc lợi khác...

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

Để triển khai các chính sách và cam kết liên quan đến chủ đề việc làm, Công ty tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác nhân sự một cách có hệ thống, bám sát nhu cầu thực tế của Công ty.

Năm 2025, BVSC ghi nhận tỷ lệ tuyển dụng mới ở mức 11%, trong đó tập trung chủ yếu tuyển dụng đội ngũ môi giới với tỷ trọng chiếm 89%, phù hợp với định hướng đẩy mạnh hoạt động môi giới của Công ty và phù hợp với mục tiêu đề ra. Cơ cấu nhân sự tuyển mới tiếp tục được duy trì theo hướng cân bằng về giới tính và phân bổ giữa các khu vực hoạt động của Công ty.

Về độ tuổi, công tác tuyển dụng vẫn tập trung chủ yếu vào nhóm lao động trẻ, qua đó góp phần bổ sung nguồn nhân lực kế cận, tăng cường tính năng động và khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường. Bên cạnh chương trình tuyển dụng & đào tạo thường niên **Next Gen 2025**, Công ty vẫn duy trì tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm trên thị trường nhằm đảm bảo sự ổn định và tính kế thừa trong hoạt động chuyên môn.

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

Công ty thực hiện theo dõi và đánh giá hiệu quả việc triển khai các chính sách nhân sự thông qua các chỉ số chính bao gồm: tỷ lệ nhân sự tuyển mới, tỷ lệ nhân sự nghỉ việc, tỷ lệ cán bộ quay trở lại làm việc sau thời gian nghỉ thai sản, tỷ lệ cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành...

Trong năm, bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro thường xuyên thực hiện công tác rà soát đánh giá về các chỉ số biến động nhân sự để kiểm tra và cảnh báo các ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Đồng thời, bộ phận nhân sự thường xuyên trao đổi, tìm hiểu, lấy ý kiến phản hồi từ các phòng ban nghiệp vụ và Ban chấp hành Công đoàn về tình hình nhân sự của phòng, cũng như những ý kiến về các chính sách lương, thưởng, phúc lợi dành cho người lao động và đánh giá những tác động của chính sách tới hiệu quả công việc để từ đó xem xét có những điều chỉnh kịp thời những điểm còn hạn chế, tháo gỡ những khúc mắc của người lao động để người lao động yên tâm công tác.

3-3 f. Sự tham gia của các bên liên quan

Bên liên quan	Trách nhiệm
<i>Ban điều hành</i>	Thực hiện phê duyệt kế hoạch, định hướng về các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.
<i>Bộ phận nhân sự</i>	Trực tiếp thực hiện và/ hoặc phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ thực hiện các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.
<i>Bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro</i>	Thực hiện công tác kiểm soát và đánh giá rủi ro nhân sự.
<i>Ban chấp hành công đoàn</i>	Thực hiện bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động.

GRI 401: Việc làm

401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc

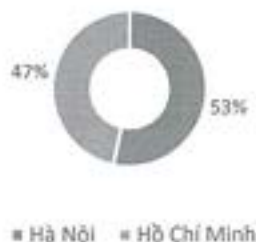
Tổng số lượng và tỷ lệ nhân sự tuyển mới trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực.

Tổng số nhân sự tuyển dụng mới trong năm: 75 người

Cơ cấu nhân sự tuyển mới theo giới tính



Cơ cấu nhân sự tuyển mới theo khu vực



Cơ cấu nhân sự tuyển mới theo độ tuổi



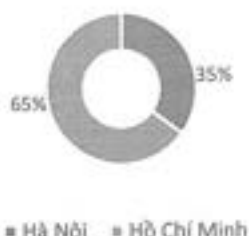
Tổng số lượng và tỷ lệ thôi việc trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực.

Tổng số nhân sự nghỉ việc trong năm: 97 người

Cơ cấu nhân sự nghỉ việc theo giới tính



Cơ cấu nhân sự nghỉ việc theo khu vực



Cơ cấu nhân sự nghỉ việc theo độ tuổi



Năm 2025, tỷ lệ nghỉ việc của BVSC là 13,7%, chủ yếu tập trung ở đội ngũ môi giới. Thông qua quá trình rà soát đánh giá định kỳ mức độ hoàn thành công việc của đội ngũ môi giới dựa trên bộ chỉ tiêu KPIs giao, Công ty chủ động tái cơ cấu nhân sự nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.

401-2 Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian

Tên địa điểm: Hà Nội.

- i. Bảo hiểm nhân thọ: Có.
- ii. Chăm sóc sức khỏe: Có.
- iii. Bảo hiểm các bệnh ung thư: Có.
- iv. Nghỉ thai sản: Có.
- v. Trợ cấp hưu trí: Có.
- vi. Quyền sở hữu cổ phiếu: Không.
- vii. Các phúc lợi khác: Các khoản phúc lợi chi bằng tiền cho NLD.

Tên địa điểm: TP. Hồ Chí Minh

- i. Bảo hiểm nhân thọ: Có.
- ii. Chăm sóc sức khỏe: Có.
- iii. Bảo hiểm các bệnh ung thư: Có.
- iv. Nghỉ thai sản: Có.
- v. Trợ cấp hưu trí: Có.
- vi. Quyền sở hữu cổ phiếu: Không.
- vii. Các phúc lợi khác: Các khoản phúc lợi chi bằng tiền cho NLD.

401-3 Nghỉ thai sản

a

Tổng số nhân viên được hưởng nghỉ thai sản

Nam giới: 136

Nữ giới: 158

b

Tổng số nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 3

Nữ giới: 11

c

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc trong kỳ báo cáo sau khi kết thúc nghỉ thai sản,

Nam giới: 3

Nữ giới: 9

d

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc và còn tiếp tục làm việc cuối kỳ báo cáo

Nam giới: 3

Nữ giới: 8

()*: Giám 01 trường hợp do cán bộ thay đổi định hướng công việc và xin chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng cá nhân.

e

Tỷ lệ quay lại làm việc của nhân viên sau khi kết thúc nghỉ thai sản

Nam giới: 100%.

Nữ giới: 100%.

Tỷ lệ giữ chân nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 100%.

Nữ giới: 89%.

GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp là một trong những nội dung quan trọng nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công việc, cải thiện chất lượng cuộc sống của người lao động và gia tăng sự gắn kết của người lao động với Công ty. Việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và thân thiện cũng góp phần nâng cao hình ảnh và thương hiệu nhà tuyển dụng của Công ty trên thị trường lao động.

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, các rủi ro về tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp nghiêm trọng tại Công ty là gần như không có phát sinh. Tuy nhiên, người lao động vẫn có thể chịu các tác động tiềm ẩn đến sức khỏe và tinh thần như căng thẳng công việc, áp lực tâm lý, các bệnh thường gặp của nhân viên văn phòng như đau lưng, cổ, mắt Vì vậy, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và triển khai các chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người lao động.

3-3 c. Chính sách và cam kết

Công ty có trách nhiệm trong việc đảm bảo điều kiện môi trường làm việc an toàn; phòng ngừa, giảm thiểu các tác động liên quan đến sức khỏe và an toàn của người lao động thông qua xây dựng và triển khai các chính sách liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cụ thể, rõ ràng phân theo từng nhóm lao động và theo cấp bậc giúp người lao động cảm thấy sự an tâm, đảm

bảo quyền lợi cho người lao động, bao gồm:

- *Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:* Công ty xây dựng hệ thống thang bảng lương theo từng chức danh công việc cụ thể, làm cơ sở để thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước.

- *Chính sách bảo hiểm bổ sung khác:* Bên cạnh việc tuân thủ đầy đủ các chính sách bảo hiểm bắt buộc, Công ty còn triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung khác thực hiện gia tăng quyền lợi cho người lao động. Công ty đã triển khai chương trình bảo hiểm sức khỏe cho người lao động trong hơn 16 năm qua, triển khai mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động để bổ sung quyền lợi bảo vệ sinh mạng và được hưởng giá trị tích lũy để an tâm tài chính khi nghỉ hưu. Một chương trình bảo hiểm bổ sung khác nữa được Công ty triển khai mua cho người lao động là chương trình bảo hiểm các bệnh ung thư K – care. Các chương trình bảo hiểm này được Công ty duy trì triển khai hàng năm đã tạo nên gói phúc lợi về sức khỏe toàn diện cho người lao động giúp người lao động an tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty.

- *Tổ chức khám sức khỏe định kỳ:* Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các bệnh viện và phòng khám quốc tế uy tín, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật. Ngoài các danh mục khám tiêu chuẩn, Công ty còn bổ sung thêm các hạng mục nâng cao tầm soát ung thư, giúp người lao động theo dõi tình trạng sức khỏe và có phương án điều trị kịp thời trong trường hợp không may mắc phải bệnh.

- *Cơ sở vật chất và điều kiện làm việc:* Công ty cung cấp môi trường làm việc hiện đại theo tiêu chuẩn văn phòng hạng A với cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị tiên tiến, không gian làm việc khoa học. Đồng thời, Công ty luôn đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy nhằm tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.

- *Hoạt động gắn kết nhân viên:* Nhận thức tầm quan trọng của việc gắn kết nhân viên như một phần quan trọng của chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NLĐ, Công ty thường xuyên phối hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động gắn kết đội ngũ nhân sự như sự kiện Happy Friday hàng quý, các giải thi đấu thể thao, hoạt động thể chất bên ngoài.....giúp tạo dựng môi trường làm việc thân thiện và đoàn kết.

- *Phong trào thể thao, văn nghệ:* Nhằm nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, Công ty đã thành lập các câu lạc bộ thể thao, văn nghệ như CLB Chạy bộ, Yoga, Bóng đá, Pickleball... không chỉ giúp nhân viên rèn luyện thể chất mà còn tạo điều kiện giao lưu, kết nối giữa các phòng ban trong Công ty.

Công ty cam kết đảm bảo người lao động được làm việc trong môi trường an toàn, được chăm sóc bảo vệ sức khỏe và an tâm về tài chính trước những rủi ro không may xảy ra về sức khỏe.

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai các hoạt động liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp như sau:

- BVSC tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho người lao động được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo quy định của nhà nước. Cuối năm 2025 vừa qua, Công ty đã ban hành thang bảng lương cơ bản mới phù hợp với quy định của Luật nhằm gia tăng quyền lợi bảo hiểm cho người

lao động. Đồng thời, Công ty tiếp tục tái tục các hợp đồng bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ dành cho người lao động theo các chính sách đã ban hành. Trong năm 2025, BVSC đã triển khai mua bổ sung chương trình bảo hiểm nhân thọ dành riêng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt và đồng thời chính thức triển khai chương trình bảo hiểm hưu trí tự nguyện với Dragon Capital cho cán bộ nhân viên.

- Trong năm, BVSC tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở y tế uy tín gồm Phòng khám T-Matsuoka (Hà Nội) và Phòng khám Bệnh viện Đại học Y Dược 1 (TP. HCM), nơi đáp ứng tốt các điều kiện khám chữa bệnh theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế cũng như chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, danh mục khám sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế, Công ty còn bổ sung thêm các xét nghiệm tầm soát ung thư phổ biến, giúp người lao động chủ động theo dõi và bảo vệ sức khỏe tốt hơn

- Các văn phòng làm việc của BVSC đều nằm trong các tòa nhà văn phòng hạng A tại Hà Nội và Hồ Chí Minh với những điều kiện cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn lao động & phòng cháy chữa cháy. Trong năm 2025, BVSC đã hoàn tất dự án cải tạo Phòng Giao dịch Hội sở và Phòng Giao dịch Số 1 theo tiêu chuẩn văn phòng cao hơn, giúp tạo ra một không gian làm việc mới tích cực cho người lao động. Thực hiện cải tạo không gian tại văn phòng Chi nhánh tại 233 Đồng Khởi do thay đổi công năng đáp ứng nhu cầu sử dụng phát sinh khi cơ cấu lại tổ chức bộ máy.

- Các hoạt động gắn kết nội bộ tiếp tục được chú trọng với nhiều chương trình phong phú như Happy Friday; sinh nhật tháng... Đặc biệt là chuỗi các hoạt động nội bộ hướng tới kỷ niệm 26 năm thành lập Công ty gồm cuộc thi Hội thao - thi đấu Pickleball tại Hội sở và thi đấu Pickleball & cầu lông tại Chi nhánh HCM, , cuộc thi sáng tạo AI, chương trình thưởng Loyalty Reward, cuộc thi viết về “Người đồng hành” - hướng tới 4 trụ cột chính của BVSC để xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc: Thể lực sung sức – Trí lực vững vàng – Trưởng thành rõ ràng – Đồng nghiệp hợp tác. Ngoài ra, trong năm 2025, BVSC đã triển khai chương trình BVSC Milestones nhằm ghi nhận và động viên về mặt tinh thần đối với đội ngũ lao động có tính gắn kết cao. Việc làm tốt công tác truyền thông nội bộ có ý nghĩa sâu sắc và góp phần tạo nên sức mạnh tập thể, duy trì nguồn nhân lực ổn định, có tính cam kết cống hiến cao.

- BVSC khuyến khích người lao động rèn luyện sức khỏe thông qua việc duy trì các câu lạc bộ thể thao sôi động. CLB Pickleball, CLB Chạy bộ, CLB Bóng đá, CLB Yoga & CLB Âm nhạc mang đến nhiều hoạt động giúp người lao động nâng cao sức khỏe thể chất & tinh thần. Ngoài ra, trong năm 2025, Công ty đã tổ chức buổi Hội thảo đào tạo sơ cấp cứu cho các cán bộ nhân viên của Công ty với diễn giả là Bác sỹ TATSUO TAKAMA – Giám đốc điều hành đội hỗ trợ y tế thảm họa Nhật Bản.

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

- Công ty thực hiện các khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên đối với các chính sách phúc lợi dành cho người lao động, trong đó có các chính sách liên quan đến bảo hiểm.
- Thông qua báo cáo kết quả khảo sát về chính sách phúc lợi của các doanh nghiệp trên thị trường, Công ty thực hiện so sánh với các chính sách hiện nay đang áp dụng tại BVSC.

3-3 f. Sự tham gia của các bên liên quan

Bên liên quan	Trách nhiệm
---------------	-------------

Ban điều hành.	Thực hiện phê duyệt các chính sách và ngân sách bảo hiểm dành cho người lao động.
Bộ phận nhân sự.	+ Nghiên cứu xây dựng chính sách đề xuất Ban điều hành cho áp dụng triển khai. + Trực tiếp thực hiện triển khai các chính sách bảo hiểm cho người lao động + Triển khai các công việc phát sinh có liên quan đến bảo vệ người lao động.
Ban chấp hành công đoàn.	Đề xuất và phối hợp xây dựng các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động và theo dõi giám sát việc thực hiện để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người lao động. Tổ chức, duy trì các hoạt động thể thao để nâng cao rèn luyện sức khỏe cho người lao động

GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

403-1 Hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, các rủi ro về tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp nghiêm trọng là gần như không có phát sinh. Tuy nhiên, Công ty vẫn chủ động nhận diện, đánh giá và kiểm soát các yếu tố rủi ro liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bao gồm rủi ro về an toàn văn phòng (phòng cháy chữa cháy, hệ thống điện, điều kiện làm việc), rủi ro sức khỏe nghề nghiệp do đặc thù công việc sử dụng thiết bị công nghệ thông tin trong thời gian dài (ảnh hưởng đến thị lực, cơ xương khớp), cũng như các yếu tố rủi ro liên quan đến sức khỏe tinh thần phát sinh từ áp lực công việc và biến động của thị trường.

Trên cơ sở đó, Công ty triển khai các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa phù hợp như trang bị cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn làm việc an toàn, tổ chức đào tạo và diễn tập phòng cháy chữa cháy định kỳ, thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đảm bảo tuân thủ theo quy định của nhà nước. Bên cạnh đó, Công ty triển khai các chương trình nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc tích cực thông qua việc khuyến khích cân bằng giữa công việc và cuộc sống, góp phần giảm thiểu các tác động tiêu cực đến sức khỏe người lao động.

Các hoạt động liên quan đến an toàn & sức khỏe nghề nghiệp được triển khai áp dụng đối với toàn bộ người lao động làm việc tại Công ty. Tại thời điểm báo cáo, không có nhóm người lao động, hoạt động hoặc địa điểm làm việc trọng yếu nào bị loại trừ khỏi phạm vi quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của Công ty.

403-4 Sự tham gia của người lao động, tham vấn và trao đổi về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Tại BVSC, người lao động được khuyến khích chủ động phản ánh các vấn đề liên quan đến điều kiện làm việc, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp thông qua trao đổi với cấp quản lý, bộ phận

nhân sự, ban chấp hành công đoàn hoặc nêu ý kiến trực tiếp tại Hội nghị người lao động tổ chức hàng năm.

Công ty đảm bảo người lao động không bị phân biệt đối xử hoặc chịu bất kỳ hình thức bất lợi nào khi đưa ra các ý kiến phản hồi liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Các phản ánh được tiếp nhận, xử lý và phản hồi một cách kịp thời, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, và hướng tới phát triển bền vững.

Ngoài ra, công ty đã thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên với sự tham gia của cán bộ tại các phòng ban. Mạng lưới này có trách nhiệm hỗ trợ triển khai các hoạt động liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, phối hợp truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ về an toàn lao động, cũng như tham gia vào việc giám sát, đề xuất cải thiện điều kiện làm việc.

GRI 404: Giáo dục và Đào tạo

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng giúp người lao động bổ sung kiến thức chuyên môn, hoàn thiện kỹ năng, thay đổi tư duy và thái độ làm việc, từ đó nâng cao hiệu quả công việc của cá nhân, cải thiện chất lượng sản phẩm dịch vụ và đóng góp vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), hoạt động đào tạo càng trở nên quan trọng đòi hỏi người lao động nâng cao khả năng thích ứng, cập nhật kiến thức mới kịp thời để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Đồng thời, các chương trình đào tạo và phát triển cũng tạo điều kiện cho người lao động xây dựng lộ trình nghề nghiệp, cơ hội thăng tiến và phát triển lâu dài tại Công ty.

Hoạt động đào tạo được xem như một khoản đầu tư cho NLĐ và có tiềm ẩn rủi ro cho công ty khi có sự dịch chuyển nhân sự sau khi đào tạo. Do đó, thách thức đặt ra là Công ty cần triển khai các hoạt động đào tạo có định hướng trọng tâm, gắn với nhu cầu thực tiễn và lồng ghép với các mục tiêu về lộ trình phát triển nghề nghiệp và thăng tiến cho NLĐ, từ đó tạo động lực và giữ chân nhân sự, qua đó mới đạt hiệu quả tối ưu trong việc đầu tư ngân sách cho đào tạo.

3-3 c. Chính sách và cam kết

Công ty chủ động trong việc xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng các khung chương trình đào tạo cũng như đưa ra các chính sách và chương trình đào tạo dành cho người lao động theo từng nhóm chức danh và cấp bậc khác nhau, gắn hoạt động đào tạo với lộ trình phát triển nghề nghiệp, chính sách thăng tiến, chính sách đánh giá hiệu quả công việc, thi đua và khen thưởng nhằm khuyến khích người lao động tham gia đào tạo và phát triển năng lực bản thân.

- *Chương trình đào tạo định hướng:* Đào tạo về tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, lịch sử và các thành tích của Công ty, từ đó cán bộ hiểu được văn hóa của doanh nghiệp, giá trị mục tiêu để gắn kết cá nhân người lao động với kế hoạch phát triển của Công ty. Ngoài ra, cán bộ còn được phổ biến các nội quy, quy định, chính sách nội bộ của Công ty, quy tắc đạo đức nghề nghiệp để cán bộ có thể nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc mới, tạo nên sự thành công của sự gắn bó với công ty trong tương lai.

- *Chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ:* Khung chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ được xây dựng cho từng khối nghiệp vụ cụ thể:

+ *Đối với khối môi giới:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề; Đào tạo nội bộ theo chương trình đào tạo được xây dựng dành riêng cho đội ngũ môi giới;

+ *Đối với khối hỗ trợ và quản lý:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề (tùy thuộc vào các vị trí theo yêu cầu của Pháp luật); tài trợ chi phí cho cán bộ tham gia đào tạo chứng chỉ chuyên môn như CFA, ACCA, CMT, SHRM...; các khóa đào tạo nghiệp vụ khác theo yêu cầu của từng vị trí chuyên môn.

+ Bên cạnh đó, BVSC còn triển khai các chương trình đào tạo dành cho các bạn sinh viên sắp ra trường nhằm xây dựng thế hệ nhân sự mới có chất lượng tốt trong tương lai, điển hình như: chương trình Next Gen, chương trình “Từ giảng đường đến thị trường”.

- *Chương trình đào tạo kỹ năng:* Đào tạo các kỹ năng mềm nâng cao hiệu quả làm việc và khả năng thích nghi với sự thay đổi trong công việc; kỹ năng quản lý & lãnh đạo dành cho cấp quản lý.

Công ty cam kết triển khai các chương trình đào tạo theo kế hoạch đào tạo hàng năm và tạo điều kiện để người lao động tham gia các chương trình đào tạo nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp.

3-3 d. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

Năm 2025, Công ty đã triển khai một số cải tiến trong hoạt động đào tạo định hướng theo hướng nâng cao trải nghiệm hội nhập và tăng tính tương tác cho nhân sự mới. Ngoài việc tổ chức buổi đào tạo Hội nhập, cán bộ mới tuyển dụng còn được nhận tài liệu Welcome Package (bao gồm Welcome Card và các tài liệu hướng dẫn) thiết kế ấn tượng theo hướng gắn với thực tiễn vận hành và trực quan dễ hiểu góp phần rút ngắn thời gian hội nhập và tạo ấn tượng & trải nghiệm tích cực hơn cho cán bộ mới

Các chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ vẫn được tập trung chủ yếu triển khai cho khối môi giới, phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty. Các nội dung đào tạo bao gồm đào tạo chứng chỉ hành nghề chứng khoán theo quy định của cơ quan quản lý, cũng như các khóa đào tạo về quy trình nghiệp vụ, hệ thống giao dịch, sản phẩm dịch vụ mới và các kỹ năng phân tích, tư vấn khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai chương trình “Next Gen” tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tìm kiếm và đào tạo đội ngũ nhân sự trẻ, với nội dung chương trình được cập nhật nhằm đảm bảo phù hợp với các thay đổi về quy định, quy trình và mục tiêu đào tạo của chương trình. Đồng thời, trong năm 2025, Công ty đã triển khai chuỗi sự kiện “Từ Giảng đường đến Thị trường” tại nhiều trường đại học, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thực tiễn hoạt động giao dịch chứng khoán từ sớm, qua đó góp phần phát triển nguồn nhân lực cho ngành tài chính trong dài hạn.

Ngoài ra, Công ty thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo và hội thảo chuyên môn bên ngoài nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực làm việc, đặc biệt trong các lĩnh vực như ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, quản trị rủi ro và kỹ năng chăm sóc & phát triển khách hàng. Đồng thời, Công ty khuyến khích người lao động chủ động nâng cao năng lực thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế như CFA, CMT, IIA, ... thông qua việc hỗ trợ các chi phí liên quan.

Trong năm 2025, Công ty cũng đã tổ chức các chương trình đào tạo về nhận thức an toàn thông tin cho người lao động tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời thúc đẩy văn hóa tuân thủ trong toàn hệ thống. Hoạt động này góp phần nâng cao nhận thức, đảm bảo an toàn thông tin và hỗ trợ hoạt động kinh doanh bền vững.

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả hoạt động

Công ty thực hiện theo dõi và đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động giáo dục và đào tạo thông qua các chỉ số chính bao gồm: Tổng số giờ đào tạo, Tổng chi phí dành cho hoạt động đào tạo, Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi đối tượng theo chức năng, cấp bậc nhân viên, thông qua kết quả các đợt kiểm tra định kỳ đối với lao động tại khối mỗi giới.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện đánh giá mức độ tham gia các khóa đào tạo được quy định cho từng vị trí dựa trên dữ liệu phần mềm quản lý nhân sự, thực hiện thông báo khuyến nghị cán bộ chưa tham gia đủ các chương trình đào tạo, cũng như thông qua hệ thống Elearn để đánh giá tính chủ động tương tác và tự học của người lao động.

Việc tham gia đào tạo đảm bảo theo quy định bắt buộc sẽ là một trong những yếu tố xem xét khi đánh giá nhân sự cho công tác bổ nhiệm cán bộ, đánh giá hiệu quả làm việc hàng năm, từ đó nâng cao tinh thần học tập qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.

3-3 f. Sự tham gia của các bên liên quan

Bên liên quan	Trách nhiệm
<i>Ban điều hành.</i>	Thực hiện phê duyệt các kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo.
<i>Bộ phận nhân sự.</i>	- Chịu trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện/ phối hợp triển khai các chương trình đào tạo theo kế hoạch & theo nhu cầu phát sinh - Trực tiếp xây dựng/ phối hợp với các Phòng ban nghiệp vụ hoặc đối tác để xây dựng & tổ chức các chương trình đào tạo.
<i>Phòng ban nghiệp vụ.</i>	Phối hợp với Bộ phận nhân sự và/ hoặc các đối tác để xây dựng các chương trình đào tạo nội bộ cho cán bộ.
<i>Đội ngũ giảng viên nội bộ</i>	Tiến hành triển khai và chịu trách nhiệm các hoạt động đào tạo nội bộ.

GRI 404: Giáo dục và Đào tạo

404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo chức năng của nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Kinh doanh	Nam giới	85.48
Kinh doanh	Nữ giới	76.59

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Quản lý và hỗ trợ	Nam giới	15.42
Quản lý và hỗ trợ	Nữ giới	12.16

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo cấp nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Cấp nhân viên	Nam giới	79.77
Cấp nhân viên	Nữ giới	59.02
Cấp quản lý	Nam giới	8.21
Cấp quản lý	Nữ giới	12.36

- Tổng số giờ đào tạo năm 2025: **15.557 giờ đào tạo**, trong đó có 12.285 giờ đào tạo nội bộ & on job training.
- Tổng chi phí đào tạo năm 2025: **1.4 tỷ đồng**.

Năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung đào tạo cho đội ngũ mỗi giới phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh của Công ty. Đồng thời, công ty đẩy mạnh triển khai đào tạo về an toàn thông tin trên diện rộng đối với toàn bộ cán bộ trong Công ty. Do vậy, số lượng giờ đào tạo của cấp nhân viên tăng đáng kể so với năm 2024 (*tăng 6% so với năm 2024*). Số giờ đào tạo giữa nam và nữ không có sự chênh lệch quá lớn trong từng nhóm theo chức năng cũng như theo cấp bậc nhân viên, cho thấy cơ hội tham gia đào tạo được đảm bảo đồng đều, không có sự phân biệt về giới tính, nhằm tạo nền tảng cho sự phát triển hài hòa và bền vững của công ty trong thời gian tới.

404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyên tiếp

Công ty triển khai các chương trình đào tạo và phát triển nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng của người lao động.

Đối với khối mỗi giới:

- *Đối với lao động mới tuyển, chưa có kinh nghiệm:* Công ty tiếp tục triển khai chương trình “Next Gen” tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tìm kiếm và đào tạo nguồn nhân lực trẻ. Nội dung chương trình được cập nhật thường xuyên để phù hợp với các thay đổi về quy định, quy trình và mục tiêu đào tạo.
- *Đối với lao động đang làm việc:* Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo về sản phẩm, dịch vụ mới, quy trình và hệ thống, chủ yếu thông qua nền tảng đào tạo trực tuyến (e-learning), giúp người lao động chủ động tham gia và nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến

thức. Đồng thời, các khóa đào tạo về kỹ năng chăm sóc và phát triển khách hàng cũng được triển khai nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả công việc.

Đối với các Phòng ban nghiệp vụ khác:

Công ty khuyến khích và tạo điều kiện để người lao động tham gia các chương trình đào tạo và chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế phù hợp với lĩnh vực chuyên môn như CFA, ACCA, CPA, CMT, SHRM, thông qua các chính sách hỗ trợ chi phí.

Đối với cấp quản lý:

Công ty cử cán bộ tham gia các buổi hội thảo cập nhật quy định và/ hoặc xu hướng mới trên thị trường, huấn luyện kỹ năng lãnh đạo, các chương trình đào tạo dành cho cấp quản lý.

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các chương trình đào tạo về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc và tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hội thảo liên quan chuyên đề này, tham gia các cuộc thi về AI do Tập đoàn Bảo Việt phát động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ.

404-3 Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp

Phân loại nhân viên	% Nam giới	% Nữ giới
Cấp nhân viên	100	100
Cấp quản lý	100	100

GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

Đa dạng và cơ hội bình đẳng trong môi trường làm việc có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động của Công ty. Việc đảm bảo sự đa dạng về giới tính, độ tuổi và kinh nghiệm giúp tạo ra nhiều góc nhìn đa dạng có tính bổ trợ cho nhau trong quá trình làm việc cũng như khi ra quyết định. Bên cạnh đó, việc xây dựng môi trường làm việc công bằng và không phân biệt đối xử góp phần thu hút và giữ chân người lao động, đồng thời nâng cao mức độ gắn kết, hợp tác giữa các cá nhân trong tổ chức và sự hài lòng của nhân viên.

Trường hợp nếu thiếu cân bằng về cơ cấu nhân sự hoặc cơ hội phát triển không đồng đều có thể dẫn đến rủi ro về phân biệt đối xử, vi phạm quy định về bình đẳng giới, ảnh hưởng đến động lực làm việc và gia tăng biến động nhân sự.

Do đó, việc thúc đẩy đa dạng và đảm bảo cơ hội bình đẳng là yếu tố quan trọng giúp Công ty phát triển nguồn nhân lực bền vững, nâng cao hiệu quả quản trị và củng cố uy tín trên thị trường.

3-3 c. Chính sách và cam kết

Hiện nay, các chính sách liên quan đến công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân sự, đánh giá hiệu quả làm việc, chính sách đãi ngộ đều phản ánh tính đa dạng và cơ hội bình đẳng tại

Công ty. Tại BVSC, sự đa dạng và cơ hội bình đẳng được thể hiện trong mọi hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, được xây dựng và hình thành văn hóa Công ty.

Chính sách

- *Đối với chính sách tuyển dụng:* Công ty đảm bảo quá trình tuyển dụng được thực hiện minh bạch, không phân biệt giới tính, tôn giáo hay dân tộc. Mọi ứng viên đều có cơ hội tiếp cận các vị trí tuyển dụng phù hợp dựa trên năng lực và tiềm năng phát triển.

- *Đối với chính sách đào tạo và phát triển nhân sự, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ:* Công ty thực hiện chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên nguyên tắc công bằng, đảm bảo mọi người lao động đều có cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo & các cơ hội thăng tiến mà không phân biệt giới tính, độ tuổi, vị trí hay loại hình hợp đồng. Các chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên khung năng lực và yêu cầu công việc, nhằm đảm bảo tính minh bạch và phù hợp với định hướng phát triển nghề nghiệp của từng cá nhân. Công tác quy hoạch và bổ nhiệm nhân sự được thực hiện minh bạch, công bằng, dựa trên năng lực và đóng góp thực tế, tạo cơ hội phát triển cho tất cả mọi người.

- *Đối với các chính sách lương thưởng, phúc lợi dành cho người lao động:* Chính sách lương, thưởng, phúc lợi dành cho người lao động được xây dựng và áp dụng chung cho toàn bộ người lao động, không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số. Không những thế, Công ty còn có những chính sách riêng đối với lao động nữ. Bên cạnh việc đảm bảo chế độ thai sản, chế độ nghỉ 1 giờ trong giai đoạn nuôi con nhỏ..., lao động nữ còn được Công ty mua bổ sung quyền lợi thai sản trong bảo hiểm sức khỏe; được nghỉ mỗi ngày 10 phút trong 5 ngày liên tục của mỗi tháng, được tôn vinh trong những ngày lễ dành cho phụ nữ 8/3 & 20/10...

Cam kết

Công ty cam kết xây dựng môi trường làm việc thoải mái, an toàn, nơi người lao động được tôn trọng, đối xử bình đẳng, có cơ hội phát triển dựa trên năng lực và ghi nhận những đóng góp của mình.

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

Để đảm bảo các nguyên tắc về đa dạng và cơ hội bình đẳng được thực thi trong thực tiễn, Công ty triển khai các hoạt động quản lý nguồn nhân lực theo hướng minh bạch, công bằng và phù hợp với đặc thù của từng hoạt động.

Đối với công tác tuyển dụng: Công ty xây dựng tiêu chí lựa chọn ứng viên dựa trên năng lực và yêu cầu công việc của từng vị trí, đảm bảo cơ hội tiếp cận tuyển dụng bình đẳng cho các ứng viên. Các thông tin tuyển dụng được đăng tải công khai trên website của Công ty và các trang tin tuyển dụng. Quy trình tuyển dụng được thực hiện thông qua bài test chuyên môn, các vòng đánh giá và phỏng vấn với sự tham gia của các bộ phận liên quan, nhằm đảm bảo tính khách quan và hạn chế các yếu tố thiên lệch.

Đối với công tác đào tạo & phát triển nhân sự, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ: Các chương trình đào tạo và phát triển nhân sự được triển khai theo kế hoạch xây dựng hàng năm, phù hợp với nhu cầu của từng phòng ban, từng vị trí công việc. Công tác đánh giá hiệu quả làm việc được thực hiện dựa trên các tiêu chí rõ ràng, làm cơ sở cho việc xét thưởng, tăng lương. Công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ được xem xét trên cơ sở năng lực và kết quả công việc của cán bộ trong một chu kỳ và các đánh giá về tiềm năng tương lai, được thực hiện theo quy trình, quy định của Công ty, góp phần đảm bảo cơ hội thăng tiến công bằng cho người lao động.

Việc chi trả lương, thưởng, triển khai các chính sách phúc lợi được thực hiện nhất quán theo các chính sách đã ban hành và áp dụng thống nhất trong toàn công ty, đảm bảo người lao động được tiếp cận các quyền lợi đầy đủ mà không có sự phân biệt đối xử.

Các hoạt động này được triển khai với sự phối hợp của các phòng ban liên quan nhằm xây dựng môi trường làm việc đa dạng, bình đẳng và tạo cơ hội phát triển cho tất cả người lao động. Đồng thời, Ban chấp hành Công đoàn giữ vai trò giám sát việc thực thi các chính sách lao động, đồng hành, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

3-3 c. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

Công ty thực hiện việc theo dõi và đánh giá hiệu quả của sự đa dạng và cơ hội bình đẳng thông qua các chỉ số bao gồm: cơ cấu lao động theo giới tính, tỷ lệ cán bộ tham gia chương trình đào tạo/ số lượng giờ đào tạo theo giới tính; tỷ lệ chi trả lương và thu nhập giữa nữ giới và nam giới; và các thông tin liên quan đến nhân sự khác. Các thông tin này sẽ được phản ánh đầy đủ trong các báo cáo nhân sự định kỳ hàng năm của Công ty.

Bên cạnh đó, các ý kiến phản hồi của người lao động được ghi nhận thông qua các lãnh đạo quản lý trực tiếp hoặc ban chấp hành công đoàn sẽ là cơ sở để Công ty nhận diện các vấn đề phát sinh (nếu có) và xử lý kịp thời.

3-3 f. Sự tham gia của các bên liên quan

Bên liên quan	Trách nhiệm
<i>Ban điều hành.</i>	Đảm bảo xây dựng các chính sách dành cho người lao động được công bằng, minh bạch, và không phân biệt đối xử Xây dựng văn hóa làm việc dựa trên các nguyên tắc đảm bảo sự đa dạng và cơ hội bình đẳng trong mọi hoạt động của Công ty. .
<i>Bộ phận nhân sự.</i>	- Chịu trách nhiệm tham mưu xây dựng các chính sách nhân sự/ thực hiện/ phối hợp triển khai các chính sách nhân sự đảm bảo theo nguyên tắc về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng.
<i>Phòng ban nghiệp vụ.</i>	Chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các chính sách nhân sự, các hoạt động trong quá trình quản lý nhân sự hàng ngày đảm bảo theo nguyên tắc về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng.
<i>Ban chấp hành Công đoàn</i>	- Đại diện cho người lao động tham gia góp ý khi xây dựng các chính sách liên quan đến người lao động - Đồng hành cùng với người lao động bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động
<i>Người lao động</i>	- Trách nhiệm tuân thủ các quy định và chuẩn mực ứng xử trong công việc, đồng thời tôn trọng sự khác biệt và không có hành vi phân biệt đối xử trong môi trường làm việc. - Tham gia đóng góp ý kiến và phản hồi để hỗ trợ Công ty nhận diện và xử lý các vấn đề phát sinh một cách kịp thời và hiệu quả

GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

i. Tỷ lệ phần trăm các cá nhân trong cấp quản lý của tổ chức :

Hạng mục đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	55%
i. Giới tính: Nữ giới	45%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	0%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	84%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	16%

ii. Tỷ lệ phần trăm nhân viên theo phân loại nhân viên:

Chỉ số đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	49%
i. Giới tính: Nữ giới	51%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	30%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	62%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	8%
iii. Các chỉ số đa dạng khác nếu có liên quan, (chẳng hạn như nhóm thiểu số hoặc nhóm dễ bị tổn thương)	Số lượng cán bộ là dân tộc thiểu số: 03 người.

405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới

	Cấp nhân viên	Cấp quản lý
Hà Nội	108.03%	113.78%
TP. Hồ Chí Minh	128.50%	140.38%

Cơ cấu nhân sự của Công ty phản ánh rõ nét sự đa dạng và bình đẳng thông qua sự cân bằng về giới tính giữa các cấp bậc và sự phân bổ hợp lý theo độ tuổi. Tỷ lệ lao động nữ cao hơn so với lao động nam nhưng cũng không đáng kể. Đội ngũ quản lý của Công ty chủ yếu tập trung trong nhóm tuổi từ 30 đến 50 đã giúp Công ty phát huy hiệu quả kinh nghiệm chuyên môn, năng lực quản lý cũng như khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường và công nghệ. Đối với cấp nhân viên, cơ cấu độ tuổi có sự đa dạng hơn, trong đó nhóm lao động dưới 30 tuổi chiếm tỷ trọng đáng kể. Trong những năm qua, Công ty đẩy mạnh việc tuyển dụng nhân sự trẻ nhằm xây dựng nguồn lực kế cận, đồng thời ghi nhận sự ổn định của đội ngũ khi người lao động có xu hướng gắn bó lâu dài và dịch chuyển dần sang các nhóm tuổi cao hơn. Công ty ký HĐLĐ với 03 cán bộ là người dân tộc thiểu số. Sự đa dạng về giới tính, độ tuổi góp phần tạo nên môi trường làm việc hài hòa, phát huy thế mạnh của từng cá nhân và hỗ trợ sự phát triển bền vững của Công ty.

Về chính sách đãi ngộ, Công ty áp dụng nguyên tắc trả lương thống nhất, không phân biệt giới tính và gắn với vị trí công việc, năng lực và hiệu quả làm việc. Theo số liệu trong kỳ báo cáo, tỷ lệ thu nhập của lao động nữ so với nam giới tại cả Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đều ở mức cao hơn kể cả cấp nhân viên và cấp quản lý. Sự chênh lệch này chủ yếu do thu nhập của

người lao động gắn với hiệu quả kinh doanh và đóng góp thực tế nên thưởng hiệu quả làm việc của nữ giới cao hơn nam giới. Điều này càng thêm khẳng định cam kết của Công ty trong việc đảm bảo bình đẳng giới trong chính sách đãi ngộ.

GRI 413: Cộng đồng địa phương

Những năm vừa qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác An sinh xã hội luôn được BVSC quan tâm, coi đó là mục tiêu, là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, đồng thời là trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.

Tại BVSC, các chương trình an sinh xã hội được thực hiện có trọng tâm gắn với những mục tiêu rõ ràng, bao gồm các hoạt động đầu tư cho giáo dục và thể hệ trẻ, xóa đói giảm nghèo, khám chữa bệnh, tri ân người có công với cách mạng. Với vai trò là người đồng hành, BVSC luôn nỗ lực nâng cao trách nhiệm của mình đối với sự phát triển của cộng đồng xã hội.

GRI 3-3: Quản lý chủ đề trọng yếu

3-3 a-b. Tác động thực tế và tiềm ẩn

Các hoạt động cộng đồng của BVSC tạo ra tác động tích cực thông qua việc hỗ trợ các nhóm đối tượng:

- Đầu tư vào thể hệ tương lai (hỗ trợ giáo dục, học sinh – sinh viên);
- Tri ân các gia đình có công với cách mạng.
- Hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và hỗ trợ y tế.

Các hoạt động này góp phần cải thiện điều kiện sống và hỗ trợ nhóm yếu thế. Tuy nhiên, vẫn tồn tại rủi ro về phân bổ nguồn lực và hiệu quả tác động dài hạn chưa được đo lường đầy đủ.

3-3 c. Chính sách và cam kết

BVSC cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các chương trình minh bạch, đúng đối tượng và phù hợp nhu cầu thực tế. Công ty thường trực tiếp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội hoặc kết hợp với Tập đoàn Bảo Việt và các bên liên quan để nâng cao hiệu quả triển khai.

3-3 d. Các hoạt động quản lý tác động

Các hoạt động cộng đồng được quản lý thông qua Công đoàn, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành. Các chương trình được lên kế hoạch thực hiện và dự trù kinh phí, sau khi thực hiện, toàn bộ kết quả chương trình, chi phí thực tế đều được công khai minh bạch trong cuộc họp tổng kết. Trong năm 2025, BVSC tiếp tục duy trì các chương trình an sinh xã hội theo các nhóm trọng tâm, đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả và đúng mục tiêu. Việc quản lý tập trung và có kế hoạch giúp đảm bảo các nguồn lực được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng và phù hợp với định hướng chung của Công ty.

3-3 e. Theo dõi và đánh giá hiệu quả các hoạt động quản lý

Công ty chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị một cách chính thống. Tuy nhiên, đối với tất cả chương trình An sinh xã hội hàng năm của Công ty đều được lên kế hoạch, thực hiện tổ chức và tổng kết đánh giá sau mỗi chương trình. Ngoài ra công ty ghi nhận tính hiệu quả của các chương trình triển khai thông qua các phản hồi từ các tổ chức đoàn thể cấp trên và thông qua mạng xã hội.

Công ty sẽ lên kế hoạch thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị và ban hành trong thời gian tới.

3-3 f. Tham vấn các bên liên quan

BVSC tiếp nhận ý kiến từ các bên liên quan, bao gồm cơ quan quản lý, các tổ chức đoàn thể, đơn vị phối hợp, cộng đồng thụ hưởng và người lao động thông qua các chương trình triển khai, hoạt động phối hợp và các kênh thông tin chính thức. Các ý kiến phản hồi được tổng hợp và sử dụng để điều chỉnh nội dung, phương thức triển khai chương trình, nâng cao hiệu quả hỗ trợ cũng như hoàn thiện phương pháp quản lý và đánh giá các hoạt động cộng đồng.

GRI 413. CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI

1. ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC VÀ THỂ HỆ TRẺ

Mang hơi ấm đến vùng cao 2025

Chương trình “Mang hơi ấm đến vùng cao” năm 2025 tiếp tục được triển khai theo định hướng tăng cường tính bền vững của các hoạt động hỗ trợ, tập trung vào đầu tư các công trình thiết yếu và cơ sở vật chất, góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt và học tập cho người dân địa phương, bên cạnh các hoạt động trao tặng quà và nhu yếu phẩm cho học sinh. Chương trình năm 2025 được tổ chức tại Trường PTDT bán trú TH&THCS Lao Chải, xã Lao Chải, tỉnh Tuyên Quang (trước sáp nhập thuộc huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang) vào ngày 14/11/2025. Đây cũng là lần thứ ba BVSC quay trở lại tỉnh Hà Giang để tiếp tục đồng hành cùng các em học sinh vùng cao. Trên cơ sở ghi nhận thiệt hại do các cơn bão số 10 và số 11 gây ra, BVSC đã hỗ trợ cải tạo và xây dựng lại cơ sở vật chất nhà trường, góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt cho học sinh và giáo viên. Đồng thời, BVSC còn tài trợ các thiết bị phục vụ hoạt động bán trú và trao quà cho 629 học sinh của nhà trường. Tổng kinh phí thực hiện chương trình khoảng 300 triệu đồng.

Trong khuôn khổ chương trình, đoàn công tác BVSC đã tổ chức lễ dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ Vị Xuyên nhằm tưởng nhớ và tri ân các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì độc lập và chủ quyền của Tổ quốc. Hoạt động không chỉ là dịp để tri ân những người đã ngã xuống vì Tổ quốc, mà còn góp phần bồi đắp tinh thần trách nhiệm, lòng tự hào dân tộc và ý thức gìn giữ các giá trị truyền thống đối với mỗi cán bộ nhân viên BVSC.

Chương trình “Sẻ chia tri thức, xây dựng tương lai” tại tỉnh Cà Mau

Cuối tháng 10/2025, BVSC Chi nhánh HCM triển khai Chương trình thiện nguyện **Sẻ chia tri thức – Xây dựng tương lai** với các hoạt động gồm: trao tặng cầu dân sinh tại xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau góp phần giúp người dân và học sinh địa phương thuận tiện hơn việc di chuyển phục vụ cho hoạt động sinh hoạt, học tập và sản xuất hằng ngày; tặng 113 phần quà và 13 suất học bổng cho các em học sinh hoàn cảnh khó khăn tại địa phương, tiếp thêm động lực cho các em vững bước đến trường. Tổng kinh phí tài trợ khoảng 97 triệu đồng.

2. ĐẦU TƯ CHO XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO VÀ HỖ TRỢ Y TẾ

Kêu gọi ủng hộ nhân dân Cuba Nhân dịp Kỷ niệm 65 Năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Cuba (1965 – 2025)

Hướng tới kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Cuba, BVSC đã phát động chương trình quyên góp nội bộ nhằm hỗ trợ nhân dân Cuba vượt qua khó khăn do thiên tai và thách thức kinh tế. Hoạt động đã huy động được hơn **50 triệu đồng** từ sự đóng góp của tập thể cán bộ nhân viên và được chuyển giao thông qua Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Thông qua sáng

kiến này, BVSC khẳng định cam kết về trách nhiệm xã hội và tinh thần tương thân tương ái, góp phần thắt chặt mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai quốc gia.

Chương Trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên phạm vi cả nước, năm 2025 BVSC phối hợp cùng Quỹ Khẩn trương hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 ngôi nhà cho học sinh nghèo vượt khó tại Chiêu Vũ, Bắc Sơn, Lạng Sơn nhằm giúp hoàn thiện công trình nhà ở, góp phần cải thiện điều kiện sống cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

BVSC Đồng Hành Cùng “Chuyến Xe Mùa Xuân” Năm 2026

Năm 2025, BVSC tiếp tục năm thứ 2 đồng hành cùng chương trình “Chuyến xe mùa xuân” Tết Nguyên đán 2026, hỗ trợ 50 triệu đồng nhằm giúp sinh viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn về quê đón Tết. Hoạt động do Thành Đoàn, Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh và Trung tâm Hỗ trợ Học sinh, Sinh viên Thành phố phối hợp tổ chức, góp phần lan tỏa tinh thần sẻ chia, gắn kết cộng đồng và thể hiện cam kết của BVSC trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội.

Hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn

Năm 2025, BVSC tiếp tục đẩy mạnh các chương trình an sinh xã hội với định hướng dài hạn và thường xuyên hơn. Trong đó, Công ty duy trì chương trình hỗ trợ chi phí sinh hoạt hàng tháng cho các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn tại phường Hoàn Kiếm, Hà Nội. Hoạt động này góp phần cải thiện đời sống của người dân và thể hiện sự gắn kết của doanh nghiệp với cộng đồng địa phương nơi Công ty hoạt động.

3. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI VÀ MÔI TRƯỜNG

Hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai

Trong năm 2025, trước những thiệt hại nghiêm trọng do các đợt bão lũ liên tiếp gây ra tại nhiều địa phương, BVSC đã nhanh chóng triển khai các hoạt động hỗ trợ nhằm đồng hành cùng người dân khắc phục hậu quả thiên tai, trọng tâm gồm:

- Hưởng ứng lời kêu gọi của Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, BVSC cũng phát động kêu gọi cán bộ, nhân viên nhiệt tình tham gia ủng hộ, đồng thời trích kinh phí từ nguồn Quỹ phúc lợi của Công ty với số tiền hơn 400 triệu đồng.

- Ngoài ra, Công ty hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà cho 09 hộ gia đình có nhà hư hại nặng, cuốn trôi do bão số 11 tại xã Thần Sa (huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên) bị ảnh hưởng bởi trận lũ lớn do bão số 11 gây ra.

Thông qua các hoạt động này, BVSC mong muốn góp phần chia sẻ khó khăn với người dân tại các khu vực bị ảnh hưởng, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và xã hội.

4. TRI ÂN NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Thăm hỏi, trao quà tri ân các gia đình có công với Cách mạng tại BVSC

Hàng năm, nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/07, Công ty luôn tổ chức các hoạt động ý nghĩa nhằm tri ân các thế hệ cha anh đã cống hiến và hy sinh vì độc lập dân tộc. Ban Lãnh đạo Công ty đã trực tiếp đến thăm hỏi và tặng quà các gia đình cán bộ, nhân viên Công ty thuộc diện gia đình có công với Cách mạng.

CHƯƠNG VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Toàn văn Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/03/2026 tại đường dẫn sau:

<https://www.bvsc.com.vn/0bf6f03b-5d23-4641-be44-1d4511c36f5a/0/vi>

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



PHỤ LỤC I: ĐIỂM YẾU TỐ CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ THEO CAMEL

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2024	Điểm số 2025	Trọng số
1	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT	Trên 5 năm	100	100	4%
2	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Giám đốc/ Tổng giám đốc	Trên 5 năm	100	100	6%
3	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT	Trên 7 năm	100	100	4%
4	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán của Giám đốc/ Tổng giám đốc	Trên 7 năm	100	100	6%
5	Tính ổn định của các vị trí lãnh đạo chủ chốt (Giám đốc (CEO.CFO), Phó giám đốc, Trưởng các bộ phận nghiệp vụ) trong 3 năm gần đây. Tính bằng tổng số thay đổi nhân sự các vị trí này (rời khỏi công ty)/tổng số các vị trí này	0%	80	100	4%
6	Sự đầy đủ các Quy trình nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chứng khoán và quy chế của Sở giao dịch. Trung tâm lưu ký chứng khoán	Đã ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu thực tế.	100	100	5%
7	Chính sách quản lý rủi ro đối với tất cả các hoạt động	Đã thành lập bộ phận QTRR độc lập, các chính sách được ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu thực tế.	100	100	5%
8	Đánh giá năng lực hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ	Đã được thiết lập, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu để hoạt động hiệu quả.	100	100	5%
9	Đánh giá chất lượng kiểm soát các khoản tiền gửi của nhà đầu tư để giao dịch chứng khoán	Công ty có quy trình quản lý tiền gửi của nhà đầu tư và các khoản tiền gửi của nhà đầu tư được kiểm soát và quản lý chặt chẽ	100	100	5%

10	Mức độ minh bạch của thông tin tài chính	Thông tin tài chính được công bố công khai, đầy đủ và kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng và không có các sửa chữa trọng yếu sau ngày công bố	100	100	6%
11	Số năm hoạt động	Lớn hơn 7 năm	100	100	6%
12	Tỷ trọng doanh số giao dịch cổ phiếu thực hiện qua công ty (trên hai sở)/ Tổng doanh số giao dịch của thị trường (tổng cộng doanh số giao dịch của hai sở)	Từ 1% đến dưới 2%	80	60	8%
13	Tính hiện đại của hệ thống công nghệ thông tin	Hệ thống giao dịch trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nội bộ MIS	80	80	5%
14	Quy mô vốn chủ sở hữu của công ty so với mặt bằng chung	Nhóm còn lại	50	50	5%
15	Tính ổn định và khả năng tăng trưởng (hoặc giảm) vốn chủ sở hữu trong 2 năm tới. (Có kế hoạch tăng vốn, có lợi nhuận hoặc có lỗ)	Có kế hoạch và triển vọng tăng vốn rõ ràng, tính khả thi cao	100	100	4%
16	Tính ổn định, bền vững của tăng trưởng, thể hiện qua tỉ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình trong 3 kỳ báo cáo (6 tháng) gần nhất	Từ 5% đến 10%	60	60	6%
17	Sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán của Trung tâm lưu ký chứng khoán do thiếu tiền thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán	Không sử dụng	100	100	5%
18	Tình hình tuân thủ (vi phạm) các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK trong 6 tháng gần nhất	Không có vi phạm	100	100	6%
19	Số lượng nghiệp vụ được cấp phép của Công ty	4 nghiệp vụ	100	100	5%
Tổng điểm số			91.7	90.9	

PHỤ LỤC II - ĐIỂM YẾU TỐ TÀI CHÍNH THEO CAMEL

STT	Chỉ tiêu Tài chính theo Camel	Tỷ lệ		Áp điểm		Trọng số
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2025	
1	C1 = VCSH/TTS	44,0%	37,8%	20	20	10%
2	C2 = VCSH/VPĐ	990,1%	1062,7%	100	100	10%
3	C3 = TL vốn khả dụng	624,0%	584,0%	100	100	10%
4	A1 = Tỷ lệ giá trị TTS sau khi điều chỉnh RR/TTS (không bao gồm TSCĐ)	93,21%	94,56%	100	100	5%
5	A2 = Tỷ lệ dự phòng/(Đầu tư ngắn hạn + đầu tư dài hạn + khoản phải thu)	2,4%	1,6%	80	80	10%
6	A3 = Tỷ lệ các khoản phải thu/TTS	1,3%	0,8%	100	100	10%
7	E1 = LNST/Tổng doanh thu	20,1%	20,3%	100	100	10%
8	E2 = LNST/VCSH bình quân	8,3%	8,7%	70	70	10%
9	L1 = Tỷ lệ TSNH/Nợ NH	162,9%	149,6%	100	80	15%
10	L2 = Tỷ lệ tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	18,7%	22,3%	60	80	10%
Tổng điểm số				83	82	



ĐIỂM XẾP LOẠI

Điểm thành phần	Năm 2024	Năm 2025	Trọng số
Điểm cho yếu tố tài chính	83	82	70%
Điểm cho yếu tố quản trị	91,7	90,9	30%
Tổng điểm	85,61	84,67	

ĐIỂM THEO CÁC YẾU TỐ CỦA CAMEL

Điểm các yếu tố	Năm 2024	Năm 2025
C (Mức độ đủ vốn)	73,3	73,3
A (Chất lượng tài sản)	92,0	92,0
M (Quản trị)	91,7	90,9
E (Khả năng sinh lời)	85,0	85,0
L (Chất lượng thanh khoản)	84,0	80,0

Kết hợp cả 02 yếu tố tài chính và quản trị. Công ty được **xếp loại A** do tổng điểm xếp loại của Công ty đạt **84,67 điểm**, đáp ứng tiêu chí tổng điểm từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65 điểm.

Ghi chú: XẾP LOẠI A: Tổng điểm xếp loại của Công ty từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65.